

# TÂN VĂN

Nam thu nhut  
Số 19 — gia 0\$ 10

Ngày thu bay  
8 dec. 1934

N° 45 RUE GARROS - SAIGON

Hãy đón bài điều-tra

“DIÊN”  
trong số báo tới

## Số này có những bài

Không nên phân chia Nam Bắc : Phan-văn-Thiết.  
Vấn-đề Thái-bình-Dương : Văn-Trình  
Bệnh-viện Annam (Phông-sự)  
Bàn phiếm về văn-học Đức  
Không-Tử : Thứ-Khanh  
Nhà nho kiêu ngạo  
Người quá cao và quá lùn  
Chà - và Châu - giang chạy thuốc rở.  
Thư-hùng-kiếm  
vân vân...

Thai-Toán-Đổ-Cờ-Tướng  
Cổ kim giai vận - Liêu-Trai  
chỉ-dị - Hai Chữ Ân-Tình.

20 trang..... 0 \$ 10

## Tuyệt bút

### TỪ VIỆC NHÀ NƯỚC SẤP BÀI KIỂM DUYỆT...

**T**HEO như tin của bạn đồng nghiệp L.T.T.V. mới đăng và những tin tức riêng chúng tôi đã nghe góp được do những cái gốc nguồn chắc chắn cũng vậy : chánh phủ đương khởi-thảo cái nghị-định bãi-chế-độ kiểm-duyet báo-Quốc-văn, cho các báo-Quốc-văn được tự-do ngôn-luận và chịu lấy trách-nhiệm ở trước pháp-luật và cuộc-trị-an.

Thiệt lời quan Toàn-quyền Robin đã nói từ mấy tháng trước không sai vậy.

Cám ơn !  
Phàm là con nhà viết văn làm báo, ai nghe tin này cũng phải hớn hở vui mừng hết thấy.

Con vịt bị trời cẳng giờ được mở ra cho chạy lộn tợn tùy thích, nó còn biết vui mừng nhơn như thay, nữa là anh em mình !

Nhiều người biết chuyện nghĩ xa, đều nói :

— E là cách mở đảng này sẽ có ràng buộc khác cho tương đương.

Tôi nghĩ đó chỉ là lẽ tự nhiên của các nhà chấp-chánh ; và lại dầu sao mặc lòng, bọn chúng ta cũng cứ đón rước cái lượng rộng rãi của nhà nước sấp ban cho, ta cứ nên vui mừng về sự làm báo sẽ khỏi kiểm-duyet. Dầu có phải như sự giầy-thần-bí, tháo mở đầu này, thắt nút đầu kia chẳng nữa, thì bề nào khỏi óc và cây viết của chúng ta cũng có chỗ thông thả nhẹ nhàng hơn.

Nhơn chuyện này nghĩ qua chuyện khác, tôi cho mấy chị em bên Tàu khéo « được voi đòi tiên » không biết sự phải chừa nào hết.

### ...CHO ĐẾN VIỆC PHỤ-NỮ TÀU VỚI ĐIỀU LUẬT NGOẠI-TÌNH

**G**ẦN đây, chánh phủ Nam-kinh ra lệnh nghiêm-cấm đàn-bà con gái bỏ chồng nhỏ tíu như xưa. Ta nên biết một xử-luân lý nghiêm khắc như Trung-quốc, sự bỏ tục bỏ chồng là một sự quan-hệ nguy hiểm lắm, nhứt là với cái thời-đại tự-do và vật chất này.

Bởi vậy các ông họ Trương họ Đông tất phải sửa đổi luật pháp lại một chút xíu.

Trước kia, khoản 208 trong luật định về tội ngoại-tình như vậy : « Phàm kẻ đã có hôn-phối mà đi ngoại-tình đều bị chiếu luật trị tội ». Ai cũng biết rõ trong mấy tiếng « Phàm kẻ đã có hôn-phối » tức là gồm chung cả trai có vợ, gái có chồng vậy. Nhưng mới đây bộ Lập-pháp sửa lại thế này : « Phàm đàn bà có chồng mà đi ngoại-tình v.v... » Nghĩa là bây giờ duy có đàn bà đi ngoại-tình là có tội, chứ đàn ông thì không có.

Phụ nữ Trung-hoa ở khắp nơi nổi lên kêu rêu la ó dữ. Họ kêu rêu la ó chánh phủ sửa luật lại, cách đó, quả nhiên là trọng nam khinh

(COI TIẾP TRƯƠNG 2)

## « Phụ-Nữ Giải-Phóng »



NGƯỜI VIỆT-NAM NHƯT ĐỊNH KHÔNG NÊN

# Phân Chia Nam Bắc

của PHAN-VĂN-THIỆT

Trong Nam-kỳ từ xưa tới nay người ta thường có một cái thành kiến rất hẹp hòi : coi người Trung Bắc là không phải đồng một giống với mình vậy. Những tiếng « cộc cách, sớm đầu tối đánh, bốn, ghe bầu, ngược ngạo, đầu trộm đuôi cướp » vân vân là những tiếng mà những kẻ thiếu học hay dùng đối đãi với đồng bào ở ngoài.

Nguyên do vì đâu mà có việc đáng tiếc ấy ?

Nếu xét cho chí lý thời chúng ta thấy nhiều duyên cớ.

1. **Vi địa thế.** — Bắc-kỳ, Trung-kỳ với Nam-kỳ tuy vẫn chung nhau một bờ cõi, nhưng ở xa nhau quá. Phong thủy lại không giống nhau, sanh ra trong tục lệ tập quán có lắm chỗ khác nhau. Ngay cho đến ngôn ngữ cũng không được in rập nữa.

2. **Vi sự thông thương trở ngại.** — Ở cách xa nhau lại thêm đường sá không thông. Kéo ngay ra có chỉ mười năm trở lại đây thì đồng bào ba kỳ mới có năng tới lui giao thiệp, chứ còn trước nữa thì cả năm không thấy có một người Bắc vào Nam hay một người Nam ra Bắc.

Viết tới đây tôi xin đem một chuyện tôi được biết để bằng cứ cho lời nói ấy. Ở

một tỉnh miền Tiền-giang kia, cách đây 20 năm, có một chỗ người ta ưa cầu tiên lắm. Đêm nào trăng thanh gió mát cũng hay nhóm nhau mà cầu. Lần kia có thầy N. Q. D. đột điệp mà hỏi việc vị lai. Ông tiên (Thủ-khoa-Huân) xuống cho một bài từ tuyet trong ấy có 2 câu như vậy :  
Bất quả Hà-thành thiên vạn lý,  
U sâu tịch tịch báo quân tri.

Cả « đàn tiên » không có một ai biết Hà-Thành là chỗ nào ! Đến ba năm sau, thầy N. Q. D. vì theo bọn cách mạng mà bị nhà nước bắt tại Hà-nội, chửi mắng hay !

Vậy đó, dù biết rằng người mình xưa kia ở khóm nào thì biết khóm nấy, coi đồng-bào ở khóm khác như người đứng kẻ lạ. Đứng nói chỉ tới Hà-nội, ngay ở Huế đây mà người trong Nam đã coi là thiên sơn vạn hải ! Câu tục ngữ « Xa như đi Châm đi Huế » nó đủ hàm xúc cái sự không hay giao thiệp của người mình là thế nào rồi !

3. **Vi tánh tình bất đồng.** — Cái duyên cớ này là duyên cớ đại khái, người phía Nam cho người Trung Bắc là một may, phản phúc, vô tình, muốn việc chỉ coi đồng tiền tám bạc là trọng.

Tôi xin nói mau rằng : dầu cho có ba duyên cớ trên đây hay là có năm bảy duyên cớ gì khác nữa, người Nam chúng ta cũng không thể được ghét bỏ khinh rẽ bạn đồng-bào ở Trung Bắc cả.

Hai duyên cớ trên hết không đủ làm phân chia người Nam-việt chúng ta đã đành, vì rằng một đại-quốc như nước ta làm sao tránh khỏi sự phong thổ, tập quán bất đồng cho được ? Kia như nước Tàu, nước Nga, nước Ấn-độ rộng lớn bao la quá, tất nhiên kẻ ở đầu non lạnh lẽo người ở góc biển nóng nực thời hình thể, phong tục tập quán phải khác, chứ có thể nào giống nhau ! Cũng thời người Tàu mà kẻ ở miền Bắc cao lớn râu ria, còn kẻ ở miền Nam nhỏ bé tron tru. Ngay cho đến người tỉnh trên nói một thứ tiếng khác hẳn người tỉnh dưới, vì sự sinh kế chỗ nào riêng chỗ nấy, vì ảnh hưởng của phong thổ, mà phong tục tập quán không thể giống nhau cho được.

Chính bởi mấy lẽ trên đây mà tánh tình kẻ trên người dưới cũng khác. Người Trung Bắc, vì sự sinh kế khó khăn thường gặp thiên tai đại nạn như hạn hán bão lụt nên rất

(COI TIẾP TRƯƠNG 2)

## Thiệt Hòn

Nghe nói hôm thứ sáu tuần rồi sờ mặt thám có bắt được nhiều tay tình nghi cộng-sản. Có 6 người đàn bà bị bắt, trong đó có cô Nguyễn-thị Phương-Huê, trợ bút cho tờ báo Đàn bà Mới. Vụ còn đương tra xét.

Ở Saigon sao lúc sau này thường thấy tòa xử những vụ « dân tây lậu ». Làm trông làm treo cho được dân tây, chưa chắc được ích lợi gì mà lắm khi nguy đến đời mình. Như mới đây, có ông kia dám trông con mình lấy tên E... vì tên này không còn ở dương gian nữa. Thật là gan hết sức vì mới đây có một đạo luật phạt tù rất nặng những cuộc trông dân tây đó. Đạo luật ấy đã ban hành ở Đông-Pháp rồi.

Có vị dộc giả gửi hỏi : anh thương gia ở bên chợ Mới bán thuốc phiện lậu lên gì ? Tôi xin trả lời : bốn phận tôi chỉ vậy, các nhà chức trách hãy tìm lấy, chứ riêng tôi không phải vì sự thù oán gì mà chỉ vạch. Chỉ vạch một việc có hại cho phần đông, chứ không phải chỉ vạch người, đầu cho quan Toàn-quyền buộc là tội cũng không nói nữa.

Tờ báo kia kích bát một bọn người nợ ở C... nghe đâu có tờ báo khác lãnh chịu ra bình ăn 1000\$. Đàng nợ trả 500\$, chưa ngã giá.

(COI TIẾP TRƯƠNG 2)



# Phân chia Nam Bắc ?

(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

nhân nại kiên cố, chằm lo siêng năng, còn người Nam thời nhờ cuộc làm ăn rất dễ dàng, ruộng đất phì nhiêu nên có tánh ham chơi lười biếng. Trái lại người Nam có tánh róng rãi chời lờ ăn xài không kể đày chốt, còn người Trung Bắc lại kiệm tiện chắc chắn. Những tánh tốt và tật xấu ấy nó lại có ảnh hưởng về tinh thần của người ta vì vậy nên người Nam giàu tình cảm, khí khái, còn người Trung Bắc thời thiên về vật chất và ít cảm xúc hơn.

Người nước nào lại không như thế ? Đứng nói dân xa, người Pháp đây cũng không tránh khỏi cái trường hợp ấy. Người ở Bắc hay chế người ở Nam là người gian xảo quỷ quyệt cũng như người ở Nam hay nhạo người ở Bắc là có cái quan niệm quá đáng về tinh tú. Nhưng người nước họ đâu có cái ác-căm nhau như người nước mình vậy! Đó cũng nhờ họ vẫn minh được sớm, bề thông thương đi lại dễ dàng nên họ giao thiệp nhau được thường. Gần gũi nhau lâu, kẻ này biết được tánh riêng của người kia, kẻ kia biết được tánh riêng của người nọ, họ nương nhau mà giữ được rất thuận thảo nhau trong đường giao du.

Người mình không được như thế là cũng do nơi sự văn minh vật chất của mình chậm tiến bộ mà có ảnh hưởng xấu đến tinh thần vậy.

Tôi biết nhiều người Nam thường đem ra những việc kinh-nghiệm về mặt cá-nhân mà cho rằng đồng bào ở Trung Bắc là vậy kia nọ khác. Vàng, tôi đành chịu những việc ấy là có đi, nhưng cũng không thể vì một số ít người mà có một cái thành kiến hẹp hòi đối với cả đoàn thể cho được? Những người rộng giao chắc phải cho rằng lời tôi nói đó là phải, dầu cho kẻ Nam người Bắc hay kẻ Đông người Tây gì, dưới trời nào, ở thời đại nào dân tộc nào cũng phải có kẻ xấu người tốt, kẻ vậy người khác cả! Trong năm ngón tay còn có một cha một mẹ cũng còn bất đồng tánh ý thay. Nếu ta vì lẽ ấy mà không kể đến tình ruột thịt máu mủ, đả nhau như người đưng kẻ lạ thời thật là ta ngu nột và vô lương tâm quá chừng.

Không, không đâu! Vì Quốc-hồn, vì tương-lai của dân-tộc

Rồng-Tiên, không vì lẽ gì mà chúng ta chia rẽ Bắc Trung Nam ra được. Tánh tình không hợp nhau, ta lại phải càng nâng gần gũi giao thiệp nhau để mà sửa lấy nhau cho được đồng tâm hiệp ý, vì dầu Bắc dầu Nam, chúng ta cũng là anh em ruột thịt một nhà, đồng hưởng một cái gia tài văn hóa và lễ giáo như nhau, đồng vui đồng buồn, đồng chung chịu với nhau một phần số.

Như vậy mới phải cho, như vậy mới gọi rằng chúng ta là một dân tộc đáng sống, đáng nối tiếp cái dòng giống « mấy phen đẹp Bắc bình Ngô » xưa kia vậy. (1)

P. V. T.

(1) Muốn tỏ rằng ta không phân biệt Trung Nam Bắc thời hiện nay đồng bào Trung-kỳ đương bị nạn lụt, anh em chi em trong Nam hãy ra tay cứu vớt coi.



## Thơ Tình

Cùng ông N. T. S. Bentre. — Có được, sẽ đăng lần lượt.

Cùng ông L. T. S. Saigon. — Có được bài, xin ông đừng gởi nữa vì những bài viết lối đó hiện còn nhiều quá. Về sau có cần người giúp việc sẽ cho ông hay.

Cùng chú vị cổ động. — Ai đã có thâu tiền mấy người mua báo xin gởi về cho đúng số sách trong kỳ hạn một tuần lễ.

Cùng chú vị đại lý. — Xin tính số cũ mà gởi tiền về cho nhà báo lập tức, chớ trễ.

Cùng bạn Nguyễn-văn-Bình. — Bạn lên Kim-biên đã lâu, công việc tính đã xong chưa. Tôi rất trông tin bạn.

KHÔNG-TUYỀN

Cùng ông Lê-văn-Lý. — Ông ở đâu xin cho nhà báo biết gấp.

### ◀ NEM NƯỚNG ▶

## Trường-Xuân

N° 26 Boulevard Gallieni N° 26 (Gần gare Arras) SAIGON

Trên hai năm danh tiếng Nem nướng thật ngon. Sẽ mở rộng trước lễ Noël.

Kính mời quý vị chiếu cố.

TRƯỜNG-XUÂN

Nay mai, nhờ quan Toàn-quyền thực hành một chánh-sách « Tự-do ngôn-luận », sẽ có vô số báo-chí nổi lên. Báo-chí càng nhiều, người đọc càng phải cẩn thận chọn lựa. Lắm tờ báo mới ra mạnh bạo hăm hở, rồi « bầu nhiệt-huyết » nguội lẩn cho đến tiêu tan. Nhon dịp ấy, xin nhắc cho đồng-bào nhớ: Tân-Văn (trước mượn tên Việt-Dân) ra 16 trương, sau đổi tên Tân-Văn ra 20 trương, trong ngày lễ đã không hề nghỉ mà còn lại ra số đặc-biệt. Từ khi ra tới nay không hề trễ một ngày, không hề in thử giấy xấu thế vô, không hề kém sút báo nào về bài vở, lại không hề hứa một điều gì mà không có.

Vì vậy mà Tân-Văn được lòng tin-nhiệm của đồng-bào. Cái câu kinh của Tân-Văn là:

Lương thiện mà làm việc, tiền bộ rất vững vàng. Chỉ xin đồng-bào so-sánh Tân-Văn với các báo khác trước khi mua mà thôi.

# Thuyết...bôn

Tòa án đâu mà phải làm việc mờ ám vậy? Minh có bắt bớ ai, cứ ra mặt kiện thưa đường đường chánh chánh là hay.

Lúc này báo chí rộ mọc lên như nấm. Báo « Dân Hà Mới » đã ra số 1, báo « Việt-Dân » cũng vậy. Luôn dịp xin nhắc rằng Tân-Văn không có dính dấp gì với Việt-Dân. Có lẽ ông Phan-văn-Thiết trước kia mượn tên tờ Việt-Dân mà ra báo, đến chừng có Cl. T. t. Hiệp xin được tờ Tân-Văn thì bôn-báo chủ-nhiệm trả tên Việt-Dân lại cho cụ Đặng-thức-Liêng mà qua chủ trương tờ Tân-Văn. Nay tờ Tân-Văn lại được phép Chánh-phủ cho ra hằng ngày nữa.

Trong ít lâu, tờ báo « TÂN-VĂN HẰNG NGÀY » sẽ ra đời. Tuy là một chủ-nhiệm, nhưng ty Quản lý và tòa soạn và cách tổ chức của hai tờ báo hằng ngày và hằng tuần rất phân biệt. Từ đây tới ngày xuất bản, ai có việc gì muốn thương lượng xin viết thư cho M. Phan-văn-Thiết tổng-lý tờ TÂN-VĂN NHẬT-BÁO 45 Rue A. Garros để hẹn ngày giờ đối diện.

Còn về thơ từ chỉ thuộc về sự quản lý tiền bạc tờ Tân-Văn tuần báo, (Tân - Văn 1934) thì xin đề: Madame Trần-thị-Y administratrice, còn về tòa soạn thì đề: Monsieur le Rédacteur en chef du TÂN-VĂN TUẦN-BÁO. Như thế cho phương-tiện trong sự làm việc của hai tờ báo.

VIỆT-LAN

Chủ-nhiệm sáng lập :  
Mlle TRẦN - THỊ - HIỆP

Chủ-nhiệm :  
M. PHAN-VĂN-THIỆT

Quản-lý :  
Mme Trần-thị-Y

GIÁ BÁO

Một năm.....	5 \$ 20
Sáu tháng.....	2 65
Ba tháng.....	1 35

GIÁ QUẢNG CÁO

Nguyên trương.....	70 \$
Nửa trương.....	38
Phần tư trương.....	20
Phần tám trương.....	12
Petite annonce 1 cột cao 7c/m.....	5

# Tiếp theo Tùy Bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

nữ quá đi : cứ sao chỉ đàn bà có chồng mà đi lấy trai là có tội, còn đàn ông có vợ cũng đi ngoại tình thì lại được trừ ra ?

Họ không xét dùm bôn-tám chánh phủ tại chỗ bỏ tục bỏ cảng, cho nên phải sửa luật đi một chút như vậy đó.

Phải, xưa kia các cô bó cẳng nhỏ tíu, chỉ bước được cà-nhắc, thông thả, và đi đâu cũng phải có con hầu hay em út đi theo, tức-thị khó mèo chuột ngoại tình, khó trai gái thông gian gì đáng. Ta coi truyện Tàu, con gái ngày xưa cũng ngoại tình dáo dể, chớ không vừa gì, nhưng chỉ là ở chung một nhà, hay là ở quanh lối xóm, mới sảy ra sự ngoại tình được thôi, chớ những đám đàn-bà bỏ chồng đi theo trai xa xuôi, là sự không có. Vì cạp cẳng như cẳng con nít có đi xa được đâu mà đi.

Ngày nay, cạp cẳng hết bó rồi, lại là đời có đàng-xinh, có khách-sạn, có xe lửa, có máy bay, mấy cô muốn bỏ nhà đồng đi theo trai lúc nào cũng dễ dàng hết sức. Nay cũng tình-nhơn ở Bắc-kinh, mai cạp uyên ương có thể bay xuống Thượng-hải hay Quảng-đông được rồi. Trời nào cản nổi? Chồng nào giữ nổi? Cạp cẳng tự nhiên thông thả, mặc sức các cô leo tường cạy cửa mà đi với trai tới ngày; dầu anh chồng có theo dò ngó thấy, mấy cô chạy vượt đi cũng mau lẹ nữa.

Đo, giờ thả lỏng cạp cẳng cho đàn-bà con gái, có phải nguy cho những người làm chồng hay không nếu không tìm cách gì trong đường để chặn bớt cái trốn lại thì phong hóa hiềm nghèo, gia-đình tan nát còn gì ?

Hèn chi các nhà đương đạo ở Nam-kinh chẳng phải sửa luật một chút để kèm chế đàn-bà, giữ dùm đàn-ông? Mấy chi em Trung-hoa chẳng xét dùm chỗ đó mà đi kêu rêu la ó nổi gì không biết!

Trên đời có công việc gì cũng đều tận thiện tận mỹ bao giờ!

## THỦY-HỮ LÀ TRUYỆN BỊA ĐẶT NHẢM NHÍ

A NH chủ bút tờ báo kia nói vậy đó. Tôi lấy anh cả nón và cả...giày! Nè anh! Cái tuổi trời cho anh 50 trên đầu để mà trao đời học vấn kiến thức, thật là ổng quá. Đến tuổi như anh nên biết: Thủy-hữ là truyện có thiệt, ông Thi-nại-Am viết ra chỉ là chép một truyện thiệt. Thủy-hữ có chủ-nghĩa cách-mạng gồm ghê... Thủy-hữ tuyên truyền cái tôn chỉ « người trong bốn biển đều là anh em » (Tứ hải chi nội giai huynh đệ). Thủy-hữ có ngụ cái tư-tưởng thế-giới đại-dồng. Anh vì không hiểu đại khái như thế, nên chế Thủy-hữ

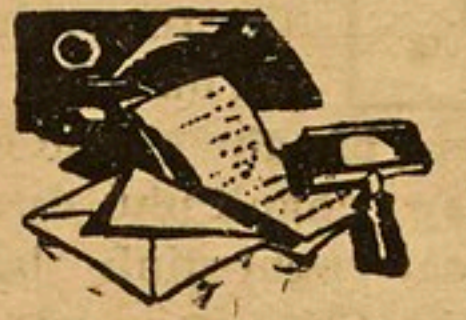
nhảm nhí, chớ người Hồng-mao họ biết đến chỗ cao xa, họ khen Thủy hữ làm Có một nhà nữ-sĩ Hồng-mao đàng-dung công 4 năm trường mà dịch ra, mới xuất bản tại Luân-đôn mùa xuân năm nay, được độc-giả hoan nghinh hết sức; nay đã in ra tới lần thứ ba.

Con người ta không chịu hư-tâm cần học, hay viết bậy nói càn quá.

Anh ơi! Tôi còn nhớ tuổi thua anh, tôi đương phải học nhiều đã đành; nhưng anh 50 tuổi mặc lòng, anh cũng vẫn còn phải học tới chết, họa chăng mới mở óc sáng mắt ra được, anh à!

Tội nghiệp cái đầu anh bằng củ khoai nhỏ, không chứa chất óc được bao nhiêu, thành ra sự biết của anh ít lắm. Tuy vậy mặc lòng, anh cứ hư-tâm cần học đi.

TRƯƠNG-THIỆT



Cháu cụ Không-Tử đi học chữ Tây

## Nhà nước phải chịu học phí

Độc-giả đã biết năm nay, người Tàu trở lại sùng bái Không-Tử hết sức long trọng, còn long trọng hơn đời xưa nữa.

Bữa 15 Novembre, Chánh-phủ Nam-kinh đã ra mạng-lệnh đối đãi với dòng họ Không-Tử như sau đây :

1— Từ xưa tới giờ, cháu chắt Không-tử vẫn được tập ước Diên-thành-công (衍聖公) để giữ việc thờ tự. Diên-thành-công hiện giờ là cháu 77 đời, tên là Không-Đức-Thành năm nay lối 13 tuổi.

Nay chánh - phủ Dân-quốc đổi cái chức Diên-thành-công lại là « Đại thành Chi-thành-tiên sư phụng tế quan », (大成至聖先師奉祭官), vì nước cộng-hòa dân-chủ, không dùng những tước phẩm của đời quân-chủ như xưa nữa.

Chức này được coi ngang như một vị quan lớn trong chánh-phủ.

2— Dòng dõi của bốn ông á-thánh Nhan - Hồi, Tử - Tư, Tăng-Sâm và Mạnh-Tử, gọi là Tứ-triết (四哲) thì được phong chức « Phục - thánh phụng tự quan », (復聖奉祀官).

3— Cả cháu Không-Tử và cháu Tử-triết đều được nhà-nước cấp tiền học-phí và lo giáo-dục cho tới bậc đại-học tân-thời.

4— Tại đất Khúc - phụ là quê - hương Không - Tử, nhà-nước xuất tiền lập ra một trường tiểu - học đặc biệt để dạy dỗ cháu chắt dòng họ Không-Tử và Tử-triết học-tập cụ-học và tân-học.

Phòng trông răng  
LÂM-QUANG-SĨ  
Dentiste  
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon  
gần rạp hát Casino  
Số 7 mới 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.



MỘT CÔNG CUỘC ĐÁNG KHUYẾN MIỄN

BÌNH VIỆN CỦA AN-NAM

CLINIQUE DE SAIGON CỦA BÁC-SĨ LÊ HUNG LONG

« Annam thiếu cái óc tương-trợ nhau trong sự kinh dinh lập nghiệp. Vì vậy nên ít có công cuộc gì lớn lao phát hiện được! Có chăng sở dĩ cũng là do nơi nghị lực tài sức của một người làm ra chứ không phải ở nơi sự hội-hiệp nhau hay ở nơi tình đoàn-thể gì. Như vậy nên những công cuộc lớn lao có tánh cách xã-hội như Bình-viện, Saigon đây lại còn đáng tưởng lệ, đề đốc sức nhơn tài trong nước.— L.T.S.

Mấy năm sau này số người học y - khoa thành tài trở về nước không phải là ít. Ai cũng mở phòng khám bệnh nhưng đến việc lập bệnh - viện thì không; dầu có chẳng nữa thì công cuộc có người làm đó không thể gọi là bệnh - viện được.

Vi sao? Vì bệnh nặng thì bệnh-viện ấy không rước, đến khi mổ xẻ lại giao phó cho thầy thuốc tây. Như thế có gọi được là bệnh-viện hoàn toàn đâu.

Phòng khám bệnh của ông đủ máy móc khí-cụ tân-thời, bệnh nào theo chỗ nấy, c'ò đến có làm riêng một cái phòng cho người bệnh nào khi chích gân xong thì được vào đó nằm nghỉ giây lát cho khoẻ mới ra ngoài.

Hai cái nhà hai bên là chỗ để cho bệnh lưu trú nơi đó và một nơi là phòng mổ xẻ.

Có cả 20 phòng chia làm hai hạng: hạ g 5 đồng và hạng 3 đồng mỗi ngày. Phòng ngăn riêng ra và rất rộng rãi

người nằm ở nhà mà rước bác sĩ đến trị bệnh.

Vi sao bác-sĩ lập nên bệnh viện lớn lao này?

Bác-sĩ thuật cho chúng tôi biết rằng khi bác-sĩ lưu học bên Pháp thành tài rồi, muốn cho rành nghề, thông thạo các công việc cho nên bác-sĩ có vào giúp việc cho một cái bệnh viện tư lớn hơn hết tại Paris là Clinique médicale de Paris. Vào giúp việc đây thì bác-sĩ đã có ý nghĩ đến việc khi trở về nước nhà sẽ lập một bệnh - viện có tánh cách như vậy nghĩa là thu nhập bệnh-nhơn và đem tài ra giúp ích cho đồng-bào.

Phòng nằm dưỡng bệnh như thế đó đã không tốn tiền nhiều mà lại được gần gũi bác-sĩ.

Thứ nghĩ coi mỗi lần người bệnh đến nhờ đốc-tơ coi thì nội cái tiền thăm bệnh (consultation) đã có tới ba đồng rồi, nay bác-sĩ lập ra phòng riêng cho người bệnh nằm một ngày có 3 đồng bạc trong đó nào tiền phòng, tiền ăn uống tiền thăm bệnh một ngày hai lần, đó là không kể tiền bao tổn như hơi điện quạt máy, nước nôi v.v. với khi uất tắc thì có sẵn bác-sĩ gần bên đến xem xét thì thật là rẻ. Phòng 5 đồng là để cho người Pháp, nơi đây chỉ hơn có món ăn là ăn đồ tây thôi chứ đồ đạc cho tới sự chăm nom nó đều một thể như nhau hết.

Bác sĩ có để đỡ nữa và nếu nhằm bệnh cần mổ thì bác-sĩ mổ cho chứ không phải như nhiều ông đốc-tơ khác khi nhằm mấy bệnh như vậy đều gửi đến đốc-tơ tây đâu.

Bác-sĩ có mổ một người ruột dư sưng và một người gân dái sưng đều mạnh cả.

Bệnh viện của bác-sĩ như thế kể cũng đã là hoàn toàn rồi nhưng bác-sĩ lại còn tính mở thêm những phòng rọi điện, và phòng chuyên chữa mỗi bệnh mỗi riêng.

Trước khi từ giã bác-sĩ chúng tôi có hỏi vì sao bác-sĩ lại lấy tên Clinique de Saigon mà không để là Clinique Lê-hung Long. Bác-sĩ vui vẻ cho chúng tôi biết rằng vì thành-phố Saigon lớn mà không có một cái bệnh viện tư nào của người An-nam cho xứng đáng nên bác - sĩ quyết gỡ cái tiếng đó. Sau nữa bác-sĩ định khi mở thêm phòng chuyên môn nữa thì bác-sĩ sẽ đầu dụng nhiều vị đốc-tơ an-nam đến tiếp tay. Bác-sĩ không muốn tỏ ra cho ai nấy biết kể muốn với người làm nên chỉ để tron là Clinique de Saigon vậy.

X. Y. Z.

« Một ngày một đi lên » ấy là câu hiệu lệnh làm việc của TÂN-VĂN. Đón coi số 20 những hình « Thời - Sự » bên Pháp gửi qua mỗi tuần.

Anh em chị em trong làng văn ! Cuối tháng Décembre mới mặng hạn dự thi tiểu-thuyết. Xin nhớ mà gửi bài đến chớ bỏ qua cơ hội.

Kể từ ngày 1er Octobre 1934 đến nay hơn 2 tháng bác sĩ đã trị lành gần 40 người nằm tại viện mà bị những bệnh như đau tử cung, hư thai đẻ khó, phong tinh, đau gan, bao tử, ung độc tử cung, yết hầu, ho, rét rừng, ban, trĩ, tê thấp, sẩn hậu v. v.

Đó là chưa kể số người đến cho khám bệnh rồi về và những

Tân - Văn Nhựt Báo

Như nhiều đồng bào đã thấy rõ : sự tiến bộ của Tân-Văn buộc nó phải xuất bản thêm một tờ thứ nhì : TÂN-VĂN NHỰT BÁO. Tuy là cũng một chủ nhơn, tờ « Tân-Văn hằng ngày » rất phân biệt với tờ Tân-Văn hằng tuần, tự quản lý riêng, tòa soạn cũng riêng, không có chung lớn chút chi hết.

Vi sao đã có « TÂN-VĂN hằng tuần » rồi lại còn thêm « Tân-Văn hằng ngày » ? Không cần nói đồng bào cũng hiểu : một tờ báo hằng tuần có tánh cách tạp chí, nghĩa là nhiều bài vở, chuyên về việc phổ-thông văn học khoa học và về sự mua vui giải buồn trong gia đình. Tờ tuần báo thật là rất hữu ích cho mọi nhà từ lớn tới bé : mỗi đêm, sau một ngày lao lực mệt nhọc, cả gia quyến cha con chị em xúm xít nhau dưới bóng đèn mà đọc những bài văn bài luận đề cùng nhau bàn bạc...

Nhưng, cái đời chúng ta là cái đời cạnh tranh, cái đời bốn biển giao thông. Việc hôm qua ở trên sa mạc Tây-bá-Lợi-á hay bên Tân-kim-Sơn (Huê-Kỳ), xa xôi mấy muôn dặm mà bữa nay khắp lục-châu đã biết. Thế mà ở xứ ta, có biết chăng là chỉ có số Arip, ngoài ra không có một tờ báo quốc âm hằng ngày nào mà có thông tin riêng ở Âu, Mỹ cả. Lại nữa, việc trong xứ cách nhau vài trăm cây số mà cả tuần cả tháng ở Saigon chưa hay. Ví dụ như việc tên Lại-văn-Giao giết mẹ ở Trávinh mà ở Saigon, ngoài trừ tờ tuần báo Tân-Văn có phái người đến nơi điều tra viết bài thời không thấy tờ báo tây nam nào nói đến. Riêng các báo quốc âm có nói chăng thì cũng đợi các báo tây nói trước rồi lấy ra mà dịch lại.

Sau hết, ngoài sự cần biết tin tức năm châu và trong xứ một cách mau lẹ và đích xác, lại còn có nhiều vấn đề kiếm thời cần phải có một tờ báo hằng ngày có người viết đúng đắn đủ sức bàn bạc mới được. Những vấn đề ấy, cái thì thuộc về chánh trị, cái thì thuộc về kinh tế, cái thì thuộc về khoa học, văn học, v.v. với những tòa soạn các nhựt báo quốc âm ngày nay, chỉ có một vài vị mà kể khá người không thời khó mà làm công việc ấy cho hoàn thiệ được. Vì một người biên tập một nhà báo có phải thần thánh đâu mà việc gì vấn đề gì cũng đều bàn luận thông suốt cả. Bởi thế mà chúng tôi mới lập thêm một tờ nhựt báo. «Lập-thêm» có hàm cái ý là tờ nhựt báo ấy có một cuộc tổ chức riêng, có tòa soạn quản lý riêng không ăn thua dính dấp gì với tờ tuần báo ngoài sự chung một chủ nhơn chủ-nhiệm cả.

Tân-Văn hằng ngày sẽ tổ chức một cách đặc biệt để có thể : 1. - Thông tin tức năm châu ngoài diễn tin Arip. 2. - Thông tin tức trong xứ trong 24 giờ, đầu là ở Nam-Trung hay Bắc.

3. - Với một bộ biên-tập rất nhiều người có đủ sự đảm bảo về tri thức và kinh nghiệm, Tân-Văn nhựt báo sẽ bàn bạc đến các vấn đề kiếm thời thuộc về dân sinh xã hội một cách rất tinh tường.

4. - Điều tra những công cuộc có ảnh hưởng đến sanh mạng của đồng bào Nam-Việt. 5. - Đánh đổ bọn ỷ thế hại dân và những sự lạm quyền của một đôi vị quan lại.

Bắt đầu lời trong hạ tuần tháng Février. Tân-Văn nhựt báo mới ra mặt chào đồng bào. Lúc này báo mọc lên như nấm, xin thưa trước rằng TÂN-VĂN nhựt báo không phải một cơ quan tuyên cử mà là một tờ báo sống đời đời với quốc dân Nam-Việt.

Đồng bào hãy chờ xem, hiện giờ chỉ xin thưa rằng : (tổng-lý tờ Tân-Văn nhựt báo cũng sẽ giao về M. Phan-v-Thiệt, ai có sự gì xin viết thư riêng thương lượng. Giá báo đồng niên là 11\$80, sáu tháng 5\$90, ba tháng 2\$95, 1 tháng 1\$00.

Mua năm được thưởng một cái pendulette de bureau, (carrée) xi kèn Huê Kỳ hay một cái dao « du lịch » bỏ túi cán màu xanh, đỏ, có 8 món (trời dao, kéo, đờ mở, rựa v.v.) Cách trả : 5 kỳ : trước 3\$80 mà lãnh thưởng, rồi trong 4 tháng sau mỗi tháng 2\$. (Thêm 0\$36 tiền gửi).

Những người đã mua Tân-Văn tuần báo thì nay mua Tân-Văn nhựt báo được bớt 10%.

Nay kính Tổng-Lý : Phan-v-Thiệt 45 Rue Aviateur Garros Saigon

Mua thử 1 tháng

Muốn cho đồng bào các nơi biết rằng TÂN-VĂN-NHỰT-BÁO là một tờ báo đúng đắn không phải để dùng trong lúc Tuyên-Cử nên chúng tôi đặt ra cách mua thử 1 tháng. Giá một tháng là 1\$, vị nào gửi ngay cho M. Phan-v-Thiệt 1\$ từ đây tới ngày báo ra sẽ được coi báo một tháng lại được tặng 1 cái dao kiểu suisse 6 món rất đẹp. Nếu về sau chur vị vừa lòng mà mua năm thì số tiền ấy sẽ trừ lại cho số tiền mua năm mà chur vị lại cũng được lãnh món thưởng mua năm nữa. Xin mau mau chớ trễ vì những đồ tặng có giới hạn.

Lời rao rề tiên

M. PHAN-VAN-THIỆT, luật-khos cũ-nhơn chuyên lo những việc thừa kiện đơn từ và cắt nghĩa luật. Mỗi lần hỏi luật : 10 \$ 00.

N° 45, Rue Aviateur Garros, Saigon

Văn tất

Phải chăng cái hèn của Thanh-Thanh nhiều người nói rằng tiệm Thanh-Thanh gặp thời vận đó nên mới rồi trong số những người mua giấy số hội Cựu chiến sĩ và giấy số tuần lễ Nhi-dồng có lời trên mười người trúng được số lớn. Phải con

người ta làm ăn có cái thời thiệt. Vậy anh em mình cũng nên lại đó hỏi mua một cái giấy số Trương-tể năm nay sẽ xỏ vào 25 tháng này, biết đâu cái hèn của tiệm Thanh-Thanh không lấy cho mình trúng số độc đắc 8000 p. rú?

Ngọc-nhan-Tiên

19 năm lịch lãm, Ai cũng nghe danh biết tiếng. Nay dọn ra một nhà chuyên môn coi, tay xem tướng tại đường Lagrandière 161 Saigon. Coi một người đoán biết trong ba đời. Qui khách đến coi rồi mới biết hay dở.



Quang cảnh Bệnh-viện « Clinique de Saigon »

Nghe tin bác - sĩ Lê - Hưng - Long sáng lập một cái bệnh-viện, chúng tôi có đến đó quan-sát coi ra thế nào.



Bệnh - viện của bác-sĩ Lê-Hưng-Long ở về đường Pelle-rin số 93 đề hiệu là Clinique de Saigon, đứng ngoài ngõ vào trong có vẻ hùng tráng lắm. Một cái nhà lầu lớn ở giữa, hai bên có hai cái nhà khác dính liền và cất trên một miếng đất rộng có hơn nửa mẫu.

Ba cái nhà này trước kia là chỗ nuôi côm tháng cho tây dâm nay bác - sĩ mượn lại lập nên bệnh-viện đó.

Nhà giữa tầng trên là chỗ ở của bác-sĩ, tầng dưới ngăn ra làm hai : phía trước để chỗ khách ngồi, phía sau là phòng khám bệnh.

Cách sắp đặt chưng bày trong hai cái phòng này, tuy mới lập đây, nhưng có vẻ mỹ-thuật và có thứ tự lắm.

Nơi giữa phòng khách có một cái hình-dùng qui giá của ông Hội-trưởng họ thương - mãi kỹ-nghệ Pháp là ông Scotto tặng bác-sĩ vì đã cứu sống con trai ông.



TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU

(5) của NGUYỄN-TIẾN-LÀNG

Thơ lại có vẻ cao nhả như bài:

« Vợ chồng người đốt than trên núi » những câu:

Rừng một giải, cây chen vạn gốc, Gốc cây rừng một nóc nhà tranh. Trong nhà một ngọn đèn xanh, Dưới đèn mờ vẽ bức tranh ba người. Con thời quấy, vợ thời miệng dở. Chồng lui cui đem giỏ đựng than. Đêm khuya con ngủ đèn tàn, Một hai thế-sự muôn vàn tình-thảm.

Đó là những câu tả cảnh mà chuyể sang bên tình.

Mấy câu:

Nhà tranh cổ leo-teo mà mát, Com muối dưa suông lạt cùng thanh. Đôi khi ngọn núi đèn gành, Vui duyên trăng gió, mãn tình cỏ hoa.

Khi thang dất, rượu ba bầy hợp, Vợ, chồng, con, hòa hợp một đoàn. Thú vui làm thú thanh nhàn, Khác ca tiếng hạc, cung đàn gió thoảng.

Đó là những câu tả tình mà xem ra cũng có tả cảnh. Hợp câu tình câu cảnh mà cùng xem một bài « đốt than » văn chương cao nhả có lẽ có một không hai.

Thơ Tản-Đà lại có vẻ phóng dật; như bài:

« Hầu Trời ».

Đêm qua chẳng biết có hay không, Chẳng phải hoàng-hốt, không mơ mộng.

Thật hồn thật phách, thật thân thể, Thật được lên Tiên, sướng lạ lùng...

Bốn câu mở lên đó, nghe thật hùng kỳ, văn ngũ ngôn mà hết sức rào đón, khiến cho người yêu cứ yêu, mà kẻ ghét không thể ghét.

Lại coi như mấy đoạn:

Theo hai cô lên lên đường mây, Vù vù không cánh mà như bay. Cửa sơn đỏ chói, oai rực rỡ, Thiên-môn để khuyết như là đây. Vào trông thấy trời, sụp xuống lay, Trời sai tiên-nữ dắt tôi đây. Ghê bành như tuyết, vắn như mây, Truyền cho văn sĩ ngồi chơi đây.

Trời lại phé cho văn thật tuyệt, Văn trần được thể chắc có il. Lời văn chuốt đẹp như sao băng, Khi văn hùng mạnh như mây chuyển.

Êm như gió thoảng, tinh như sương, Dầm như mưa sa, lạnh như tuyết.

Vâng lời trời dạy, lại xin ra, Trời sai Khiên-ngư đóng xe tiên. Xe trời đã chực ngoài thiên môn, Chư tiên theo ra cùng tiễn biệt.

Hai hồng lụy biệt, giọt sương rơi, Trông xuống trần-gian vạn dặm khơi. Thiên tiên ở lại, trích tiên xuống, Theo đường không-khí về trần ai. Đêm khuya khi thanh, sao thưa vắng, Trăng tà đưa lối về non Đồi.

Mấy đoạn đó, lời văn hùng-tráng làm-ly mà ngấm ra rất tinh tế. Từ lúc đã lên đến thiên-môn, các chữ bài trí trong lời văn, toàn là mẫu-nhiệm ở thiên-đình, không một chút điểm nhiệm đến hạ giới. Mãi đến khi về tới trần thế, như:

Non Đồi đã tới quê trần-giới, Trông lên chư tiên không còn ai, Tiếng gà xao-xác, tiếng người dạy.

Thời chỗ đó mới lại có hai chữ « Tiếng gà » là màu trần. Văn khôi bài mà kỹ đến như thế, kể cũng là « chuốt như sao băng » mà « tinh như sương » vậy.

Nói về vẻ bát ngát, thời như bài:

« Cấm thu tiền thu » Một đoạn khai đầu rằng:

Từ vào thu đến nay, Gió thu hiu hắt, Sương thu lạnh, Trăng thu lạnh, Khói thu xây thành.

Lá thu rơi rụng đầu gành, Sóng thu đưa lá-bao ngành biệt-ly. Nhận về én lại bay đi, Đêm thì vượn hót, ngày thì ve ngâm.

Lá sen tàn tạ trong đầm, Nặng trang giọt lệ, âm thầm khóc hoa.

Sắc đâu? nhuộm ở quan-hà, Cỏ vàng cây đỏ, bóng tà tà-dương. Nào mường cố-quận tha-hương, Cấm thu, ai có tư-lương? hỏi ai!

Bao nhiêu câu cảnh, hết sức tả lấy bát ngát; rồi chuyển xuống một câu tình thời lời văn đối sang nào nùng ngay. Đều văn nghe thật mới.

Khác hẳn với những bài trường thiên, là những câu nói lối, các câu hát vặt hát tuồng, hát chèo, của Tản-Đà cũng nhiều câu rất có ý nhị. Như câu nói lối của « anh thợ ngói » ra xung danh rằng:

Trượng-phu xử thế vô trường sách, Bắc-nghệ tùy thân hữu đoản đao.

丈夫處世無長策 薄藝隨身有短刀

Kẻ trượng-phu ở đời không có cái phương-kế gì là hơn: nghề mọn theo ở mình chỉ có con dao ngắn).

Lão phong trần mài một lưỡi dao, Khấp phờng-phổ đã bao người nhân mặt.

Câu hát của « chị chàng đi mua rượu » rằng:

Ài đi, đợi với tôi cùng, Tôi đi kiếm rượu cho chồng tôi soi. Chồng hư mang tiếng mang tai, Tiếng tai thiệp chịu, hơn ai không chồng.

Câu hát đêm khuya của người « đàn-bà vắng chồng » rằng:

Đêm thu gió thoảng ngoài tai, Gió ơi, có biết chồng ai nơi nào? — Đêm thu gió lọt song đào, Chồng ai xa vắng, gió vào chi đây?

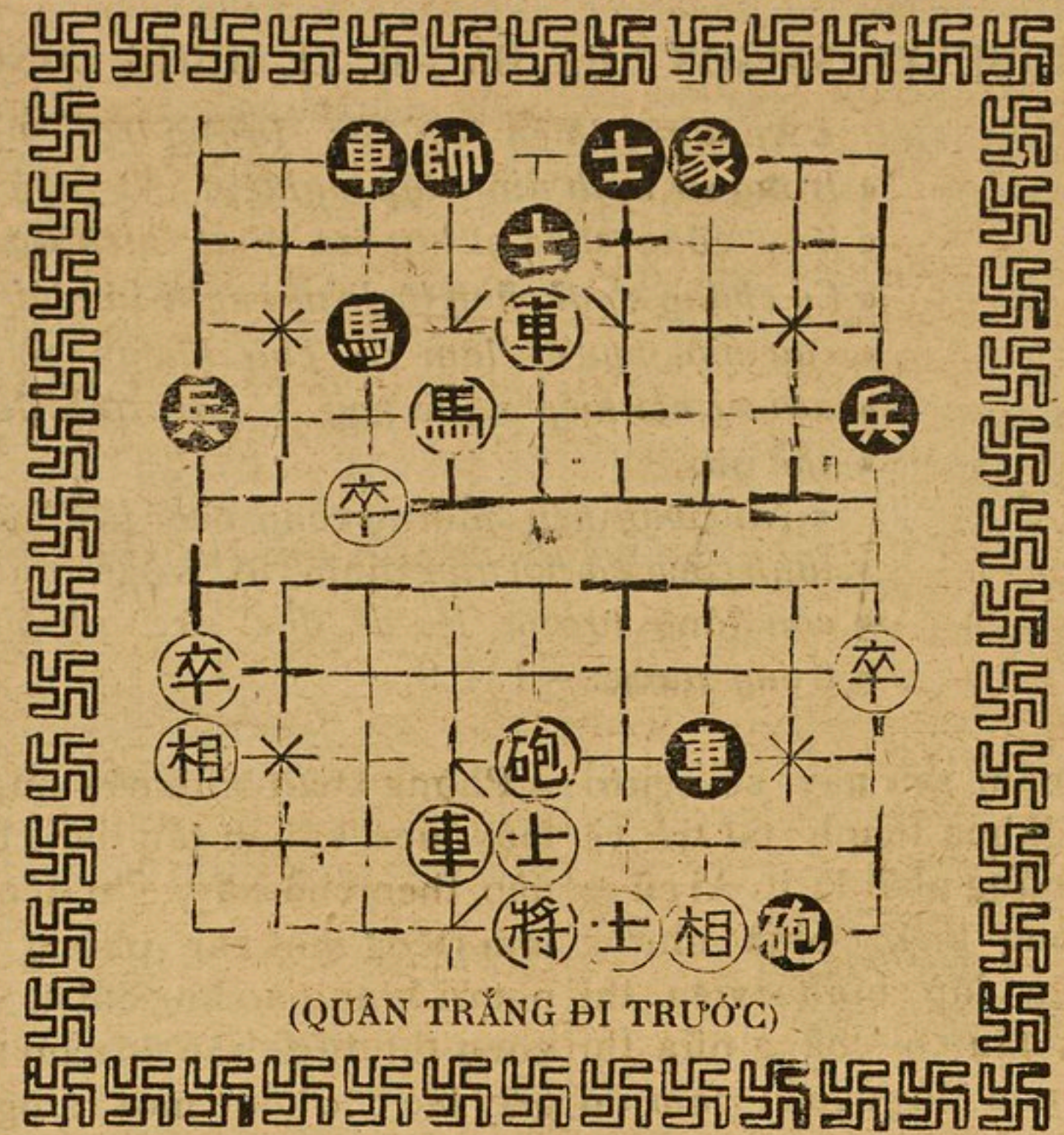
Các câu đó, lời văn như không dụng công, mà ngấm ra rất có vẻ tài tình. Cho nên trong xã-hội đã có người bình luận về Tản-Đà mà nói rằng:

« Tản-Đà là một nhà Thi-si vậy! »

(Số sau sẽ nói về văn xuôi của Tản-Đà)

CỜ TƯỚNG

VIII. — THẾ CỜ « Đương đương trường bản »



(QUÂN TRẮNG ĐI TRƯỚC)

當陽長坂

Giải Thê Cờ « Xích Bích Đại Chiến »

Thiệt có như lời giải của nhiều vị độc-giã đã đáp trúng: « Xích bích đại chiến » có nhiều cách giải và có mấy thế biến, mà kết c ộc rồi cũng bền đen thua.

Với thế cờ rắc rối này, chúng tôi xin lựa chur vị nào hiểu rõ có nhiều thế biến và biết đi rõ ràng ít nước hơn hết mà cho I đáp trúng cách.

Phương danh qui vị trúng cách sau này:

M. M. Đăng long (Biênhoa). Nguyễn-ngọc-Cu (Dakao) Trần-vinh (Tândinh) Ta-Chea-Seng (Pnompenh). Nguyễn - v-Ngợi (Bacliêu) Huỳnh-v-Ruộng (Biênhoa).

Thế cờ này có 3 cuộc biến như sau đây:

第一局 Đệ nhất cuộc

- T. Mã ngũ tấn tam (khứ mã)
Đ. Pháo tam tấn tứ (khứ mã)
T. Pháo tam bình ngũ
Đ. Chốt tam tấn nhứt
T. Chốt tam tấn nhứt
Đ. Chốt tam bình tứ
T. Chốt tam bình tứ
Đ. Pháo bát tấn nhứt (bắt pháo)
T. Chốt tứ tấn nhứt
Đ. Pháo bát bình nhi (khứ xe)
T. Chốt tứ tấn nhứt
Đ. Xe tam tấn nhi (bắt pháo)
T. Chốt tứ tấn nhứt (chiếu).

局二第 Đệ nhị cuộc

- T. Pháo tam bình bát (khứ pháo)
Đ. Mã thất tấn ngũ (khứ mã)
T. Pháo thất tấn tam (khứ tướng)
Đ. Tượng ngũ thối tam (khứ pháo)
T. Xe bát bình ngũ (khứ mã)
Đ. Chốt tam tấn nhứt
T. Mã thất thối ngũ
Đ. Xe tam tấn tam
T. Mã ngũ tấn tứ
Đ. Chốt tam bình tứ
T. Mã tứ tấn ngũ (khứ chốt)
Đ. Chốt tứ bình ngũ (khứ chốt)
T. Chốt tam bình tứ
Đ. Pháo bát tấn tam
T. Xe ngũ bình nhi
Đ. Pháo bát bình ngũ
T. Sĩ tứ tấn ngũ
Đ. Chốt ngũ bình lục
T. Tượng tam tấn ngũ

- Đ. Xe tam thối nhi
T. Chốt tứ tấn nhứt
Đ. Xe tam bình thất
T. Xe nhì tấn tam
Đ. Sĩ ngũ thối lục
T. Mã ngũ tấn lục (chiếu)
Đ. Tượng ngũ tấn nhứt
T. Xe nhì thối nhứt
Đ. Tượng ngũ tấn nhứt
T. Pháo nhì tấn ngũ
Đ. Chốt lục tấn nhứt
T. Chốt tứ bình nhi
Đ. Tượng ngũ bình tứ
T. Xe nhì bình lục (chiếu)

第三局 Đệ tam cuộc

- T. Mã ngũ tấn tam (khứ mã)
Đ. Chốt tam tấn nhứt
T. Xe bát thối ngũ
Đ. Chốt tam tấn nhứt (khứ mã)
T. Xe bát bình tứ
Đ. Pháo tam thối nhứt (bắt mã)
T. Pháo tam bình ngũ
Đ. Pháo tam bình thất (khứ mã)
T. Xe tứ tấn ngũ
Đ. Xe tam tấn nhi
T. Pháo nhì tấn tứ
Đ. Pháo thất bình lục
T. Chốt tam tấn nhứt
Đ. Pháo bát bình cửu
T. Chốt tam tấn nhứt
Đ. Pháo lục tấn nhi
T. Chốt tam bình tứ
Đ. Pháo cửu thối nhi
T. Pháo nhì tấn tam
Đ. Chốt tam bình tứ
T. Xe tứ bình tam
Đ. Xe tam bình ngũ (khứ pháo)
T. Xe tam tấn tam
Đ. Sĩ ngũ thối lục
T. Xe tam bình tứ (khứ sĩ)

Nam-thành-Lợi CHEMISERIE

Rue Vannier 62 Chợ-củ Saigon
Nhiều thứ hàng lạ, May sô-mi đúng kiểu, Pullover mới qua rất tốt, Nón nỉ, mền nỉ đủ màu, Đe dùng mùa lạnh, Áo quần trẻ em, chỉ laine đủ màu để quí bà, quí cô thêu dệt. Xin mời! Xin mời! Quí ông, quí bà đến hồn hiệu. Kinh thỉnh

MỸ-NGHỆ PHỤ-NỮ

Dạy chặm nhung, chặm cây, chặm bò, khởi mua màu

Trường nữ-công THANH-TÂM muốn cho chị em phụ-nữ thấy đều biết thêm về khoa mỹ-thuật ép nhung, làm bông trên satin, chặm cây, chặm da, chặm bò, để mở mang thêm công nghệ; nên kể từ ngày nay trường dạy các khoa nói trên đây tính giá nhẹ mà lại cho luôn màu để làm. Trường dạy rất mau biết, quí có ham mộ mỹ- nghệ xin mời lại trường Thanh-Tâm số 227-231 đường Gallieni đặng xem chơi đồ của các em nữ-học-sanh đã làm.

Trường có rước bà Lê-thị-Ẩn ở Mỏ-cày, bà Lê-ngươn-Đặng ở Gò-vấp, cô Chung-bạch-Mai ở Sóc-trăng, chuyên môn dạy về khoa bánh mứt. Quí có, ai mến đức thương tài các bà được hoang nghinh trong các kỳ hội chợ, xin mời lại trường chơi, bà sẽ vui lòng tiếp rước.

Trường có lãnh làm đại-lý máy và màu ép nhung, màu chặm cây, màu vẽ satin, kim thêu laine và cotton bán giá thật nhẹ. Ai mua sỉ lễ viết thư cho cô THANH-TÂM 227 a 231 Boulevard Gallieni Saigon





TU'ONG LAI VAN DE THAI-BINH-DU'ONG

Trương-lai

Thái-bình-Dương ?

Từ 30 năm nay, những người nào đề ý đến thời cuộc ở Viễn-Đông đều lo sợ pháp phòng về cái trận giặc sẽ đến đây ; nên đều đua nhau đặt cái dấu hội như thế cả. Những sách vở, báo chí nói về vấn đề Thái-bình-Dương hiện nay càng ngày càng thấy nhiều : đây là một cái dấu báo cho ta thấy trước rằng ngoài cái vỏ văn-minh của người đời nay, ở trong còn có cái ruột chứa đầy những gươm dao sừng ống.

Đánh chằng ? Hòa chằng ?

Nếu như đánh, thì dùng cách nào ? dùng cách nào ?

Nếu như hòa thì dùng cách nào ? Số phận nước Tàu và các nước nhược tiểu (Ấn-độ Cao-ly, Đài-loan v.v...) sẽ ra làm sao ?

Ở đây chúng tôi không dám tự phụ nói mình có thể trả lời hết những câu hỏi ấy một cách rõ ràng như những bậc sành ngoại giao, giỏi quân sự. Vì trong năm ba bài báo vẫn tắt, chúng tôi đâu đủ chỗ giải bày những ý-kiến rải rác trong các sách vở, báo chí mà chúng tôi đã có dịp đọc qua. Chúng tôi chỉ nói nhón rằng nếu muốn xét đến tương-lai Thái-bình-Dương mà chẳng chịu xét đến hiện tình kinh-tế và quân-sự của các đế quốc có nhiều quyền lợi ở Tàu, thì khuyết điểm lớn lắm. Ta thử xem cái hiện tình ấy ra thế nào.

Hiện tình kinh-tế của Nhật, Mỹ, Nga

Ai cũng biết từ khi Nhật bỏ kim-bản-vị rồi, thì họ nỗ lực tranh đấu được kết quả rất vẻ vang ở các thị trường ở thế-giới.

Sức kinh-tế của Nhật càng mở mang chừng nào, thì họ phải dự bị chiến tranh chừng này : đều này ta thấy rõ trong việc sắm tàu chiến thêm mới đây, và nhất là trong việc bành dọa Mỹ, Tàu và hội Vạn-quốc trong kỳ tháng tư tây vừa rồi. Nhưng sự phát triển kinh-tế của họ có cái kết quả không tốt trong nước họ : là

XIN ĐÓN COI SỐ TÔI :

Tôn-dật-Tiên và lịch-sử Trung-Huê dân-quốc rất hay, rất lạ, nên đọc cho biết sự tích của một đảng vĩ-nhơn, và

Cái tất-ích-kỹ của thượng-lưu Việt-Nam của Phan-văn-Thiết

nhơn công bị bọn tư-bôn lợi dụng, tất nhiên họ phải tổ chức gắt hơn, để tìm con đường sống còn sau này. Đứng trước cái phong trào lao động, cái tư tưởng trung vua ngày nay đã có mọi giấm bớt rồi. Cũng như ở các nước khác trên thế giới bọn thợ thuyền Nhật đều rõ ràng chiến tranh chỉ làm lợi cho những giai cấp thống-trị mà thôi. Muốn đối phó với cái phong trào lao động, chánh phủ Nhật hoặc dùng chánh sách xâm lược ở ngoài, để undúc cái tinh thần hy-sanh của phần đông dân chúng của họ, vì họ mong rằng cái phần đông này sẽ đè ép những tiếng kêu gào của họ ; lao động giặc ngộ thiêu số đi. Hoặc họ dùng chánh thể độc tài như ở Ý, ở Đức, để giữ vững giềng mối trong nước của họ. Dầu họ dùng cách nào, kết quả không khỏi đánh nhau ở trong nước, hay là ở ngoài. Nhật bây giờ, nếu chúng tôi không lầm, đương ở vào cái ngã hai nguy hiểm như thế. Muốn tránh cái họa tương tàn trong nước các nhà cầm quyền hiện thời đương đem cái tư tưởng chiến tranh hoặc với Nga, hoặc với Mỹ mà nhét vào đầu óc của dân chúng như tay thợ đóng đinh vào cột vậy. Thế thì Nhật là mối họa to của thế giới sau này.

Đến năm 1935 họ ra khỏi bản hội Vạn Quốc, đến năm 1935, điều ước Londres chẳng còn giá-trị chi nữa, chừng đó họ sẽ rảnh tay rảnh chân, họ sẽ đi theo con đường nào ?

Còn ở Mỹ, từ khi tổng thống Roosevelt lên cầm chánh quyền, thì cái tình hình kinh-tế khủng hoảng trong nước chỉ giảm được một chút ít mà thôi. Họ sợ đi bỏ kim-bản vị, là có ý muốn cho việc buôn bán tiền bạc ở thế giới phải lấy New-York làm trung-tâm. Đây là một cách khôn khéo của họ để thâu lần lần vàng của thế giới. Những nước nào mà có ý như vậy, nếu chẳng muốn làm chúa tể thiên hạ, thì cũng muốn dự-bị chiến-tranh. Xem như việc họ dời vàng chứa ở San-Francisco mới cách vài tháng nay thì đủ biết họ đề phòng bảo tổ ở Thái-bình-Dương vậy. Tuy cái hiện tình kinh-tế của họ không được dồi dào như mấy năm về trước, tuy cái hiện tình ấy không có chịu theo ý họ muốn được, song họ chẳng phải chẳng dám xuất công-nhò để đóng thêm tàu chiến.

Người Mỹ thường có cái lòng tự-tin rất lớn về buổi tương lai, sự giàu nghèo của cá-nhân họ xem như đường đi chợ cho nên đối với sanh-mạng của nước, họ dám hy-sinh lắm, vì bao giờ dân họ vẫn là dân trọng Tự-Do trước nhất. Cũng như ở Nhật bấy lâu nay cái tư-tưởng sắp có chiến tranh ăn lần lần vào đầu óc của dân chúng nước Mỹ, vì vậy nên ta không lấy gì làm lạ mà thấy họ muốn mua chuộc trước lòng dân ở Phi-luật-Tân, là nơi Nhật có thể đưa tay qua thì nước được liền. Sự họ cho Phi-luật-Tân trong 12 năm sắp tới đây là một cái mảnh khoẻ khôn khéo trong việc thực-dân của họ. Cái món của khó giữ, chưa chắc họ giữ lời cùng được, tốt hơn là họ lo hậu trước ; họ lo như vậy, chẳng phải họ thôi dùng Phi-luật-Tân làm cái đại-bồn diêm để xem động tĩnh ở Tàu ; trái lại họ muốn nhờ dân Phi-luật-Tân ra sức giữ cái trại lớn ấy cho kiên cố thêm, để chặn kẻ nghịch của họ sau này.



Thiên-Hoàng Minh Trị là vị vua Nhật khởi thực hành chánh sách Âu-hoa.

Dầu thế nào mặc lòng, đứng rờng về mặt kinh-tế mà nói, bấy lâu nay ta chưa thấy Mỹ thực hành hết được cái kế-hoạch gây dựng lại quốc-gia (N.R.A.) của họ được. Tuy nhiên xứ họ là xứ vật-sản phong phú, thì thiết tưởng dầu họ chẳng có ý muốn gây dữ với Nhật, như lời ông Hull, tổng trưởng bộ ngoại giao của họ tuyên bố bấy lâu, song họ chẳng sợ thế-lực của Nhật bao nhiêu. Giữa Nhật với Mỹ của cái vấn-đề quyền lợi ở Mãn-Châu chưa giải quyết xong, e hai bên khó tránh khỏi sự xung đột với nhau lắm.

Còn hiện tình kinh-tế của Nga ra thế nào ?

Những tin tức nói về nước Nga vô sản mà thõnh thoảng ta thấy đăng lên mặt báo chí chữ tây, phần nhiều đều thất thiệt, khó lòng tin bằng lời lắm. Nhưng cứ theo quyền La Russie Nouvelle của ông Herriot, và cuốn Tô-Liên-Đại-Quang, thời Nga vì cái lẽ phải cần dùng nguyên-liệu để bắt cho kịp cái nước mạnh, nên họ hết sức kinh-dinh nên kinh-tế. Chúng tôi rất tiếc

Của VÂN-TRÌNH

Coi đó thì thấy Nhật Mỹ đã hờn nhau sắng rồi.

Về mặt không-quân, theo Thần báo Nguyệt-San ở Thượng-Hải, thì Nga hơn Nhật và hơn cả Mỹ nhiều lắm.

« Nếu Liên Ban Nga-Sô-Việt mà đánh nhau với Nhật thiệt, thì ta chỉ dùng nội không-quân mà tấn công thôi. » Đó là lời tuyên-bố của một vị đại-tướng Nga. — Nga sở dĩ dám nói « lớn lối » như vậy là vì Nga chẳng những ra công chế ra các thứ máy bay kiểu tối tân mà thôi, mà lại còn rán sức cố-động cho dân trong nước họ tổ-chức dựng một « Hàng không hội hiệp » có đến 120 triệu hội-iên lận ! Nhưng, khốn thay ! Nga phải thua sút các nước kia về mặt hải-quân rất nhiều. Trừ Pháp ra hiện nay không có không-quân nước nào mạnh bằng nước Nga cả.

Năm 1922, không-quân Nga bắt quá chỉ có 20 trung-đội mà thôi, song qua đến năm 1931 không-quân của họ về phương diện lực-quân đã có gần 200 trung-đội rồi !

Còn của Nhật, tình chung lại, thiết lực không-quân của họ chỉ hơn 1.600 chiếc mà thôi, kể đến ngày 1er 9 31 là ngày họ đem thiết lực không-quân của họ báo cáo ở hội Vạn Quốc.

Mấy năm gần đây, Nhật bỏ ra rất nhiều tiền để mở sang bến tàu bay ở các cù lao (Caroline và Mariannes, là thực dân-địa xưa kia thuộc về Đức Quốc.

Bài này chúng tôi không muốn kết luận — vì tương lai chỉ có Trời biết rõ mà thôi — như g chúng tôi chỉ muốn đem một vài con số cho độc-giả so sánh. Đứng trước một cái hiểm-tượng quan hệ như hiểm-tượng Thái-bình-Dương, bao giờ mình cũng phải ngó cho kỹ tình hình kinh-tế và quân sự của họ mới được. Chúng tôi bàn đến vấn đề Thái-bình-Dương liền tiếp trong mấy số báo đều dựa vào điều kiện kinh-tế trước nhất.

VÂN-TRÌNH

trong lúc viết bài này không có quyền Tô-Liên-Đại-Quang để chép lại cái bản thống kê về sắt, về thép, về gan, về đồng trong mấy năm gần đây. Những món làm đồ giết người này mỗi năm Nga sanh-sản càng thêm : cái chương-trình năm năm lần thứ hai họ cũng sắp hoàn thành thế thì Nga đã đủ sức mà đương cự với ai muốn vầy đập mình. S'aline đã có lần tuyên bố đại ý như thế này : « Chúng tôi muốn hòa hảo với Nhật là », song sự hòa bình không phải tự một mình chúng tôi mà sanh ra được. »

Nghĩa là Nga biết Nhật không thể nào dung mình lâu dài. Cái tâm lý của mỗi nước như thế, nên nước nào cũng lo tu chỉnh quân bị hẳn hoi cả.

Binh lực Nhật, Mỹ, Nga

Nếu như có chiến tranh giữa Nhật Mỹ sau này, thì ai cũng biết, hai bên phải cần dùng hạm-đội nhiều hơn hết. Còn như Nhật Nga đánh nhau, thì không-quân là món phân thắng phụ rất lợi hại.

Vì vậy mà tưởng ta nên biết sơ cái sức tàu chiến, và máy bay của hai bên.

Cứ theo tập đề báo của ông Borel, cựu tổng-trưởng bộ thủy-quân của Pháp đem ra trình giữa ủy-ban thủy-quân ở Hạ-ngibi-ệp, thì những tàu đương đóng hay là sửa soạn đóng kể đến ngày 1er Janvier 1934, thì :

Mỹ được 1.183.700 tấn Nhật được 789.820 tấn mỗi tấn 1016 kg.

Tuy số tấn của Mỹ nhiều hơn của Nhật, song phần nhiều tàu ngư lôi của họ đều làm việc trước năm 1920, nên rồi đây chẳng dùng vào việc gì được nữa. Vì đó Mỹ lo đóng tàu mới. Tập chí « Revue Maritime » tháng Février nói rằng qua năm 1935, Mỹ sẽ dự định đóng thêm 37 chiếc tàu chiến nữa, trong đó 1 chiếc tuần dương nặng 10.000 tấn và hai chiếc chở máy bay 10.000 tấn.

Theo báo Japan Advertiser thì Nhật đương lo làm cho xong cái kế-hoạch đóng tàu chiến thêm lần thứ nhì để thế cho tàu cũ không còn xài nữa. Kế-hoạch ấy bắt đầu làm từ năm 1934 đến 1936 phải cho hoàn thành. Nghĩa là họ phải đóng thêm 35 chiếc nữa trong đó có hai chiếc tàu chở máy bay từ 8.000 đến 10.000 tấn. Tiền dự định lối chừng 700 triệu đồng viên.

Một lần thứ nhất ở Nam-vang :: TRƯỜNG Institution Kbmère 94, Rue Prince Sothéavong Thầy hay — Dạy giỏi Rành nghề Có lớp 1ère Année

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bệnh, phần nhiều được đảo ất bệnh trừ, nếu thầy chỉ cho thuốc.

Muốn cho trẻ em học mau tấn phát quý Ông, quý Bà, nên đem gởi trẻ em cho

Trường Lê-tân-Các

Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 - Saigon

thì sẽ vừa ý. Học phí tình nhe. Giáo-sư chuyên môn cần mẫn, diu đặc trẻ em từ lớp Đổng-ấu (Cours Infantin) đến lớp nhì (Cours Moyen). Mỗi năm, đến tháng Juillet trường « Lê-tân-Các » có mở cuộc thi học-hồng để chọn 3 trò (khỏi trả tiền học)



ĐỨC KHÔNG - TỬ

CŨNG LÀ MỘT NHÀ VĂN HỌC?

Nước ta từ xưa phong-hiệu theo học-thuật và -minh của Tàu mà xây đắp nền văn-hóa riêng của mình, cũng như Trung-hoa, lấy Nho-giáo làm căn-bản, nên trong quốc-dân, từ các sĩ-phu, người khoa-bảng cho đến anh học trò dốt, chú dân quen, không một ai là không biết đức Không-Tử.

Nhưng, nói thiệt ra, biết đây chẳng qua chỉ biết đức Không-tử là thi-tử của Không-giáo, là một bậc thánh-nhân, là một vị minh-triết, là một nhà luân lý thực hành, hay cao hơn nữa, hoặc cũng có một vài học-giả uyên-bác, biết Ngài cũng là một chân-tri-giá, một sử-giá, chứ tuyệt-nhiên không mấy ai biết Ngài cũng là một nhà văn học.

Chúng tôi nói « không mấy ai biết » nghĩa là chúng tôi muốn tưởng « vẫn có người biết »; có điều, chúng tôi dám chắc rằng: « chưa từng nói. »

Thiệt vậy, launay ta thường thấy người thì bìn về đức Không-tử với Nho-giáo, người thì bàn về đức Không-tử với triết-học, luân-ý, người thì bàn về đức Không-tử với chánh-trị, lý số... mà chưa hề thấy ai bàn về đức Không-tử với văn học, như là chưa nghe ai nói rằng đức Không-tử cũng là một nhà văn học.

Vì chưa ai nói, mình rói không phải là « nhại lại » không phải là thừa, nên chúng tôi xin góp những điều xem thấy trong các sách vở mà bàn ra đây, chẳng phải muốn cầu kỳ lập dị, mà chủ ý là mong giúp cho bạn đọc và người trong nước biết thêm đức Không-tử được trọn vẹn, biết thêm ngoài đức Không-tử triết-nhân đạo-mạo, hãy còn một đức Không-tử văn-học-giá nữa, tưởng cũng không phải là một việc vô ích vậy.

Đức Không-tử tuy không phải là một nhà văn-học thuần, và cũng không phải là một nhà văn-ngệ chuyên-môn nghĩa là không làm ra được bao nhiêu tác-phẩm văn-học-thuần (littérature pure, belles-lettres), song Ngài vẫn trọng thị văn-học, có giảng cứu đến văn-học, có làm một đôi bài văn vần, chỉnh-dốn biên-soạn một đôi bộ sách, và như là có sửa chọn thơ cổ mà chép



Quan-niệm văn-học của đức Không-tử—Sự-nghiệp văn-chương của đức Không-tử—Đức Không-tử với Ngũ-kinh—Đức Không-tử với kinh Thi—Đức Không-tử với khoa văn-học phê bình.

Một chuyện lạ trong văn-học sử: Thánh-nhân Không-tử với Thánh-triết Platon đồng-thời với nhau, hai bên đều có giảng-cứu văn-học phê-bình, ý-kiến có nhiều chỗ giống nhau, mà rốt cuộc thì đức Không-tử trội hơn.

PHAN-THÚ-KHANH

nên Kinh-thi, quan-niệm về thi ca, quan-niệm về văn-học, cũng là có lập thuyết về môn văn-học phê-bình (critique littéraire), cho nên chúng tôi nhận Ngài cũng là một nhà văn-học.

Vậy ta hãy xét bản qua cái quan-niệm, lý-thuyết và văn-nghiệp của Ngài, coi thử « nhà văn-học Không-tử » như thế nào.

Quan-niệm văn-học của đức Không-tử

Đức Không-tử sanh ở đời Chu là cái thời-kỳ văn-học nước Tàu chưa thành lập một cách hẳn hoi, và ngài không phải là nhà văn-học chuyên-môn, không có lập thuyết, nên ta muốn biết quan-niệm của ngài cũng hơi khó.

Muốn nghiên-cứu, chúng tôi trông chỉ có cách tìm kiếm những câu nói của ngài có đề-cập tới văn-học tân-mác tron các sách rồi gập lại mà bàn, mà lãnh lược.

Tân-mác trong các sách, trước hết ta thấy ngài có câu: « Ngôn dĩ túc chí, văn dĩ túc ngôn... » 言以足志文以足言 nghĩa là lời nói đề bổ thêm cho ý chí, văn đề bổ thêm cho lời nói được đầy đủ, và câu « Thi ngôn chí » 詩言志 nghĩa là thơ dùng để biện bạch ý tưởng.

Xem nội hai câu rói về văn, thơ ấy ta đủ thấy Ngài hiểu rõ sự tác-dụng của văn-học là « diễn-đạt ý-chí », t iết hiệp với câu nói của L. Tolstoi gần đây, cho « nghệ-thuật là một cái phương tiện để cho người ta thông hiểu với nhau » (L'art

c'est une voie de communication entre les hommes). Tuy vậy, chữ « chí » của Ngài thiên-trọng về tư-tưởng, nên chỉ chỉ dùng một phần mà hãy còn thiếu, là vì văn-học chẳng những biểu-bạch ý-tưởng, lại còn phổ diễn tình cảm là phần trọng yếu mà Ngài bỏ qua không nói tới.

Đã trọng về lý-tri, Ngài lại là nhà triết-học, nhà đạo-đức, cho nên theo Ngài, văn chỉ là cái công cụ để cho nhà triết-học, nhà đạo học dùng mà phá-biểu tư-tưởng, lập ngôn, thuyết-lý, giảng đạo, dạy đời.

Nhưng nhân lên, chữ « văn » mà ngài dùng đó chỉ là « văn tự » « văn chương » mà thôi, chứ chưa phải là văn-học.

Ngài hiểu văn-học như thế nào?

Ngoài hai câu trên kia, dò kỹ trong Luận-nữ, ta sẽ thấy hai câu có thể căn cứ: « Văn-học, Tử-du Tử-hạ » 文 學 子 游 子 夏 và « bác ngô dĩ văn » 文章博學 Xét nghĩa, câu trên là lời khen

Bổ di-tinh

Đức-Trọng Một ve 1\$00

Giúp ăn ngon, ngủ được nhiều và trừ tuyệt chứng bệnh di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh hết đau lưng.

Thuộc đau ruột

Đức-Trọng Một gói 0\$60

Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm no hơi ăn không tiêu & chưa thường chảy nước vĩ.

Thuộc ban và nóng lạnh

Đức-Trọng Một gói 0\$10

Trị các chứng bệnh ban, nóng, rét, rất công hiệu.

Thuộc bỏ con nít

Trị bệnh của trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngủ giật mình nóng đỏ mồ hôi, ho ọc sữa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tích ỉa trước.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.

Đề bán Nguyễn-thị-Kinh và mấy nhà đại-lý ở Lục tỉnh.

Tử-du, Tử-hạ có cái học văn-uyên-bác, cho rằng về văn-học thì có hai người ấy; còn câu dưới tuy không nói đến hai chữ văn-học, song cũng như câu « văn-chương bác-học » 博 吾 以 文 của Tử-du, Tử-hạ, đều nói « văn-học là bác-học »; cừi đó đủ biết ngài hiểu văn-học là môn học rộng tổng-quát.

Ta không lạ với chỗ đó, vì như đã thấy trên kia, ngài cho « văn » là cái công-cụ, tức (văn-học) là môn học dùng cái công cụ « văn » ấy; mà văn-học dùng cái công-cụ ấy để phát-biểu tư-tưởng, giảng luận triết-học, đạo-lý, hi-tu-nhiên văn-học bao gồm các học-thuật: văn học là môn học chung.

Nói tắt lại một lời, Ngài nhận làm « văn-học là » ền chung các môn học, văn-học là một khoa-học bao-quát cả học-thuật.»

Nói chung cả văn-học thì Ngài hiểu lầm như thế, còn nói riêng từng loại của văn-học thì ý-kiến của Ngài có chỗ t iết sai-lầm mà cũng có chỗ thiệt đúng.

Lúc đương thời của Ngài, cây văn-học thuần của Tàu chưa có kịch-khúc, chỉ có cái trượt triết-thi-ca đã lờa và cái mầm tiên-thuyết mới nứt ra.

Vì văn-học tiểu-thuyết (romance) mới do cái mầm hoang đường của truyền-thuyết (legendes), thần-thoại (mythos) và cái gốc chất-phác của dân-gian mà phát sanh, Ngài chưa hiểu được công dụng của nó, nên đã không thừa nhận lại còn mặt sát, cho nó là « tiểu điểu quân-tử phát vi » 小 道 君子弗為 nghĩa là « việc hèn mọn, người quân-tử không nên làm ». Tuy vậy, ngài vẫn nhìn

nó có một chút giá trị tồn tại, Ngài tiếp theo một câu thông « tuy tiểu điểu, tất hữu khả quan giả yên » 雖 小 道 必 有 可 觀 者 焉 nghĩa là « tuy vẫn việc hèn mọn, mà cũng có chỗ hay », nên « người quân-tử không nên làm, mà cũng không nên hủy bỏ ». « Quân-tử phát vi, nhiệm điểu phát điệt » 君 子 弗 為 然 亦 弗 滅

Đối với thơ là phần trọng-yếu nhất của văn-học-thuần lúc bấy giờ Ngài nhận thức được và rất trọng-thị. Có lẽ không chối, sự thiệt được nên xét riêng về thơ, đến đây Ngài nhìn-nhận ngoài yếu-tố tư-tưởng, thơ-ca còn có yếu-tố tình-cảm. Trong Đại-tư (1), nói về lai-nguyên của thơ, có câu « Tinh động ở trung, nhi hinh ở ngôn » (情 動 於 中 而 刑 於 言) nghĩa là « tình-cảm phát-động trong tâm linh, lưu lộ ra ở lời nói; mà lời rói ấy, theo Ngài còn cần phải có âm-hưởng, tiếng-lầu, và nhưt là hiệp với âm-nhạc nữa mới là 'hơ.

Ngài hiểu thơ đúng như vậy, không ngờ ngài lại « lờng » cái giá trị nghệ thuật của nó, mà chỉ thiên trọng về thiết-dụng, cho nó là có ích lợi thiết-thiệt với cuộc sống. Chẳng những Ngài nhận ca-dao có quan-hệ với dân-phong, Ngài lại nói « Thi khả dĩ quan... khả dĩ oán » 詩 可 以 觀 ... 可 以 怨 nghĩa là « thơ có thể xem, có thể oán; giảng rộng ra, đại ý cho dân ca là cái gương phản chiếu nhân sanh, ta có thể nhờ đó mà quan sát tình-trạng cũng là sự thanh suy của xã-hội, sau nữa nó là cái ống truyền thanh, dân có thể dùng mà than thở nỗi lòng oán-phẫn, chỉ trích chỗ sai điều tệ của chánh-phủ.

Coi đó thì ngài hiểu rõ công dụng, công năng của thơ, và quan-niệm văn-học của ngài có chỗ này thiệt là đúng đắn thích hợp với quan-niệm của phái văn-ngệ tả-thiệt nhân-sanh đời này lắm vậy.

PHAN-THÚ-KHANH (Còn tiếp)

Bài: « Đại văn-hào Tourguénieff vì thiếu một ít tài liệu nên chưa tiện đăng trong số này.

THÚ-KHANH

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton Giá rẻ - Làm khéo - Là tiệm P. Ng. - văn - Châu 423, Boulevard Gallieni - SAIGON

Après avoir vainement appliqué divers remèdes contre les Blennorrhagie & Syphilis chroniques (TOUTES FORMES & PÉRIODES) vous obtiendrez une guérison sûre & radicale de ces maladies une amélioration sensible de votre santé sans aucun danger pour la prolficité par les poudres et grains de Santé C.T. remèdes d'une efficacité inéglable. La dose : 7\$75 Adressez lettres & mandats à M. LÊ-VĂN-HOE ex-instituteur à Khê-thường Bát-bạt, Sơn-tây-Tonkin (Contre Rt. provision 2\$50)

Thuộc ban và nóng lạnh Đức-Trọng Một gói 0\$10 Trị các chứng bệnh ban, nóng, rét, rất công hiệu. Thuốc bỏ con nít Trị bệnh của trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngủ giật mình nóng đỏ mồ hôi, ho ọc sữa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tích ỉa trước. Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon. Đề bán Nguyễn-thị-Kinh và mấy nhà đại-lý ở Lục tỉnh.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon 7, Rue René Héraud, Tân-định BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS Comptabilité—Commerce—Dactylo—Sténo—Banque Anglais Français Commercial PROFESSEURS: M. LÊ-VĂN-MEO, Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine — Chef Comptable de la Ste Ante de Crédit — Expert-Comptable près les Tribunaux. M. BUI-VĂN-QUAN, Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon — Comptable of The Texas Company Ltd—Ingénieur—Tisseur. M. LƯƠNG VĂN HẦU, Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine—Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine—Expert-Comptable près les Tribunaux. Demandez le prospectus au Directeur: Lương-v-Hầu



# Cô kim

## Than thân tự thuật

1. — Non sông biển cả một trời chung,  
Sự nghiệp công danh đã náo nùng.  
Đường thế sự chua cay lắm nỗi,  
Bước phong-trần gấm lụa nổi nung.  
Lòng toan báo đáp đền công cả,  
Ý lại còn e cái phận cùng.  
Thà chịu yên thân danh ần nhàn,  
Chờ cho gió bụi sẽ bay tung.

2. — Bay tung bốn bề lại năm châu,  
Tâm kể tri-âm kết bạn mầu.  
Nghĩa cả chung vai đồng gắng bước,  
Đền công ghé cật phận mây rầu.  
Quần gì thế sự chua cay đắng,  
Hà tất màng chi nào lại sầu.  
Biển rộng trời cao lòng mực thước,  
Thử đem vàng đá nhuộm ra mầu.

3. — Ra màn đen trắng với trần-ai,  
Chẳng hổ thân danh chẳng hổ tài.  
Lặng lẽ sống sâu làm vật quý,  
Trèo lên núi cả phá ruộng gai.  
Chi lo khó nhọc cùng thời-thế,  
Nào nghĩ công danh với cuộc đời.  
Miếng được ơn trên nhũn gọi đức,  
Giúp cho công tử được đều hay.

4. — Đều hay lẽ phải từ bươn theo,  
Chớ trách rằng sao số phận nghèo.  
Quần từ lúc cùng không đổi ý,  
Anh hùng lỡ vận há gan teo.  
Tuyệt vọng đầu quân thân hồ hải,  
Số bụi chi màng phận móc meo.  
Gắng bước thanh-danh trong một  
thuở,  
Rời đây thuyền bá cũng xuôi vềo.

5. — Xuôi vềo bãi bể với dòng sông,  
Nào sợ chi đâu nước lớn ròng.  
Ôm lái quanh co cùng lượng sóng,  
Mái chèo đung đỉnh với vầng hồng.  
Ra tay chớ chối con dưng lắc,  
Ngửa mặt cho trông trận gió đòng.  
Chi kể thân hèn cùng sức yếu,  
Miếng cho hồ-thỉ vẹn tang đòng.

NGUYỄN-PHÚ-QUI (Cái-khế)

## Trung thu

Trung-thu thích cảnh khách hân-  
hoan,  
Riêng tớ buồn xem khách ngỡ ngàn.  
Lộn ngược trời xanh trăng đầy nước,  
Bị trảm khói trắng bánh vụn bàn.  
Annam trúc tuổi mua trà mực,  
Khách-trú sẽ tay hốt bạc vàng.  
Chi bằng mừng trăng năm bảy vắn,  
Chơi sướng như thế chẳng thanh  
nhân.

NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH

## Ai là tri-kỹ

(Họa theo nguyên vận bài của ông  
Học-Giới đáng trong số trước)  
Ai là tri-kỹ chỉ giùm tôi,  
Đông lãnh đồng tâm há chuyện chơi.  
Nam, bắc ra vào tìm khắp chỗ!  
Đông, tây qua lại kiếm cùng nơi!  
Trông lân mây sớm riêng buồn phận  
Đổi ngọn đèn khuya những trách trời.  
Hỏi gió hỏi mây đâu vắng cả,  
Đực mình mây gió thổi nên lời.

## Họa theo bài của Tuyết- Hoa số 16

«Tiêu-thuyết 30 ngày xa xứ»  
Thơ trời khen bấy lắm công bày,  
Đổi cảnh xui người đỡ tỉnh say.  
Giọt lệ hàng Ngâu tầm tã xối,  
Oan hôn chim Vẻ mịt mù bay.  
Bình-bồng biển-ái thương thân gái,  
Vùng-vây gian-hồ thẹn kiếp trai!  
Non nước đi về hồn lẽ ngắt!  
Thay trời đổi đất ấy là ai??...

MINH-TÂM (Nhatrang)

## Đêm thu chơi thuyền

Thỏ vệt cung-thiềm lộ bóng ra,  
Thuyền thu chậm chậm nước là đà...  
Hầu trăng trắng xóa mây chông  
chập,  
Đón khách trong-veo sóng nhỡn nha.  
Thăng cánh bướm loan cây cỏ chạy,  
Nặng lòng sóng bạc tuyệt sương sa.  
Ai vui, ai thú, ai ngắm vịnh,  
Riêng nước non than bóng lập lòa...

Khói hương nghi ngút bươm hán  
hoan,  
Ngang gọc đêm thu một chiếc thuyền.  
Trắng bạc rải vàng pha nước biếc,  
Trời xanh đỏ gió bực bướm loan.  
Ung dung chèo quế trên giồng bích,  
Rực rỡ cây đa chốn quăng-hàng.  
Cảnh đứng canh đi sương nhỏ giọt,  
Chạnh lòng du-tử nước non tan.

NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH

## Khóc mẹ

Mẹ đã từ trần thăm bấy ời.  
Xuân sanh con chịu cảnh mồ côi.  
Củ lao, dưỡng dục ơn chưa trả,  
Nhũ bộ cựu mang nghĩa phải rời.  
Khế chết còn mong khi nấy nhánh,  
Huynh già khó đợi lúc đâm chồi.  
Ngồi ngùi lụy đổ lòng khôn tả,  
Mẹ đã từ trần thăm bấy ời.

## Tặng cô N. H. ở Kiêm-biên

Tiếp bạn ân cần tiếng chẳng sai,  
Nhớ câu tri-ngộ cảm ơn hoài.  
Trái xem nét gái xong nhiều chỗ,  
Rõ biết lòng em dễ mấy ai.  
Mến đức đoan nhân mừng để dạ,  
Nghe lời châu ngọc găm em tai.  
Gần hiền nào khác gần lan huê,  
Tri-kỹ càng lâu nghĩa rộng dài.

Khổng-Nghị P.K. Ngồi

## Lại họa thơ con cóc

(Bài này họa theo vận của Lý-  
thị-Bồng)

Trong lỗ tháp thóc cóc lo ra,  
Thềm mỗi nền nó há mồm ta!  
Tầng phen nắng gắt tìm khe nước,  
Gặp lúc mưa giông sáng kẹt nhà.  
Mang cái bụng to ngồi xổ tới,  
Đưa trông mắt trắng liếc người xa.  
Trời toan ù động càng kêu riết,  
Nhảy nhót! nghiêng rặng! mặc sức  
mà!

KHAM-TIẾU-TỬ



Chuyện Về  
Làng Văn

## NHÀ NHO KIỀU NGẠO

Ông kia giàu có, sợ con  
mình đi đến trường học bị  
người ta ăn hiếp, nên mướn  
một ông thầy đồ về nhà dạy  
con học. Bất ngờ lại gặp phải  
ông «đồ» làm biếng, ăn no  
rồi chông cẳng ngủ tới ngày.  
Ông ta lấy làm bất bình; một  
hôm, nhưn ngời nói chuyện  
với ông «đồ», ông nói: «Thầy  
dạy chẳng nhò đến nay khi  
chữ một cũng đã nhiều rồi,  
vậy bây giờ thầy hãy bắt đầu  
tập nó làm câu di, ban đầu  
câu cụt-cụt như «Tê Dư trú  
châm» sau lần lần đến câu  
dài. (Ông nhà giàu muốn  
biếm thầy kia, nên lấy chỉ  
«Tê Dư trú-châm» là tích  
thầy Tê-Dư ngũ ngày bị đức  
Phu-Tử rầy) Ông thầy lệ trí,  
biết chủ nhà kêu ngạo mình,  
bèn kêu thẳng học-trò đem  
sách ra rồi dạy nó đọc: «Tữ  
viết nghĩa là «Thầy rằng»:  
Tê là giết, dư là ta, trú-châm  
là ngũ ngày, nghĩa xuôi giết ta  
(ta cũng) ngũ ngày. (Thầy đồ  
muốn xô lại chủ nhà nên dạy  
học trò nói «thầy rằng» nói  
lái lại là «thằng rầy» và cắt  
nghĩa chữ Tê-dư ra khác.)  
Chủ nhà thấy thầy cắt nghĩa  
vậy lật dặt nói: «Thầy cắt vậy  
có khi lầm; Tê-Dư là thầy Tê-  
Dư chớ. Thầy đáp: Không,  
không lầm đâu, cũng thì Tê-  
Dư mà tại ông hiểu khác, tôi  
hiểu khác.

MINH-KHA

## Cần dùng gấp

Một vị encaisseur cho Tân-  
Văn Tuần Báo để đi thu tiền  
và cđ-động ở khắp lục-tỉnh.

Hai vị encaisseurs cho Tân-  
Văn Nhựt Báo.

Nhiều vị cđ-động cho Tân-  
Văn và kiếm quảng cáo.

Xin viết thơ cho nhà báo mà  
hỏi điều-kiện. Những vị nào  
không siêng năng, tánh hạnh  
xấu, không thật giàu nghị lực  
thời xin đừng viết thơ hỏi mất  
công. Nhà báo quyết lựa chọn  
người thật đúng đắn mà cộng  
sự mà thôi.

Bắt đầu từ số 20, ngày 16  
Decembre mỗi kỳ, Tân-Văn có  
đăng rất nhiều hình thời sự  
bên Tây gửi qua bằng máy bay.

# Giai vân

## Khóc vợ

(Tiếp theo và hết)  
Tiếc thay phu phụ đạo hằng,  
Mấy lời di-chức xem bằng núi non.  
Anh hỡi còn được thua chưa ngã,  
Trở gót hài em đã lên mây.

Em thời nước trúc non tây,  
Ruột anh đã héo xem ngày như năm.  
Trường đăm đăm chưa còn ở đây,  
Mà ra vào chẳng thấy âm dung.

Dầu lên chầu chực thiên cung,  
Phách đào linh sấm thấu lòng này  
chẳng?

Có khi tưởng mơ-mộng bối rối,  
Ngỡ là còn bên gối trong chăn.

Có khi thêm ngọc băng khoắn,  
Ngỡ còn khoan bước dưng chân đoái  
nhìn.

Buồn thời lại trông miền tử-lý,  
Mạch sâu tuôn, châu lệ đoài con.

Trêu không lẽ lẽ chiếc nhàn,  
Chân chim đáy bể hoa tàn đỉnh non.  
Kiếp này đã chẳng tròn duyên bạc,  
Lại sinh ra kiếp khác nữa chẳng?

Kéo còn vô vô dưới trăng,  
Bi hoan tụy hoán nhẽ hằng xưa nay.  
Kót vì nỗi nhiều ngày sinh dục,  
Kể em đã mấy lúc mới mê.

Cơn sao từng có quẻ đào,  
Mà chớ chẳng thấy chút nào dẫn  
tiền.

Lấy chi đền ơn dày nghĩa nặng,  
Trường nhân-cung quanh quẻ xót xa.

Em rày làm khách cung nga,  
Thiên thời phò hộ quốc-gia dưng  
bền.

Tiết trung nguyên đặt đàn hầu độ?  
Bàn quốc-âm mới ngụ một thiên.

Q. D. (sao lục)

## Họa vận bài «Ai là tri-kỹ»

(Tân-Văn số 15)  
Quanh quần vào ra chỉ một tôi,  
Giang hồ chí-quyết thả rong chơi.  
Việc đời kim-cổ cùng nhau luận,  
Học phép lối-tân giúp lẫn người.  
Góp sức bốn tay rình quã núi,  
Tùy nhau đôi cánh đập chơ trời.  
Mượn tay thợ-tạo xoay đời hẳn,  
Đồng ý hay không quyết một lời?

Ai là tri-kỹ?  
Họa vận bài ông Học-Giới (T.V. số 15)  
Ông buồn ông gọi có thằng tôi,  
Đồng đạo cùng nhau nói chuyện chơi.  
Phấn đấu công danh thầy những kẻ,  
Tranh đua quyền lợi mặc con người.  
Vui chơn đạo khắp miền non núi,  
Buồn dạ ngậm nga cảnh đất trời.  
Gặp phải tri-âm mau ngổ ý,  
Đồng tâm hay chẳng, mấy nhiều lời.

TRẦN-KIM-THINH  
(Cần-lược)

## Con cóc

(Họa vận bài đã đăng T.V. số trước)  
Mặc dầu nhậy nhót, mặc vào ra!  
Choán cửa hang này thét tiếng la.  
Quen chọc trời già găm giầy nước,  
Biết xoay đất cũ khoét nền nhà.  
Trăng kia chớ tưởng bay không đến,  
Thang nọ đừng cười bước chẳng xa.  
Lũ kiến sá chi hồng uốn lưỡi,  
Tầm với cho thể biết gan mà.

## Lại họa

Dưới đất cóc vừa lộ cổ rai  
Biết đâu non nước hã mồm la.  
Đa so sức chừa trèo thang gái,  
Sáng có gan sao núp xó nhà?  
Kêu mãi hết kêu rồi rút lỗ,  
Nhảy hoai mà nhảy chẳng bao xa.  
Nghiên rặng nào có ai ghê sợ,  
Loài cóc đừng mong gúc giép mà.

## Học-Giới

DỊCH BÀI «LE LAC»  
(Lamartine)

## Cái hồ

Còn đưa mãi, đưa về bờ mới,  
Giữa đêm trường đi tới hoài sao?  
Lẽ nào ta chẳng cầm sào,  
Một ngày trên biển ba đào thời-gian?

Hồ hãy ngó! năm vừa mới hết,  
Gần nước yếu, thẳm thiết thương ôi!  
Một mình ta đến ta ngời,  
Ngồi trên tảng đá nâng ngời năm  
xưa!

Hồ rên rỉ, xa xăm dưới đá,  
Làn sóng xanh là chả vào gành.  
Gió thổi nước, bọt bay lên,  
Một màu trắng xóa, dính trên chân  
nàng!...

Buổi chiều nọ, hồ còn nhớ nhĩ?  
Ta với nàng thắm thì dạo chơi.  
Xa xa trên nước dờ trôi,  
Chỉ nghe tiếng vỗ chèo bơi nhịp  
nhang!

Bằng âm-điệu, không ngờ trần-thế,  
Vào bờ mà đánh xé hồi thanh.  
Người yêu cất tiếng nào-nàng,  
Sáng đều nghe lặng mấy dòng san  
đây!

«Thì-giờ xếp cánh, dưng bay  
Để ta thưởng-thức những ngày xuân  
mau!

Kìa người nghèo-khó ốm đau,  
Van-lơn, giờ hãy trời mau cho nào  
Những người sung sướng xiết bao,  
Giờ ơi quên hẳn thử sao hồi giờ!

Đâu có được! uổng mấy lời,  
Xin giờ hãy chậm ít hồi cho ta.  
Nói với đêm: «Hãy dần dà»,  
Hằng đong đánh đuổi đêm tà canh  
thâu!...

Hãy yêu nhau! Hãy yêu nhau!  
Người ta không bến, thời-gian không  
bờ!  
Mau mau hưởng chút thì-giờ,  
Thì-giờ trôi-chảy, người đời-trải  
qual!»

XUÂN-TÂM (Huế)  
(Còn tiếp)

Chuyên dạy con nít tây, tây lai, dân tây, Nhựt, Tàu  
và Annam về các trường tiểu học, cao-đẳng tiểu  
học và trung học Pháp. Trường lãnh cả học  
trò nam nữ. Giáo-sư bốn trường toàn  
à những vị thiện nghệ, có bằng  
cấp và nhiều kinh nghiệm  
như bà Allegrini,  
ông và bà

Antoine Lê-  
cang-Đam. Giảng riêng  
đặc biệt cho học trò An-  
nam. Muốn cho học trò mau biết  
tiếng Pháp cho nên trong giờ học, bèn  
trường cầm không cho nói thứ tiếng gì khác.  
Chủ nhơn: Mme et M. A. LÊ-CANG-ĐAM  
35, Rue Frères Guillaumet - SAIGON

**École GUILLERAULT**

ÉDITION D'OUVRAGES sur les SCIENCES PHYCHIQUES

**Siêu - Thán - Học - Viện**  
263, Rue d'Espagne - SAIGON

Khảo-cứu, xuất bản sách thần-học và sách ma-thuật bán đồ ảo-  
thuật (ai muốn lấy chương-trình gửi 2 xu cò) chuyên dạy Thôi-  
manh-Thuật, học thơ 9\$ đến nhà 40\$. Bảo kiết không thành hoàn  
tiền lại y số. (Muốn hỏi điều gì đính cò trả lời) Thơ từ gửi cho:

**Siêu-Thần-học-Viện**  
263 Rue d'Espagne Saigon





# Liếc mắt năm Châu



NHỮNG NGƯỜI KHÁC THƯỜNG

## Quá Cao Và Quá Lùn

Tác của loài người tùy theo chỗ ở và dân-tộc. Dân Pygmées xứ Congo hay dân Négritos xứ Lữ-Tống bề cao trung bình là một thước 46 thối, còn tác dân Denkas lại thường trên 2 thước.



Chàng cao vợ thấp

Đó là những thước tất thông thường, ngoài ra tạo hóa các cơ hay sanh những người quá lùn hay những người quá cao. Người lùn có người bề cao chỉ có ba tất tám như cô Hilang Agiba ở Sinai — thường là mang bệnh xương cốt yếu, eo uột (rachitiques), hay già hóp và chết yếu. Người cao có người đến 2 thước 83 như tên Caianus (Finlande) — thời thường cũng là có bệnh, một bệnh riêng do cái hạch kêu là glande pituitaire mà ra.

Nói một cách chung, các dân tộc Á châu thời thường lùn, các dân tộc Âu và Bắc Phi-châu thì cao.

Trên lịch - sử, người lùn đông hơn người cao vì đời xưa vua chúa hay thích dùng bọn lùn làm hề diễu cho vui.

Trứ danh hơn hết trong bọn lùn thì có « lãnh-binh » Tom Pouce (thiệt tên Charles Stratton), người Huê-kỳ sanh năm 1832. Hồi năm và chết, 1883, bề cao và chỉ có 0m83 và nặng 9 ki-lô. Các vua chúa Âu-châu lúc đó giành giật và dữ lắm. Hoàng hậu nước Anh có tiếp và hai lần tại điện Buckingham, có cho và nhiều đồ quý. Và có đến Paris, vua Louis Philippe nước Pháp cũng trọng đãi lắm. Và lấy một người lùn, cô Lavinia Warren, cao 0m86, có để một đứa nhỏ xiểu, nhưng tiếc thay, được có mấy tháng rồi chết. Nhờ đi làm trò các xứ mà và trở nên giàu lớn lắm.

Thường thường, người lùn không sống lâu, tuy vậy có anh lùn, hầu tước Joseph Borowlaski sống đến 98 tuổi.

Bọn cao thì xưa nay không thiếu gì: Walter Parsons, giữ cửa cho vua Jacques Ier nước Anh, cao 2m30. Anh ta mạnh lắm, hay giả ngộ xách hai anh lính của vua kẹp nách mà đi (không thua gì Điền-Vi của Tam-Quốc !)

Anh thợ lò gạch Á-nhĩ-lan O'Brien (1760) còn hơn Parsons (2m61). Anh ta phải dùng 2 cái giường so lại mà ngủ. Ban đêm đi chơi trong thành, anh ta vói cột đèn ra mà đốt thuốc.

Anh Chệt Chang cao 2m49, hồi năm 1878, có đi đấu xảo Paris, được nổi danh lắm, vì ngoài tiếng mẹ đẻ, anh ta còn nói tiếng Nhật, Anh, Pháp, Đức, và Tây-ban-nha rất thông suốt. Đi làm trò một cặp với Chang, anh Na-uy Henri Brostead cao được 2m40.

Cũng trong thời đó có anh Pháp Huo (2m29), anh Thụy-sĩ Constantin (2m26), anh Nga Machnov (2m85).



Anh lùn Huê-kỳ biệt danh Major-Mite, 22 tuổi, cao 0m7366

Bên phía đàn-bà có cô Thụy-diễn Catherine Bockner (2m15) cô Anh Amma (2m25), cô Pháp Héloise cũng cao chừng đó nhưng mập lung, cân 215 kilô, và cô Đức Marianne (2m65).

Hiện bây giờ đây, người ta cho rằng cao hơn hết trong thế-giới là anh khách Chin Fu Kuei 19 tuổi, bề cao 2m74. X. Y. Z.

## Ông Matusita

CHỦ HIỆU BUÔN Dainan Koosi

Cho thân chủ hay rằng kể từ ngày 10 Décembre tiệm tại số 20 đường Chaigneau sẽ tạm dời lại số 7 và 9 đường Guynemer (chỗ phòng làm việc cũ hiệu Texaco) trong lúc đương cất lại nhà đường Chaigneau.

Luôn dịp cho thân chủ hay rằng ở tại tiệm chung hàng của bên hiệu « Au Japon » 46 đường Viénot có bán nhiều món đồ quý để làm quà trong lễ Noel và tết tây.

Matusita (Giấy nói 840)

## Còn hơn Dương-Tiền

Đời Phong - thần có anh Dương-Tiền có con mắt giữa, thấy biết được yêu tinh, đời nay có anh Gaston Ouvrieu người Pháp nhắm con mắt mà ngó thấy. Trong một số trước kia, chúng tôi đã có nói sơ, nay xin kỹ thuật. Anh ta biểu người lấy giấy keo dán hai con mắt lại rồi ngoài bao mấy lớp vải đen xong xã, anh leo lên xe hơi cầm bánh. Có 4 người theo ngồi một xe với anh. Anh cứ đi như thường, tới chỗ quẹo thì quẹo, quẹo một cách dằng hoàng chứ không phải đâm bậy đâm bạ. Đi ngang mấy cái xe khác anh lại còn đọc số xe người ta chơi chứ !

Đương đi, bỗng chốc một con chó mực đầu vụt chạy ra đầu xe, anh ta tức thì biết mà thắng lại rồi lại nói với mấy người trên xe: « Con chó mực... » Đi tới đời nữa, anh nói: « Bên trái có ngã tư, có anh lính gát đường mang bao tay trắng, trước mặt có hai người lính mặc đồ đen... » Nói đầu đều trúng đó.

Nhưng vì trong trí của mấy người ngồi trên xe không đúng nhau về cuộc hành trình đã định trước, (kể nghĩ đi phía này, kể khác lại nghĩ đi phía khác) thành thử anh Ouvrieu đi lộn bậy một chập rồi mới đi trúng đường.

Theo như các nhà khoa-học thì anh Ouvrieu có « con mắt trong trí », nghĩa là ai sáng mắt thấy cái chi thì cái đó liền truyền qua óc anh ta, anh ta hay biết liền. Vì thế mà hề ai muốn biểu anh ta làm gì mà chưa nói ra anh ta đã biết mà thi hành liền.

Thế thời có thua gì Dương-Tiền đời Phong-thần ?

## XÃ GIAO

Ai tin

Hay tin lành thân phụ của ông bạn J.B. Đông, ở bộ biên tập báo Saigon đã từ lặc ở Trung-Kỳ, xin phân ưu cùng ông bạn và cầu chúc ông Cụ được tiêu điều cõi thọ.

Lại hay tin bà Đào-vân-Nhơn, Kinh-lý ở Cù-lao Phố (Biên-hóa) mới từ trần, hồn báo xin phân ưu cùng ông Đào và tang quyến.

Hỉ-tin

Ngày 16 Décembre bạn Nguyễn-văn-May thơ ký ở Musée Economique sẽ thành hôn cùng cô Võ-minh-Nguyệt, ái nữ của ông bà Võ-vân-Kiều nghiệp chủ ở Mytho, xin chúc mừng cho bạn Châu Trà hảo hiệp, cảm sắc bên đây.

Huỳnh-Công-Đức-Quách-tấn Sanh Lê-Văn-Viên Joseph Sylva.

Phòng trông răng LÂM-QUANG-SĨ

Dentiste

34, Rue Bd. Bonnard, Saigon gần rạp hát Casino Sớm mới 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.

## Người ta khi

Độ này tại Saigon, ở Trung-kỳ! (trước kia hồn-báo đã báo tin ở Nhatrang) đem vô một đứa trẻ mình mẩy lông xồm xàm như con vượn, muốn phở cho người ta coi mà lấy tiền. Hình tích thì không chi lạ, chỉ có một đầu là lông nhiều như loại khi mà hói.

Trong một số báo trước,



Người đàn bà khi

chúng tôi có nói bên Pháp có một người đàn-dân đẹp mà mình mẩy cũng lông không như khi, lại thêm có u có nân ở thân dưới nữa.

Vậy sự người ta khi không lấy gì làm lạ.

## Hôn bằng điện

Mới đây, ở tỉnh Bohème (Đức) có một cuộc tự-sát quái gở làm cho dư luận sôi nổi lắm. Một chàng thanh-niên 23 tuổi bị cha mẹ ép cưới vợ một chỗ kia giàu có. Nhưng rũi cậu ta thương có gái ở mượn trong nhà với cha mẹ cậu ta. Lễ thường, cha mẹ cậu ta không ưng cho cậu ta cưới người ầu ở trong nhà làm vợ !

Cậu ta với tình nhơn buồn rầu quá, nghĩ một cách chết lạ kỳ. Rאי người mang giày cao-su vô rồi thi chàng mới đặt dây điện, một đầu ở nơi tay nạng còn một đầu thì ở nơi tay chàng ta. (Theo việc điện thì muốn cho có điện, hai sợ dây positif và négatif phải gặp nhau).

Xong xuôi chàng ta ôm tình nhơn mà hôn nơi miệng. Thân thể con người vốn dẫn điện (bons conducteurs de l'électricité), hai cái môi dính lại tức là dây positif gặp dây négatif. điện chạy vào thân-thể, hai người chết tức khắc, chết mà vẫn hôn nhau.

Thế mới tình ! Người Âu-mỹ có cái óc sáng kiến cho tờ tro g sự chết cũng làm lạ hơn người chớ không phải như người Nam ta mỗi cái môi bắt chước, lại bắt chước không giống là khác. X.Y.Z.

## Vua báo nước Tàu bị ám sát

Trong khi ở Âu-Châu xảy ra những vụ ám-sát làm rung động dư-luận, thì ở Á-đông cũng có một vụ ám-sát ở trong báo giới, không phải tầm thường.

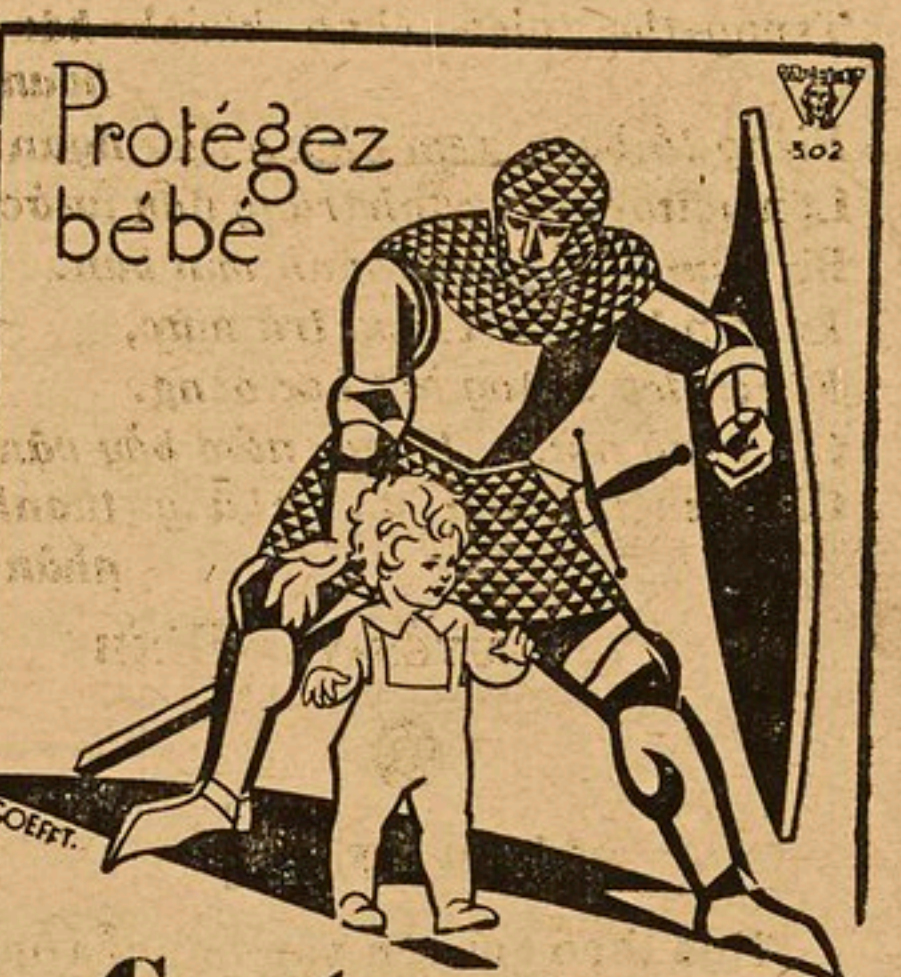
Vua báo nước Tàu bị bắn chết.

Trung-quốc hiện nay, tờ báo lớn hơn hết, có thể lực hơn hết, có thể lực hơn hết ấy là tờ *Thân-báo* (申楚) ở Thượng-hải. Ông tổng-lý báo ấy tên *Sử-lượng-Tài* (史量才) là người lão-thành hữu-dụng, người Tàu tôn là ông vua báo-giới Trung-quốc. Làm chủ một tờ báo như *Thân-báo*, thiệt không phải là người thường vậy.

Ngày 13 Novembre mới rồi, *Sử* ngồi xe hơi cùng vợ con ở Thượng-hải đi Hàng-Châu xem phong-cảnh, giữa đường bị 4 tên hung-đồ cầm bóm và súng sấu, nhảy lên xe hơi mà bắn *Sử* chết liền.

Chánh-giới và quốc-dân Tàu lấy làm rung-động về vụ ám-sát này lắm. *Nhữ* là *Ông-tinh-Vệ* và *Trưởng-giới-Thạch*, hạ lệnh cho quan địa-phương và treo thưởng 1 muôn đồng để truy tầm hung-thủ cho ra.

Hung-thủ là ai chưa biết. Có đều nguyên-nhơn chắc vì chánh-trị sao đó mà ra.



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang: hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiques du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.



Lúc sau, lại có một vật chun  
cửa sổ mà vô, đặt máy lung  
đủ như quý. Nó vừa chun vô  
đất thì ông cầm guom chém  
điền đứt làm hai đoạn. Nhưng  
nó còn cục cựa, ông sợ nó lại  
vùng đây cựa với mình chẳng,  
nên cầm guom thẳng cánh  
mà băm chặt liền liền, lát nào  
cũng trúng hết thấy, nghe  
tiếng bộp bộp! Chừng rọi đèn  
coi, té ra hình nộm bằng đất,  
đã bị băm nát ra từng mảnh  
mụn.

Tối đây ông xích ghế lại  
ngồi ngay dưới cửa sổ, mắt  
ngó chằm chằm vào kết cửa.  
Cách một hồi lâu, nghe phía  
ngoài cửa có tiếng thở như trâu,  
rồi thì có vật gì đập cánh cửa  
sổ mạnh quá làm rung động cả  
mái nhà, hi hi như muốn sập.  
Ông sợ nhà sập đè chết mình,  
trong bụng suy tính chi bằng  
ra hẳn bên ngoài mà chống cự  
thì hơn. Nghĩ vậy rồi liền mở  
cửa mà chạy ra, thấy một  
con quỷ thật lớn ghê gớm,  
mình cao vừa đứng mái nhà.  
Dưới bóng trăng mập mờ, ông  
ngó mặt con quỷ đen kịt như  
than, cặp mắt long lánh, chiếu  
ra tia sáng vàng khè, mình  
mây trắng trụi, trên không áo,  
dưới không quần, tay cầm cây  
cung, lưng đeo bó tên.

Ông đang sợ hãi bàng hoàng,  
thì con quỷ đặt tên vô cung,  
đương lên mà bắn ông; ông  
đơ gom gạt ra, cây tên rút  
xuống đất. Ông vừa muốn  
đánh con quỷ thì nó lại bắn  
tiếp nũi tên nữa, may sao ông

lanh lẹ rờ khỏi. Cây tên  
trúng nhâm vách tường, mà  
nghe có tiếng đâm vô rột rột.  
Con quỷ giận dữ, rút dao ra  
huơ múa và vù như gió,  
nhắm ngay mình ông mà chặt.  
Ông tránh vọt khỏi, dao chặt  
nhắm viên đá dưới sân, đá  
liền bể hai. Ông luồn dưới hàng  
con quỷ và huơ guom chém  
bắp đùi nó, có tiếng rột rột  
như chặt xuống cây vậy. Con  
quỷ càng nổi xung, tay mình  
lại toan chém ông, thì ông lại  
cúi mình luồn qua bên nách  
nó, bị lưỡi dao nó chém rách  
quần ông; trong khi ấy ông  
lại thừa cơ chém vào cạnh  
sườn con quỷ, cũng nghe  
tiếng rột rột như lúc này. Con  
quỷ ngã nằm ngay đơ ra, ông  
giá guom chém vào mình nó  
liu lịa, nghe tiếng như búa củi.  
Sau đem đũa ra rọi, thì là  
một cái hình bằng cây, cao  
lớn như người, cung tên còn  
đeo bên lưng, mặt mũi chạm  
trở thật là dữ tợn. Những chỗ  
bị chém, đều có vết máu.

Xong đám này rồi ông thấp  
đầu ngồi coi sách luôn tới sáng,  
không thấy có sự quái lạ gì

khác nữa. Bấy giờ ông tỉ b  
nợ ra rằng những quái-vật vậy  
khác đều là tự lão thầy bói kia  
làm ra, cố làm cho người ta  
chết, để khoe khoang thuật bói  
tiên tri của lão là tài lạ vậy.

Qua bữa sau, ông kể chuyện  
đầu đuôi cho tất cả anh em  
bạn hữu nghe, rồi cùng kéo  
nhau tới nhà lão thầy bói.

Lão thầy bói ngó đặng xa  
thấy bọn ông đi tới, mà ông  
cũng ngó xa thấy lão ngồi chễm  
chệ hẳn hoi, nhưng khi đến  
nơi thì lão biến dấu mất khô g  
bết. Có người trong bọn nói  
rằng đó là thuật che mình, cứ  
lấy huyết chó là phá được như  
chơi.

Bữa ấy cả bọn đành trở về  
nhà. Ông nghe theo lời ban đã  
nói, hôm sau dự bị huyết chó  
rồi lại kéo nhau đến. Lão thầy  
bói cũng tàng hình như hôm  
trước. Ông liền đổ máu chó  
vào chỗ lão ngồi, tức thời lo  
hình lão thầy bói ra, đầu tóc  
mặt mày dính máu chó như  
chả, còn cặp mắt thì lão liên  
trợn trừng như quỷ. Ông liền  
bắt lão đá tới nạp quan hửu-  
tr (quan án) gết chết.

# LIÊU TRAI CHI ĐI

QUÁN-CHI dịch

Số 11

## X. — DIỆP SANH

DIỆP-sanh, người đất Hoài-  
dương, tên thiệt và tự là  
Diệp không rõ; chàng là người  
học giỏi, văn chương thi-pai,  
cao tốt đương thời, nhưng mà  
phần số không may, thành ra  
đường công-danh lận-đảo, đi  
túi cũ mấy lần bị rớt hoài.

Sau gặp được lúc ông Đình-  
thừa-Hạc ở Quan-Jông được  
bổ tới làm quan cai trị đất  
Hoài-dương, thấy văn của  
chàng, đem lòng kính mến,  
liều với tôi di h chuyện trò,  
hết sức ưng bụng. Ngay bữa  
đó ông lưu chàng ở lại trong  
đình, nuôi cho ăn học, thỉnh  
thoảng lại sai người đem tiền  
gạo về cứu giúp cho người  
nhà của chàng nữa.

Đến kỳ có khoa thi, ông  
Đình đem tài học của chàng  
bày tỏ khoe khoang với quan  
Học sứ bản tỉnh (tức như đốc-  
học) để ngài lưu ý. Thi hạch  
sĩ-tử, Diệp sanh đậu số 1 ở  
bầu tỉnh. Nương vậy ông Đình  
lại càng trông mong tha thiết  
chắc sao khoa thi này chàng  
cũng phải đậu.

Hôm ở trường thi ra, ông  
Đình báo chàng đưa bầu thào  
bài thi cho ông coi thử; ông  
vừa đọc vừa nhịp tay xuống  
bàn, khen ngợi vắn hay.

Chẳng lẽ đâu trời-vạn trên  
người, văn-chương xấu số; đến  
lúc treo bảng lên, không có  
tên chàng, chàng rầu buồm trở  
về, tự hổ mình phụ lòng trông  
mong của người tri-kỹ (chỉ vào  
ông Đình), vì vậy mà đến đời  
chàng xanh xao gầy còm, mắt  
cả tinh-thần, người ngờ năn  
cứng đơ, như p. o tượng gỗ.

Đình-công nghe vậy, kêu tới  
kiểm lời khuyên lơn an ủi  
chàng, chàng mũi lòng, khộc  
lộc thắm thiết.

Đình-công thương tình, hẹn  
vợ với chàng rằng chờ nay  
mai ông mãn hạn ở đây rồi  
trở vào kinh-đô, thì ông dắt  
chàng đi theo về Bắc-kinh  
kiếm đường công-danh thi cũ.  
Chàng nghe qua rất lấy làm  
cảm-động, bèn cáo từ trở về  
nhà mình.

Về ở nhà, cả ngày chàng  
đóng cửa đọc sách, không ra  
đi đâu một bước. Được ít lâu,  
chàng phát bệnh. Đình-công  
sai người thăm nom và đem  
thuốc men đồ ăn cho chàng  
liên liền. Nhưng chàng trải  
nhiều thầy nọ thuốc kia, bệnh  
cũng trở trở, hình như không  
không thấy hiệu nghiệm gì cả.

Giữa lúc đó Đình-công vì  
sự trãi ý thượng-quan mà bị  
cách chức, sửa soạn ra đi,  
có vẻ thơ cho chàng hay, đại-  
ý nói như vậy: « Tôi sửa soạn  
(COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

L'HOMME CHIC SHABILLE  
CHEZ  
**Bayard Mod**  
TAILLEUR CORDONNIER  
CAO-NHON 111-N-HUNG  
224 rue d'Espagne Saigon.

HỌC CẦM BÀNH XE HƠI Mau giỏi -- Thi mau  
Giá rẽ hơn các nơi  
**TRƯỜNG XE HƠI**  
95 bis, Đường LAGRANDE -- SAIGON  
TRINH-HUNG-NGÀU  
Chủ trường lãnh dạy  
« TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-  
NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN  
HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH  
:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::  
Học trò Lục-tính có nơi ăn ở tại trường

Nhà tơ lụa **PHÚC-THỊNH**  
Bàn hàng nội hóa  
Đủ các thứ hàng bác trữ sẵn rất nhiều  
Bán sỉ và bán lẻ giá hạ không đâu bằng  
**Lò nhuộm Phúc-Thịnh**  
Của người Annam  
Nhuộm theo hóa-học đời nay, đủ màu, thật khéo, giá thật rẽ  
Một áo giầy Annam... 0 \$50 Một áo tây... 1 \$50  
Một quần Annam... 0 30 Một quần tây... 1 20  
Nguyên bộ Annam... 0 70 Nguyên bộ tây... 2 50  
Một bộ bà ba... 0 60 Một áo đầm... 2 00  
Nhận tẩy ở quần áo và giặt trắng đồ bằng tussor  
Nhận nhuộm hàng và tẩy hàng cho các nhà buôn  
49, Rue Colonel Grimaud -- SAIGON

Di sanh Đường  
.....  
CÓ LÁ BUA TRỪ  
microbe  
Bệnh ho là bệnh rất nên nguy  
hiểm bởi con-ruyền nhiễm nó tay  
vô phải làm ho. Ban đầu tưởng  
là ho gió tới chừng đóng ô làm hang  
thì thành ho lao ho tồn tiếng khó  
mà điều trị kéo nó ra.  
Nếu người có bệnh ho kiểm Con  
Ve đề trị nó sẽ bày ra trong nháy  
mắt chớ chẳng thuốc chi nó sợ hết  
Chỉ sợ con Ve của DI-SANH  
ĐƯỜNG ở đâu đâu đều nghe tiếng  
khen ngợi. Hiệu Con Ve trừ nói  
con truyền nhiễm rất đại tài vậy ai  
có ho nên kiểm Con Ve đem về đề  
trong nhà như thế có ông thần mi-  
crobes độ mạng không thử nào  
dám bay vô nhiễm hại con người  
một cách trở tay.  
**Viên lớn 0.20 Viên nhỏ 0.10**  
Cần đại-lý phải thế chun 30-l Mua  
sỉ có lời nhiều do nơi DI-SANH  
ĐƯỜNG, 163 de Verdun Saigon  
(en face du marché de Chodui).  
**Các nhà đại lý:**  
SAIGON: Gare Cuniac. Lê khoa.  
Tài 99 rue d'Espagne. Huỳnh-Long  
125 chợ Saigon. Vạn-sanh-Hóa 5 rue  
Schroeder. A-Lung Frère rue Pierre  
Flandin. A-Lung 63 rue Lareynère;  
Trần-minh-Châu 32 rue Nguyễn-lân-  
Nghiệm (Cầu-kho). Phan-vân-Giác  
coiffeur Chợ-đũi. Thái-San 371 rue  
Poul Blanchy (Tân-định). Trần-Minh  
40 rue Vassoigne (Tân-định). Tân-  
Phát 133 Bd Albert 1er Dakao.  
CAILAY: Lê-văn-Như Bachelier.  
MYTHO: F. Văn-võ-Văn Quai Gal-  
liani. (1933)

**Mình khác trong báo này  
đều làm tại tiệm:**  
**Nguyễn-chí-Hòa**  
33, Catinat, Saigon, 83

Sữa «LE GOSSE» thiệt tốt  
  
LAIT SUCRÉ  
CONCENTRÉ  
LE GOSSE  
MUA NƠI CÁC TIỆM HẦY NÀI CHO ĐƯỢC  
HIỆU SỮA LE GOSSE  
Có dùng rồi mới biết, thiệt tốt và ngon  
ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG  
“FREXOR”  
2 Rue Mac-mahon

**PIERRE MẠNH**  
DENTISTE  
Spécialiste des maladies de dent et prothèse, couronnes  
bridges et dentiers etc...  
Chuyên trị răng đau và trồng răng đủ cách theo y-  
khoa. Chữa răng đau cho học-sinh không tính tiền.  
Ngày chúa-nhự và thứ năm từ 9 giờ tới 11 giờ và 16 giờ  
tới 18 giờ, trong 3 tháng, kể từ ngày 25 Octobre 1934.  
286, Rue Paul Blanchy (en face de l'Eglise de Tandinh)



về Đông nay mai, nhưng sợ đi còn chưa chờ chưa đi, ấy là còn chờ đợi tức-hạ mà thôi, hề tức-hạ tới buổi sớm thì buổi chiều tới lên đường ngay v. v. . .

Người đem thư đưa vào tận chỗ giường Diệp-sanh đang lau nằm liệt. Chang cầm thư coi rồi khóc lất tưởi, nhả người đem thư về nơi dùm với Đình-công giảng mình đang bệnh nặng không chắc mai mới đã lành mạnh được, vậy xin ngài cứ lên đườ g trước đi.

Tên gia-nhơn về thưa lại như vậy. Đình-công chẳng nói đi trước, cứ lần lựa chờ đợi chàng cùng đi mà thôi.

Cách mấy bữa sau, chợt tên lính vô bầm có Diệp-sanh tới. Đình-công mừng rỡ, vội vàng chạy ra đón rước hỏi han. Chàng thưa :

— Tôi mang bệnh dai dẳng, làm nhọc quan lớn chờ đợi bấy lâu, thật tôi nghĩ không đành lòng chút nào hết. Nay tôi may đã hơi bớt, có thể gắng gượng đi theo hầu quan lớn được rồi.

Đình-công liền dọn đồ ra đi. Qua bữa sau thì về tới làng cũ.

Từ đó Diệp-sanh ở nhà Đình-công; Đình-công sai con mình thờ chàng làm thầy học, hai thầy trò cùng nhau sớm hôm đèn sách.

Công-tử tên là Tạ-xương, 16 tuổi, chưa biết làm văn, nhưng có thiên-tư thông minh lạ thường, bất cứ bài văn nào,

cứ đọc qua đôi ba lần, đều thuộc nằm lòng, không hề quên sót một chữ.

Chang ở dạy công-tử đúng năm, công-tử học tấn tới lắm, mỗi khi đặt vết liền làm xong bài. Thêm nhờ có Đình-công rèn tập phụ cho, nên chỉ công-tử được vào học trong trường Đôn-hu-ệ.

Diệp-sanh đem hết những sách-chương rành làm theo lối tôi cũ trước nay, chép ra để cho công-tử đọc. Trong đó, hôm đủ cả 7 lối văn thi cũ, không sót lối nào. Nhờ vậy là tôi khoa thi, Tại-xương thi đậu á-khôi (cũ-nhơn số 2)

Bữa nọ đi nhân, Đình-công nói chuyện với Diệp-sanh:

— Ông đem cái sức thừa của ông ra rèn tập bảo ban hàng con tôi, nhờ đó mà nó thành danh. (Đâu chỉ h ông tài cao học rộng thì lại vất vả trên đường công-danh, thật là đáng tiếc; giờ tinh làm sao? Chàng đáp :

— Việc công-danh có phần ở trời định. Tuy thân tôi đây không làm gì nên, nhưng tôi mượn hơi phước đức của nhà ông để làm cho hả lòng văn-chương uất-ức được như vậy, cũng khiến cho người thiên hạ biết rằng tôi đây lao đao nửa đời mà thi cử không đậu, ấy là tại nơi số phận tôi chẳng có, chứ không phải tại tôi học: non thì đỡ đau. Được vậy là tôi mãn nguyện rồi đó. Và chàng con nhà văn-học ở đời, được có

một người biết tài biết sức cho mình, thế cũng đủ sướng, có thể không cần phải ăn hận gì nữa; nào phải cứ mình đau dặt mới la về vang sung sướng sao!

Đình-Công thấy chàng ở nhà mình đã lâu ngày, sợ về hôn-i-h có trẻ mất khoa thi đi chăng, nên ông khuyên chàng trở về tỉnh nhà cho kịp kỳ thi.

Chàng tỏ ý rầu buồn. Đình-công thấy vậy động lòng không nỡ, nhìn lúc công-tử vô kích, có tội hối, ông bèn khuyên chàng cứ đi cho vui, lại dặn dò công-tử về đến kinh-đô, thì rán vì chàng mưu tính việc công danh.

Khả thi hội này, công-tử đậu tam-sĩ, được bổ làm chủ-sự ở Lê-bộ. Công-tử từ chàng cũng ở một nhà với mình, sớm hôm chung cùng vui vẻ.

Qua năm sau, chàng thi ở kinh, được đậu cử-nhơn.

Vừa gặp lúc Lê-bộ phải công-tử đi việc quan ở đất Nam-hà; công-tử bèn nói với chàng:

— Tôi đi Nam-hà đây, cũng là nơi gần gũi với quý-hương lắm. Tiên-sanh nay đã thi đậu, vậy nên tiện dịp này cùng đi với tôi, để trở về thăm quê ở chốn làng xã cho rạng mây đẹp mặt luôn thể chứ.

Diệp-sanh nghe cũng mừng và lấy làm phải; rồi đó hai người chọn ngày tốt lên đường cùng đi.

Khi tới ranh huyện Hoài-

dương, Đình công-tử sai mấy tên đi, tới mình và ngựa xe đưa Diệp-sanh về làng.

Về đến nơi, chàng ngó thấy cửa nhà đìu hiu tối tăm, trong lòng rất đau đớn xót xa. Chàng vô tội giữa sân, vừa đụng người vợ ở trong nhà cầm cái rổ đi ra. Chợt ngó thấy chàng thì người vợ kinh hồn hoảng vía, lệ g đại cái rỏ xuống đất, vừa chạy vừa la. Chàng nhỏ nước mắt và nó :

— Tôi nay đã làm nên công-danh sang trọng rồi; vợ chồng mới cách biệt có ba bốn năm mà mình không nhìn ra tôi sao nữa?

Người vợ đứng cách xa xa nói với rằng :

— Mình chết đã lâu rồi, còn nói lập nên công danh sang trọng giống gì Sở dĩ lâu nay tôi còn đề quan-tai mình trong nhà chưa an-tàng được, là vì nỗi nhà nghèo con dại mà thôi. Bấy giờ thằng Đại đã lớn tuổi rồi, người rồi, vậy tôi đã tính sắp đặt việc an-tàng linh-khu mình nay mai đây. Xin mình chờ làm việc quái hiện hình về làm mẹ con tôi sợ hãi, tội nghiệp mà!

Chàng nghe vợ nói, ngơ ngẩn rầu buồn, rồi thủng thủng đi vô trong nhà, vừa ngó thấy qua-tai mình để đó, tức thời chàng bấn mắt. Người vợ sợ quá, dòm thấy trọn bộ áo mào giay vô của chàng nằm lại một đống, như loài rắn khi lột xác rồi còn để lại cái vỏ vậy. Nàng

đau thương vô cùng, ôm lấy cái áo của chồng mà khóc tuăm khóc thét.

Đưa con ở trường học đi về, thấy ngựa xe rầm rộ ngoài cửa nhà mình thì lấy làm lạ, mau mau chạy vô kêu mẹ. Mẹ gạt nước mắt, thuật chuyện gốc ngọn cho con nghe. Rồi kêu bọn đầy tớ của Đình công-tử cho theo hầu kia vô mà hỏi, mới rõ đầu đuôi chàng hiện hồn tới ở nhà Đình công-tử học và sau thì đậu ra thế nào.

Bọn đầy tớ này trở về thuật rõ việc lạ cho Đình công-tử nghe. Công-tử nghe qua khở rờng, tức tức đến nhà Diệp-sanh, xuất tiền lo liệu việc táng táng tử tế, theo như lễ táng bực cũ-nhơn. Xong việc xong rồi, công-tử lại giúp đỡ cho người con rất hậu; rước thầy về nhà dạy con học, và nói dùm với quan Học-sử, qua năm sau nó được lên học ở trường tỉnh.

(Còn nữa)

Hình vẽ thật giống, không giống gửi trả lại.  
 Hình vẽ buste noir 50x60 giá 2\$70.  
 Hình vẽ có màu da người 30x40 giá 2\$00.  
 Ở xa gửi Contre Rt. do nơi  
**NGUYỄN-VĂN-KHUÔNG**  
 Artiste portraitiste  
 43, Quai de Choquan  
 (En face de la gare Jaccaréou)  
 CHOLON

**MƯỜI NĂM DANH TIẾNG**  
**Trừ tê, Bỏ huyết, Giải lao, Giải ban tán ?**

1) **THÂN-HIỆU TÊ-BAI-HOÀN**, chủ trị các chứng tê bại, phong thấp, nhứt mỏi, hoặc san lậu phù thũng, bại xuất rất thần hiệu : Mỗi hộp giá 1\$20.  
 2) **ĐIỀU-FINH-PẠCH-ÁI-HOÀN** là thuốc bỏ huyết điều-kinh và trừ FACH-ÁI HA đau lưng xót ruột, xây xam đều trừ được hết, uống vào thì bỏ-uyệt điều-kinh, mát mẻ da thịt, an ngủ đặng khỏe mạnh : Mỗi hộp giá 1\$0.  
 3) **SỈ-LÃO-BỒ-TANG-HOÀN**, là thuốc bổ lao, quý ông, quý thầy, quý vị giao sư, quý học-sanh, hoặc làm việc mệt mỏi, lỗ tinh thần rất hiệu nghiệm, bổ lực, trừ lao, giải trí não, là thuốc bổ lao chỉ thánh dược, mỗi hộp giá 1\$00.  
 4) **THANH-NHIỆT GIẢI BAN-TÁN** trị các chứng ban châu nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít cổ nổi ôi đầu, ban trắng ban đỏ, hoặc cam-tích bụng lớn; con nít các chứng nguy-cấp đều trị được tất cả : 12 bao 1\$00.  
 Khởi tiền gửi, ở xa muốn mua thuốc, thơ hoặc mandat đề ngay :  
**Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y**  
 Directeur **TẠO-NHON ĐƯƠNG**  
 N° 298 Rue de Marché N° 298  
 (GOVAP) (GIADINH)

**30 năm chuyên nghiệp**  
**TRAN-VAN-MACH**

N° 43 Boulevard Charner SAIGON

**KHẮC**  
 con dấu đồng  
 Băng đồng  
 Băng đá  
 Mỏ bia  
 Cl ché cây

Nghề khéo — Làm mau  
 Giá rẻ

**Lần thư nhứt tại Pháp quốc**

Ấp-trấn-don-Hiệp, 113 rue L'evêque à Marseille

Par Avion

Monsieur Le Directeur  
 de la pharmacie "ông Giem"  
 84 rue Paul Blanchy prolongée 84  
 (Cochinchine)  
 Thanhhiên Saigon

Marseille le 19 Mars 1934

Chưa ông,  
 Hy vọng rồi tôi có nhận được 30 hộp thuốc điều-dinh bá-ứng hoàn của ông, sau khi dùng thì đồng-bại mình bây nay hoàn nguyên đi làm.  
 Bình của tôi hiện 10 năm nay, chữa thì nào cũng không khỏi, vào một năm hay là 2, 3 tháng cũng có khi thui đóm lo nghĩ nhiều về lai thế này tôi ước làm cũng có chút tiền mua thuốc "ông Giem" thì la gấu thì không, cũng có khi là lâu lâu mua mua là tôi cũng mình có đến đâu ốm, nhất nhất không chịu, đâu có thể sống. Nhờ dùng mấy hộp thuốc của ông đời này mới chỗ là lành hết, trong người khai nhiều. Chợt y trong tôi nói "Khỏi" của thuốc "ông Giem" dùng thuốc này cũng lành. Dùng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong bệnh ông dùng thuốc cho tuyệt vời. Tôi ông nhận được 30 hộp này cho gửi hàng qua tôi 30 hộp nữa. Chứa ông mau tôi phát.  
 Trân-vân-Hiệp  
 113 rue L'evêque à Marseille Bouches

Đây là bức thư ở Marseille gửi về bằng máy bay, chúng tôi không sửa đổi thêm bớt chút nào, để nguyên văn chụp hình đức khuôn in ra đây cho quý ngài biết rõ, tin chắc thuốc SƯU ĐỐC BẢ-ỨNG-HOÀN gồm trị các chứng bịnh phong tình công hiệu là dường nào. Bịnh nặng, bịnh nhẹ, lâu mau thể mấy dùng cũng dứt tuyệt.  
 Có bán tại Nguyễn-thị-Kính Saigon, 41 Bd Tổng-đốc-Phường Cholon, Huỳnh Trí và Trường-Xuân Cao-miền, Hồ-vân-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-vân-Đức Hà-nội và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-lý nhà thuốc **ÔNG TIÊN** thì có bán.

**NÓN AU COQ D'ANNAM**



Dày Đồng-Chi tốt mà rẻ

Đương chờ quý ông quý bà  
 Ở đường Bonnard số 108, SAIGON

Tôi là Trần-vân-Cần, 262 Paul Blanchy đau đã nhiều mà uống thuốc không hết. May gặp ông Trần-Xuân-Leng 46 Vassoigne Tandinh, Y sanh Trung-kỳ, coi mạch cho tôi thì tôi có ba thang là dứt. Coi mạch tại, nó trúng bịnh, thuốc lài ít tiền. Vậy xin tình thiết giới-thiệu đợg-bào.  
 TRẦN-VĂN-CẦN

**DOCTEUR TRAN-VAN-DOC**  
 Chuyên trị bịnh con nít  
 N° 31 RUE TABERD N° 31  
 Góc đường Taberd và Aviateur Garros  
 Tél. 618 Saigon



# Hội chữ Cửu Tinh

Người dịch : PHẠM - VẤN - ĐIỀU  
Người chép : PHÙNG - VẤN - SANH

Số 5

Pháp-Tử từ ra rằng :  
— Đệ-tử và g lịnh thầy ở chờ tại điện Đà-lam ; tới trời rạng sáng thấy một người con gái đi tới, đệ-tử ra đón hỏi thì nàng tự xưng là Châu - Châu muốn tới ra ở tại đây. Vậy nay đệ-tử đã dắt nàng về tới đây ; thầy ý thầy định đoạt.

Pháp-Tử nói dứt, nàng nộ đi ngay tới trước mặt hòa-thượng xỏ một xỏ, tỏ lời chúc mừng, không về gì e lệ, rồi ung dung tỏ lời :  
— Thưa sư-phụ ; sư-phụ bắt được Thiên-Cô có để thư lại dạy đem tôi mà chuộc phải chăng ? Vàng, vì chuyện như vậy, tôi nghĩ lại, thân ai phận nấy, lý nào vì việc tôi mà làm hại Thiên-Cô, nên chỉ đi dâng lên mẹ mà tới đây để lần-nhĩ với sư-phụ rộng lòng hoan-hỷ, buông tha nàng ấy trở về. Được vậy rồi, tôi tình nguyện ở lại đây hầu hạ sư-phụ trọn đời, không hề đổi dạ.

Hòa-thượng nhìn thấy Châu-Châu son phấn sơ sài, trang-sức lấy có mà n ai sắc tươi hoa đẹp ngọc, lại thêm lời nói êm vai, thì khoái chí lắm, nhoeo miệng kỳ lân cười miễn chi rồi đáp :  
— Thôi chuyệ n đo không gặp


gì nói ! Bây giờ tôi xin hỏi cô : Vì sao mà Lăng-Và chẳng cùng đi với cô tới đây ?  
Châu-Châu đáp :  
— Bởi vì chàng đã lỡ làm mạo phạm cai cộp, nên chỉ bây giờ dám tìm mặt tới đây, chỉ vì e sư-phụ không dung làm tư lỗi ?  
Hòa-thượng không cần suy xét câu nói ấy có đúng sự thật không, chỉ cười hi hi rồi nói :  
— Ủ, bây giờ tôi nói thiệt với cô như vậy : Cô tới đây thì ở lại đây, sự đó đã đành, song đến như Thiên-Cô thì tôi quyết không thả về, vì con nhỏ ấy lí lắc khó chịu quá. Hồi khuya nó đánh với tôi một trận kịch liệt, nếu tôi hờ hững thì đã bị nguy vì nó rồi. Bây giờ tôi đương treo nó trên rường nhà trong kia...  
Hòa-thượng nói chưa dứt lời, Châu - Châu dậm chơn thau rằng :  
— Trời ơi, tôi nghiệp em Thiên - Cô biết bao nhiêu ! Trăm lạy thầy, ngàn lạy thầy, xin thầy mở rộng lượng từ bi hỉ xả, tha thứ cho nó được sống sót nơi dương trần, để rồi đây tôi khuyên nó vui lòng thuận ý chẳng sai.

Hòa-thượng nghe vậy khoát tay cười hả hả và nói :  
— Hay lắm, vậy thì hay lắm. Cô mà khuyên nó xui lòng tuân ý theo hầu hạ gia-gia thì sung sướng biết bao nhiêu. Được vậy thì cô làm chơn-hất phu-nhơn còn nó thì làm hử.  
Hòa-thượng nói dứt lời liền dạy Pháp-Không dắt Châu-Châu tới cho gặp Thiên-Cô. Châu-Châu nghe truền mừng lắm, riu riu đi theo Pháp-Không ra phòng sau. Nàng thấy Thiên-Cô trên rường thì vội vàng bắt ghe mở dây thả xuống.  
Tội nghiệp thay, Thiên-Cô lúc bấy giờ mặt mày đã tái ngắt, tay chơn tê cứng, gần đứt hơi thở, rên chằng nói được lời nào.  
Châu-Châu kê miệng vào tai Thiên-Cô nói nhỏ rằng :  
— Tôi là Châu-Châu tới đây cứu chị.  
Nói rồi mở dây trong tay ra cho nàng và mấn bóp khắp chân thân cho bớt đau.  
Pháp-Không đứng xem mà ý sợ hãi có chạy trốn, nên rút dao cầm hờm nơi tay, trợn mắt ngó chằng chằng.  
Đương lúc diu-hầu rình gá như vậy mà chẳng rõ Châu-Châu làm sao lại trộm được viên ngọc, thỉnh linh cầm nhẩy tới vỗ tré đầu trọc là g lấy kia một cái thật mạnh. Pháp-Không chẳng g thể chịu nổi đau đớn nên ngã xuống nằm ém tím thiếp.

Thấy thế Châu-Châu mới nói với Thiên-Cô rằng :  
— Được lắm. Nó đã chết kia chúng ta hãy nhơn d p mà trốn.  
Bây giờ Thiên-Cô đã cựa quậy được như thường ; nàng đứng nhóm dây cùng Châu-Châu bước đi cửa dóm xuống thì thấy bên ngoài là vách đá trổ g bằng trơn nước, ngoài đó là cái hồ sâu, thăm thẳm, tối đen, sâu phỏng hơn mấy chục trượng. Thấy nguy hiểm như thế song hai nàng không lấy làm sợ, dò lên đầu tường thì thấy có nhiều dây vải bện rút hết xuống nổi sợi này với sợi kia thành một đường dài rồi buộc một đầu vào song cửa và thả một đầu ra ngoài.  
Xo g xoi đầu đó, Châu-Châu và Thiên-Cô bèn leo ra ngoài cửa, nắm dây ấy mà tuột lần xuống. Hai người tuột được một khoản hơn vài trượng, bỗng nghe có tiếng hét, cất dần lên, thì thấy chú trọc Pháp-Không lộ đầu ra cửa cầm dao trợn mắt chặt phập sợi dây vải một cái mạnh.  
Hai nàng la lên một tiếng rồi toi lên theo tay Pháp-Không mà rút tuột xuống đấy, hổ, nghĩa là từ trên cao mấy trượng trọc mà té xuống.  
IV  
Tình yêu thương hoàn cở kê vai,  
Lòng hung ác moi tìm mở ruột.  
Hai nàng té xuống như vậy,


kể chắc là nát thân thể so, nên chỉ nhắm mắt mà chờ chết. Thế mà may sao, nay dưới nơi ấy là, không có đá dơ cây dơ, mà lại là khe suối nước sâu.  
Thiên-Cô và Châu-Châu bây giờ không còn nghĩ gì hơn là cùng đeo nhau, tới thế nào thì cũng chịu thế nấy. Hai nàng ôm cở quàng tay nhau, cựa cho nước suối tuông đưa trên gành xuống thác. Nước đưa như thế xa lổ ba bốn lạng tên, thì đã khỏi chằng vách đá ở đây có nhiều gò đất gần bên triềng suối :  
Châu - Châu thấy thế cả mừng, đỡ Thiên-Cô vịn biển vào gò đất mà leo lên. Leo lên tới trên, hai cô ùng ngồi nghỉ một lát cở khoẻ, rồi cởi mở bớt áo quần vắt nước và trải trong dưới bóng mặt trời cho khô.  
Lúc bấy giờ là tháng giêng, gió thổi vùng vut, hơi lạnh còn nghiêm. Thiên-Cô bị mấy búng nước rồi nhào vào lòng Châu-Châu mà ru g en. Châu-Châu thấy thế thương xót lắm, úm nàng lại như người mẹ xỏ úm con thơ. Úm được một lát, Thiên-Cô ấm lần lại, hết rưng, thổ thổ nơi :  
Chị cứu được em chuyệ n này, thời thật là ngàn năm cũng chẳng quên. Em được về tới nhà sẽ xin ba má em qua nhà chị mà tạ ơn.  
Châu-Châu nhit mới rời rồi tỏ vài lời khiêm tốn. Nào đề Thiên-Cô nhắc tới cha mẹ ( OI TIẾP TRƯỞNG SÀU )

**Hơn - Đượ - Đương**  
Gia truyền thần hiệu linh đượ của ông thầy HƠN  
Gốc ở Chợ quán để lại chữa bệnh con út và người lớn.  
Số phát hành tại số nhà 74 (bis) ruelle Colonel Grimaud và tại Madame Tran-thị Ý N° 45 Rue A. Viateur Garros Saigon.



MARQUE DÉPOSÉE

NHIỀU NGƯỜI BỊ  
**PHÒNG-TÍCH**



Đàn-ông đàn-bà sức yếu thường hay bị, khi com no, rượu say với ham tình dục hoặc khi ăn đi ngủ hay đi tắm ngay nên thọ bệnh gọi là bệnh « PHÒNG-TÍCH ». Khi thọ bệnh thấy đầy hơi tức cở, tức ngực, com không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng già.  
Mới bệnh uống 1 liều, lâu 2 liều; uống không công phát, đáng bệnh đi thấy đề chịu hoặc khỏi ngay.  
Mỗi liều hai bậ n uống giá : 0\$40  
**VŨ-ĐÌNH-TÂN**  
178 Bis, Route Lachtray HAIPHONG  
Ấn-tứ Kim-Tiền năm 1926.  
Đại-lý trong Nam kỳ - Saigon Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme.  
— Cholon Phùng-gia-Viên đượ-phòng. — Cantho Đại-Đông rue Tribunal. — Rachgia Nguyễn-ngọc-Thoại 3 rue d'Annam. — Bac-liêu, Nguyễn-văn-Đượ Commerçant.

**Les Cigarettes ĐAI-NAM**

Những t em buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này :

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại lảng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc đều đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐAI-NAM được yên ỉn rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của bọn-biệt, nhất là thuốc ĐAI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

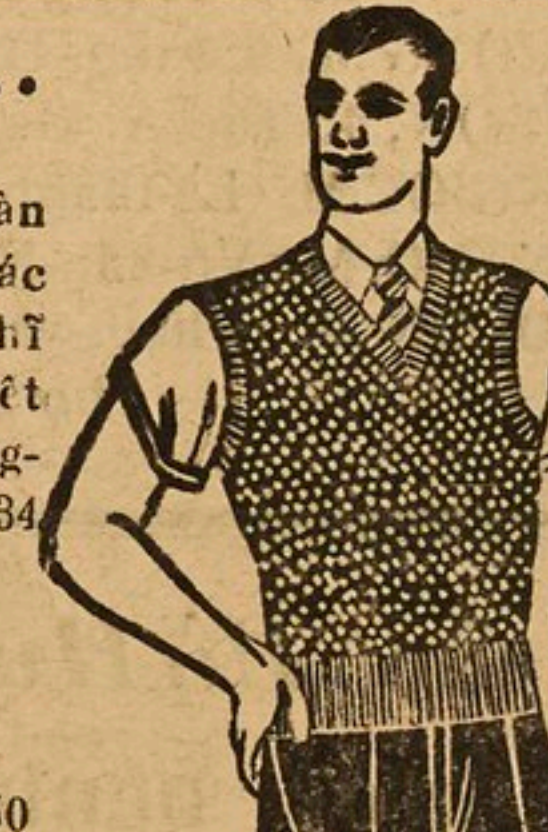
**ĐỨC-THÀNH-HUNG**  
223, rue d'Espagne - SAIGON

**Ai là nhà mọ thể-tháo nên đề y !**



Thể tháo là một chơi cần phải có sức lực mạnh dan và bền lâu mới có thể tranh lán trên đường thể-tháo đượ. Anh em ! Muốn thân mình trở nên mạnh dan mập mạp tốt đẹp, hãy dùng thuốc :  
**« SÂM NHUNG ĐƯỢC TINH »**  
có hiệu « ÔNG GIÀ » là một thứ thuốc hay đề nhứt. Uống rồi sẽ thấy hiệu quả chẳng sai : người yếu trở nên mạnh, người già đượ thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thiệt hay ; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đầu đầu đều có bán.  
**VIÊN BÔNG ĐƯỢC PHÒNG 115, Rue Paris CHOLON**

**Doctorat!... Doctorat!...**



Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len, kieu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanoi năm 1934 mới có là một. Thật là :  
Khắp Đông-dương chợ cùng quê,  
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,  
An-Thành kieu mới chế ra...  
Áo len của các bà, có tay 4\$50, không tay 3\$50 một cái. Áo cotton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn gia đặc biệt.  
Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước  
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 » »  
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.  
An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi



minh thì liền động lòng, rơi  
đôi hàng lệ, thốt thốt nói rằng:

— Chị ơi! Chị ở ngay cửa  
nhà tôi, chắc chị cũng biết lúc  
tôi bị bắt cha mẹ và anh tôi  
tò rầu như thế nào chứ? Chị  
biết thì nói cho tôi nghe với.

Câu - Châu nghe hỏi, ngờ  
ngát một hồi rồi nói ấp úng  
rằng:

— Chuyện đó... đó, 'oi...  
có rõ... rõ chút nào đâu.  
Mà cô đừng coi tôi có phải là  
Câu - Châu hay không?

Thiến - Cô giật mình dòm lại  
chằm chằm rồi nói:

— Nếu chẳng phải là Châu -  
Châu, vậy chị là ai?

Người mà xưng là Châu -  
Châu vụt cười, đáp rằng:

— Thiệt tình tôi chẳng muốn  
giấu diếm cô. Tôi đâu phải là  
con gái. Cô đừng coi tôi là  
chị em gì cả. Tôi đây họ Trương  
tên là Quân - Sĩ vậy.

Thiến - Cô nghe qua câu ấy,  
thất kinh như gặp cộp beo,  
vội vàng vùng dậy khỏi lòng  
Quân - Sĩ, đứng đàng ra xa,  
mặt đỏ sẫm, má đỏ bừng, mặt  
từng từng nói cách giận dữ  
rằng:

— Mi là ai, có phải chẳng là  
một bọn với đám đầu trục kia.  
Sao mi dám giả mạo tiêu - thơ,  
đổi tuồng nhi nữ mà trêu ghẹo  
ta như vậy? Ta quyết chẳng  
dung thứ cái trò - đoạn vô lễ  
của mi đâu!

Quân - Sĩ ung dung đáp:

— Tiêu - thơ ối, xin chờ buồn!

Tiêu - thơ nên biết rằng số dĩ

lời giả gái như vậy và tới đây  
là vì tiêu - thơ vậy.

Thiến - Cô lắc đầu tỏ ý không  
tin.

Quân - Sĩ lại nói tiếp:

— Tôi đi dọc đường gặp  
linh - huynh, lệ - huynh có tỏ  
cho biết việc tiêu - thơ bị bắt.  
Lúc ấy tôi có hứa giúp sức  
với linh huynh nên biết lúc  
hòa - thượng bắt tiêu - thơ có đề  
thơ lại đòi đổi Câu - Châu nên  
tôi mới lập kế giả danh Châu -  
Câu tới diện Đa - lam chịu  
cho chúng bắt về chùa.

Tôi nhớ lời khôn lẽ khéo  
mới gặp được tiêu - thơ. Không  
vậy thì làm sao trả tợn vào ở  
giặc, cứu được tiêu - thơ ra khỏi  
cái ngục hùm. Vậy tôi xin  
tiêu - thơ xét cùng nghĩ cạn mà  
lương biết tấm lòng chơn thật  
của tôi.

Thiến - Cô nghe hết mấy lời,  
biết mình đã làm mất lòng  
Quân - Sĩ rồi, trong lòng chẳng  
vui nên đưa mắt liếc chàng  
nét cười, rồi nhoèn miệng đưa  
một nụ cười duyên.

Cái cười ấy tiếp theo cái  
liếc kia nó biểu - thị cho cái  
tâm lý gì; khó mà nói ra đây  
song rất dễ cho ai là bọn đa  
tình biết được.

Hai người làm thím, ym  
lặng, đưa mắt ngó cằm chỉ  
dưới lòng suối, xem những  
con bồng - bồng rập rạp nhau  
mà lợi vốn vợ. Trong cõi lòng  
nổi người đùa có một điều suy  
nghĩ. Họ suy nghĩ thế nào  
không thể pho bày ra được.

Thiến - Cô thấy cảnh động

linh, nhớ lại lúc mình ở  
tróm tróm với Quân - Sĩ ở giữa  
vòng suối để cho giọt nước  
đưa đi thì bỗng đổ bằng đôi  
má, cúi gục đầu riết xuống.

Quân - Sĩ thấy nàng đã hết  
giận, nhỏ nhỏ miệng cười tinh,  
rồi gục đầu tỏ sắc thẹn rồi liền  
đổi tiếng xưng hô. Chàng nói:

— Em ơi, sao em làm gì mà  
đứng trân như khúc gỗ vậy.  
Em há chẳng biết mỗi chơn  
sao? Thôi mà, hãy lại đặt g  
cùng ngồi nghĩ một lát đi.

Nói dứt, chàng đứng dậy  
bước lại nắm tay nàng, kéo  
ngồi phịch xuống đám cỏ gần  
bên.

Thiến - Cô không dùng dằng  
nữa, chịu ngồi với chàng. Hai  
người thông thả nói chuyện;  
ban đầu xa xuôi mây nước, rồi  
lần lần nói tới gan tất tâm  
trương. Quân - Sĩ gặp trớn nói  
luôn nẩy câu chuyện tình tứ,  
và tưởng đâu Thiến - Cô phát ý  
gạt lời. Nào có dễ, khi nghe  
chàng nói, nàng thái vể vể,  
mà rồi cúi mặt năn nỉ chèo  
áo, mỉm miệng tẽn cười.

Thôi, giữa nơi tịch mịch,  
cảnh tình như vậy, dầu cho  
sắt đá cũng độ g, lựa là Quân -  
Sĩ là một trang thanh niên.  
Chàng không còn dằn lòng  
được nữa, choàng tay ngang  
cổ nàng ôm siết vào lòng rồi  
ghé môi lên mánh má hồng hít  
một hơi dài mà thân hồn như  
bay bổng lên đám mây xanh  
lơ lửng.

Giữa lúc thuyền tình lão đảo  
trên làng sóng to trong biển

ai, bỗng nghe có tiếng hét rền  
rừng dội núi, Quân - Sĩ ngược  
lầu dòm lên thì trong lùm cây  
nọ một lớp người ngựa rầm rộ  
đông ra. Người cầm đầu đem  
đó là ác - lãng; theo sau là lũ  
học trò trọc. Chúng đều cầm  
cây dao sáng chói, hăm hăm về  
giận nọ hai người chằm chằm  
mà lược tới.

Hai người thấy thế, kêu rập  
nhau một tiếng «Khô - g xong»,  
rồi đứng dậy dợm chạy.  
Nhưng than ôi, sau lưng là  
khe suối cạn đường còn trước  
nàng thì sáu sáu hăm hăm đã  
tới.

Lũ trục cùng nhau xuống  
ngựa, hổ vầy Quân - Sĩ và  
Thiến - Cô vào giữa. Thiến - Cô  
mặt không chút máu, chỉ có  
quay lại ôm chặt Quân - Sĩ mà  
lời. Còn Quân - Sĩ thì biết  
mình không sao cự nổi, bây  
giờ biết phép rồi chỉ có thờ  
đá và ngọc.

Hòa - thượng không nói gì  
tới hai người, chỉ ra lệnh cho  
bọn học trò:

— Hai đứa này đều là con  
gái bé thì sao lại bun nhau.  
Đó là một điều lạ. Có lẽ Châu -  
Châu này là người trai giả  
dạng chăng. Vậy các trò tới  
bắt nó mà khám nghiệm coi.

Các sai nghe lời thầy xong  
tới kéo Thiến - Cô ra khỏi  
Quân - Sĩ rồi mấn nó trong  
minh chàng. Chúng bồng nó  
to lên:

— Đàng này rõ ràng là dực  
rửa rồi.

Hòa - thượng nghe thế cả giận,  
trời Quân - Sĩ mà mắng rằng:

— Mấy lá thằng nọ ở đâu  
dám lớn gan giả là Châu -  
Châu tới đây chọc giận lão già.  
Mấy đám chọc tao thì đừng có  
trông sống nhé.

Nó rồi quay qua bảo các trò:

— Bây giờ có lẽ Châu - Châu  
còn ở tại nhà, vậy ta phải tới  
bắt nó. Các trò hãy đem  
Thiến - Cô về chùa gìn giữ cho  
cẩn thận; còn ta đi này thì  
giết quách nó đi.

Hòa - thượng dặn rồi, bỏ ngựa  
đó co giò chạy đi như tên.  
Năm đứa học trò của y vàng  
lĩnh thầy vừa muốn cắt dao  
tới chém thì Pháp - Từ liền bày  
đầu rằng:

— Khoan đã! Đã lâu rồi  
chúng ta không có ăn gan  
người sống. Vậy thì bây giờ  
nên dịp giết thằng này cũng  
ta hãy mổ bụng nó lấy đồ  
lòng đem về uống rượu chơi.

Bốn cậu học kia nghe bảo  
như vậy thì chịu liền. Pháp -  
Từ liền bước tới định bắt  
Quân - Sĩ mà trói. Nào dè chú  
y vừa lại gần liền bị Quân - Sĩ  
đá cho một đá té nhào mèo.  
Bốn chú kia thấy vậy nổi giận  
nước da xóc tới chém đũa.  
Quân - Sĩ tuy không có tất sắt  
trong tay, song nhờ võ nghệ  
cao cường nên xang qua trở  
lại rất lâu mà bọn kia cũng  
chưa làm gì được.

(Còn tiếp)



# Cần phải lo hậu

Người đàn bà sau khi sanh  
đẻ rồi, thì các cơ quang trong  
thân thể đều bị tổn thương  
yếu đuối, thế là rất dễ cho con  
người mang lấy bệnh hoạn và  
có khi phải chết sớm.

Trong lúc còn non ngày non  
tháng, cần phải có thuốc bổ  
đường cho ấm huyết, cho điều  
hòa, cho dễ lưu thông trong  
mạch lạc, nếu không lo từ  
trước, rồi vườn nhấm bệnh  
hậu sản, biếng sanh nếm  
chứng phụ - thuộc khác như là:  
sẩy sầm mặt mày, tay chơn  
bụng rưng, tê nhức trong  
sương, mỗi một muốn làm  
qua chúng bại xuội rất khó chịu.

Chị em ai thường sanh đẻ  
xin chờ bỏ qua món thuốc rất  
có ích về khoa hậu sản của  
nhà thuốc ĐÀU - RỒNG kêu là  
BẢO - SẮNG - HOÀN số 10, dầu  
có bệnh hoặc không bệnh, đều  
nên dùng thì các chứng bệnh  
sanh về sãng - hậu đều tuyệt

mất. Cả h dùng thuốc có toa  
trong mỗi hộp.

NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐÀU-  
RỒNG, và các chi-nhánh sau  
đây đều có bán:

- BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
- BATRI M. Trần-văn-Đinh
- MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
- TRAVINH Hiệu Nam - Thanh  
M. Phạm-ngọc-Cần
- CAUNGAN M. Trịnh - hữu -  
Duyên
- TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
- MACBAC M. Tô-vinh-Trường
- VINHLONG M. Nguyễn-thành-  
Lễ
- TAMBINH M. Trần - quang-  
Minh
- TRAON Hiệu Thuận-Quang  
M. Lương-văn-Phương
- CANTHO Thành-Phát Bazar
- CANTHO Nhà thuốc Annam.

- M. Trần-lương-Thiện
- OMON M. Trần-Hưng dit Báo
- CAIRANG M. Hứa-thành-Giám
- PHUNGHIỆP M. Lương-văn-  
Huê
- SOCTRANG M. Trịnh-kim-  
Thinh
- SOCTRANG Nhà thuốc  
Trường-Xuân
- BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành  
dit Thâu
- CAMAU M. Phạm-văn-Đức
- NGANAM M. Lâm-tấn-Hung
- LONGMY M. Từ-bình-Sinh
- RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-  
Thái
- LONGXUYỀN M. Đồng-văn-  
Lân M<sup>o</sup> Đồng-thị-Dôi
- THOTHOT Tiệm Quảng-trương-  
Thanh
- CHAUDOC Bazar Thành-Phát
- TANCHAU Tiệm Phú-Lập
- TINHBIÊN M. Mã-văn-Lợi
- SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
- CAOLANH M. Ng-thành-Cự
- CAITAUTHƯƠNG Co Phạm-  
thị-Thân
- CAIBE M. Lê-văn-Mãng
- CAILAY Tiệm Xuân-xương

- CAP Saint-JACQUES Co Trần-  
thị-Huân
- LONGBIEN Tiệm Quảng-hung-  
Lo g
- BARIA M. Lưu - xiển-Linh  
Coiffeur
- LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-  
Đậu
- BIÊNHOA M. Dương-tấn-Phân
- HUDAUMOT M. Phạm-v-Sưu
- GIADINH Chợ Bà-chiều tiem  
Nguyễn-văn-Điền
- GIADINH Chợ Bà-chiều tiem  
M. Trương-văn-Thái
- DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
- PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-  
Tiên
- TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
- TANAN chợ Kỳ-son nhà Bấy  
Cần
- MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng  
số 6 đường mé sông
- GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
- SAIGON, 45 rue A. Garros
- CANGIÖC M. Lê-thành Lợi
- CANGHO M. Võ-văn-Nhiều
- CHOLON M. Phạm-văn-Thinh  
chợ Bình-tây

- DUCHOA M. Lai-văn-Thường
- TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn-  
Phong
- TRANG-BANG tại chợ  
M. Vương-Trường
- LOCNINH Madame Cần tiem  
Phụng-hoàng
- TRANGBANG Thala M. Lê-  
vĩnh-Trào
- CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu
- SOIRIENG M. Trần-văn-Siem
- PHNOM-PENH Bazar Trương-  
Xuân quai Piquet
- TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
- KOMPONG - CHHNANG M.  
Lâm-văn-Cao
- PURSAT Tiệm Nam - hiệp -  
Thành
- SIEMREAP M. Nguyễn-văn-  
Trọng
- KOMPONG-THOM M. Nguyễn-  
ngọc-Lâu
- KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-  
Lợi M. Lê-văn-Thông
- PHANTHÉT M. Ta-văn-Tu
- NHATRANG M. Nguyễn-hào-  
Văn Tiệm Phước-Mỹ
- FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

**Ong Thánh Đào Viên mới ra đời** — Một thứ thuốc **Bồ-Huyết Khu-Phong hiệu**  
**Đào-Viên** không những chủ bổ khí huyết mà lại chữa được bệnh: phong-thấp, tê-thấp,  
đau xương, đau mình, tê-bại rất thần hiệu, bệnh này xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải  
chư tôn nên chú ý. Giá bán mỗi chai lớn 1\$50, chai vừa 0\$80, chai nhỏ 0\$40.

Tổng Đại-lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn **Nguyễn-thị-Kính, Saigon** số 30 đường Aviateur Garros



# PHỤ NỮ

Chuyện đầu có chuyện lạ lùng

## NAM HÓA NỮ

(Tiếp theo kỳ trước)

Chịu cho khổ lần thứ nhất xong, từ đó anh Andreas đã lấy hẳn tên Lili rồi. Bề ngoài anh Andreas giờ không còn cốt cách đàn ông nữa, tiếng nói cũng đổi khác.

Lili cùng với cô Gréte có đi viếng nhiều vị lương-y trước kia săn-sóc Lili thì ai cũng đều không nhìn được thân chủ xưa của họ hết.

Lili đến bệnh-viện Dresde cùng với « vợ » và một người bạn tên Niels. Bạn đọc xem bức thư dưới đây của cô Gréte gửi cho một người bạn thuật lại cuộc: khổ thứ nhì anh Andreas thì rõ.



Hình Lili sau khi mở lần, thứ nhì

« Khi người ta mở anh ra thì bộ phận trong người anh nó lộn xộn không ai phân biệt được gì hết: bộ phận săn sóc của đàn bà nó nằm trên bộ phận của người đàn ông. Sự mật-nhiệm này trước đây có nhiều quan lương-y họ không ngờ nay bác-sĩ Werner-Kreutz vén lên cho ai cũng đều biết được. Sau khi mổ bỏ một vài chỗ nó cản trở sự phát sanh của bộ phận trong người cô Lili, bác sĩ Werner lại còn lấy hai cái trứng (ovaires) của một người đàn bà mạnh mẽ tiếp cho Lili nữa.

Khi tới bệnh viện Dresde để cho quan thầy mổ thì Lili vẫn sốt sắn lắm, kịp đến khi quan thầy cho hay rằng phòng đã chật bệnh, và kêu cô Lili phải ở phòng ngủ dự 8 hôm nữa thì Lili rá lấy làm khó chịu. Lili trông mong ngày kết

quả cái đời đàn bà của Lili, nên chi, đầu biết rằng phải chịu đau đớn khổ sở, Lili cũng vẫn cắn răng chịu.

Tám ngày qua, Lili được giấy mời đến bệnh viện của bác sĩ Werner-Kreutz. Trước hết một chỉ điều dưỡng đến cho Lili hay rằng quan thầy sẽ tiếp trông cho cô và sẽ nhờ đó mà cô trở nên tươi tắn xinh đẹp. Nghe nói vậy Lili xiết bao chan chan-chứa hi-vọng.

Người ta chụp thuốc mê, Lili không còn hay biết sự gì nữa; một chập sau Lili giật mình tỉnh giấc thì thấy kể bên, cô Gréte đang cầm nhánh bông xinh đẹp đưa tặng cho Lili.

Lần mở này cũng như lần trước, được kết quả tốt đẹp. Mỗi ngày Lili đặng không biết bao nhiêu thư từ của các bạn quen biết gửi đến khuyên nhủ khen tặng này nọ vãn vãn. Còn anh Claude thì bậu của Lili thì cũng gửi thơ đến thăm lom không ngớt.

Đối với tình thân mật đậm đà ấy, Lili không hề bỏ qua, Lili cũng viết thư trả lời lại.

Trong một bức thư Lili gửi cho cô Gréte — vì sau khi mổ một ít ngày thì cô Gréte trở sang qua Paris — tóm tắt có một đoạn đại khái này, bạn đọc hãy xem thì biết cô Lili thích trang-diềm theo đàn bà là thế nào vậy.

*Bạn chỉ yêu Gréte*  
Bây giờ hề mỗi khi tôi muốn gặp mặt quan thầy thì tôi phải dời phần thoa son tôi mới chịu được. Mỗi buổi sáng mai tôi phải mất hết mấy giờ đồng hồ để trang diềm cho tôi, đầu sự ấy có làm tôi mệt nhọc thế mấy cũng vậy...

Lili của bạn  
Cô Gréte trở về đem Lili ra khỏi bệnh-viện Dresde rồi cùng nhau ở tại Berlin chơi ít lâu sau mới trở về Đan-mạch là nơi xứ sở của hai người ấy.  
Lili bấy giờ mới nghĩ tới một chuyện lạ lùng: Lili phải dang xa Gréte ra hay chăng? Lili biết rõ trong óc Gréte trong lúc đó có khắc sau hai cái tên: Claude Lejeune và một người nước Ý tên Feruzzi. Gréte quen biết được Feruzzi là trong lúc Lili đau nặng tại Rome, Gréte hết tiền săn-sóc nên phải nhờ cậy Feruzzi tiếp tay. Lili lúc ấy biết rõ lắm nên có thể rằng: Thế nào va cũng phải để cho Gréte tạo cái đời của Gréte lại.

Một hôm Lili viết cho Feruzzi một bức thư như thế này:

*Bạn,*  
Tôi cho bạn hay rằng anh Andreas giữ lời hứa của anh và nay anh đã chết rồi. Tôi biết rằng Gréte chưa

# Lời bang gái

## CHỊ EM NÊN HỌC LÀM TRÒ



QT nhà triết học kia có nói rằng: ở đời, muốn được trôi bơn người, cần phải học « làm trò » ít nhiều.  
Phong theo lời nói ấy, tôi muốn nói: Chị em bạn gái ta, muốn làm nên một người vợ đề chịu cũng cần phải học « làm trò » chút đỉnh mới được.

Chúng ta coi truyện Tam quốc thấy cô Điều-thuyền khéo « làm trò » mà mượn tay Lữ Bố diệt trừ tên Đổng-Trác là đồ con giặc tôi loạn thì ta đủ biết cái mãnh lực của sự « làm trò » đến dường bao!  
Nếu chị em biết « làm trò » thì khi muốn rầy chồng làm một điều sai bậy (cờ bạc, rượu chè, đang điếm chi chi) thời chị em sẽ dẫn xuống hết mọi sự nóng giận, lấy lời êm ái mà nói, ban đầu bắt đầu xa, sau lần lần lại gần, nói tắt là phải dùng cách khôn khéo sao cho đạt được mục đích là hay.

Nếu chị em biết « làm trò » thì chị em không có lớn tiếng vô ích, không có dặt một dặt hai, không có trả treo xon xồn. Nếu chị em biết « làm trò » thì chị em không cần phải nói nhiều (nói nhiều sinh chán ghét), chị em nói ít lắm, nhưng một câu nói của chị em nói phải nói lẽ phải dịp nó sẽ lọt vào tai chồng.



Nếu chị em biết « làm trò » thì chị em sẽ không rưng rưng có cả hờn sấu ra mà la khóc inh ỏi làm cho người đàn ông thêm dóa thêm gầy. Một hai khi có phải dùng tới cái khóc thì chị em phải dùng một cách mỹ thuật, « khóc miếng chi » một chút mà giọt nước mắt của chị em nó sẽ là hạt châu rớt ngay vào trái tim đức ông chồng... cái kết quả sẽ là may mắn lắm!

Chị em thấy tôi nói vậy chớ tưởng làm rằng tôi biểu chị em giả dối gạt gẫm chồng đâu! Không không giả dối mà cũng không gạt gẫm, trái lại, tôi chủ ý muốn cho chị em biết dùng những cái yếu điểm của tạo hóa ban cho chị em cho nhằm nơi phải chỗ cho nó trở nên cái lợi khí mạnh mẽ mà cảm hóa chồng con, hầu gia đình được trở nên đầm ấm, thuận hòa, vui vẻ đó thôi.

TIÊU-NGUYỆT

hề tỏ cho bạn biết nhưng bạn hãy gửi thơ cho Gréte, đừng bỏ nó tại nghiệp.

Ngày đó Lili bảo Gréte trở về xứ đã g mỗi người lo tạo lại một cái đời mới.

(Còn tiếp)  
- Y M -

Phòng trông răng  
LÂM-QUANG SĨ  
Dentiste  
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon  
gần rạp hát Casino  
Sớm mới 8h. à 12h. - Chiều 3h. à 7h.

Không cần phải nói, ai cũng biết cái tình cảnh của đàn bà Tàu (hay nói rộng hơn của đàn bà Á-đông) từ xưa xa tới đầu thế kỷ 20 rất là đáng thương hại. Tuy không phải là người ý kiến tân tiến thái quá, kể viết bài này cũng công nhận rằng địa vị của đàn bà Tàu giữa gia đình hay xã-hội trong cái khoảng thời gian đó rất là hẹp hòi, hạn chế.

Đối với gia đình, như là đối với chồng, đàn bà là một món phụ thuộc không có quyền hành chi cho lắm. Nhà văn-sĩ Hồng-mao Peter Parley, hồi năm 1840, viết một quyển sách về phụ-nữ Tàu, có nói như vậy: « Sự hôn-nhơn không có gì vui sướng đáng ham muốn cho đàn bà Tàu cả vì họ phải chịu làm một món phụ thuộc của chồng. Chồng muốn đánh vợ bao nhiêu thì đánh và nếu không có gậy tay gậy chơn chi thời không ai được phép can thiệp đến.

Vợ phải ăn ở mềm mỏng nhỏ nhoi, phải vâng lời chịu lụy, phải làm việc bần phạn một cách vui vẻ êm ái không hề khi nào được kêu-rêu than thở, nói tóm một lời, ngoại trừ có một khoản là may được chồng thương yêu thật tình thời không kể, còn thì người vợ Tàu chẳng hơn một đũa tở gái trong nhà là bao! »

Tuy lời nói đó thuộc về ngót 100 năm trước, nhưng nay cũng chẳng có khác xa cho mấy! Đàn bà có chồng cũng còn là dưới quyền chồng một cách tuyệt đối. Chồng muốn cưới bao nhiêu vợ bé vợ cũng không được: kêu nài gì. Không những đối với chồng, đối với cha mẹ hay chị em bên chồng, người vợ cũng phải thờ phụng tôn trọng sợ sệt, không dám làm trái ý khi nào!

Chế-độ đàn-bà khổ như thế, thối « đa thê » bất công như thế, vậy mà có nhiều người bình vực cho nó mới lạ quá! Một nhà văn-sĩ Trung-Huê, ông Có - Hồng-Minh, trong sách « Tinh-thần của dân-tộc Tàu » do nhà viết báo trừ danh Gui-liemo Ferrero để lời tựa, có nói rằng: «... Vì người đàn-bà Tàu không có tất ích-kỷ nên chế-độ đa-thê mới thịnh hành được, mà người trong xứ cũng không coi nó là trái luân-ly nữa... Mục-dịch của đàn-bà Tàu không phải là sống cho mình hay sống cho xã-hội, cũng không phải là làm một tay cái các phong-tục hay làm chủ một hội bài trừ cái lệ bó chơn, cũng không phải là sống như một bà thánh hay là làm việc phải cho như một loại thế-giới... Không! Mục-dịch của đàn-bà Tàu là sống làm một người con hiếu thảo, sống làm một người vợ khôn ngoan và sống làm một bà mẹ hiền hậu.»

Cái mục-dịch ấy đã đành, nhưng những phương pháp để đạt đến đó đã dùng xưa nay trong xã-hội Tàu không còn thích hợp với thời đại nữa (dầu cho xưa kia nó cũng không thể cho là thích hợp được!).

Vì vậy nên đàn-bà Tàu họ mới tru nghĩ phương kế thoát khỏi cái địa vị xưa, nói mau là họ tìm cách « giải phóng » đó.

Hồi năm 1894, nghĩa là trước cuộc cách-mạng Cộng-hòa không bao lâu, vua Quang-Tư nhà Thanh có khởi thực-hành một chương-trình cải cách cho đàn-bà. Chính vì cái thái-độ thiên về chủ-nghĩa dân-chủ rất đáng khen ấy mà vua bị Hoàng cố là bà Từ-Hậu (lúc ấy bà chấp chánh) bắt phạt, nhốt vua trong một cù-lao nhỏ giữa cái hồ phía bắc thành Bắc kinh.

Nhưng cái phong-trào phụ-nữ cải cách đã khởi ra từ đó. (Còn tiếp) PHAN LÊ-KHANH

## Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đặng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mà hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan đặng phình gat đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạc, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba-Quan chẳng có cho ai đi bán dạo mà cũng chưa cho ai làm đại-ly cả.

Lapldairerie — Joallerie & Bijouterie  
BA-QUAN  
53, Rue Vannier, 53  
(Ngang hông kho bạc) Saigon

## Hãy săn sóc da mặt

Của quý ngài cũng như mấy bộ phận khác vậy, vì đó là nơi hay « chịu đựng » hơn hết về bảo hộ mấy bộ phận khác trong châu thân. Mấy vật thường phá hư nhan sắc là bụi bặm, thời tiết vô chừng, nắng gắt nóng nẩy và vi trùng độc. Mấy vật ấy ở chung lộn trong không khí rất nhiều, để mặt thường thì không thể tránh khỏi, muốn dựng một bức tường dày đặc để ngăn cản không cho quân nghịch ấy thâm nhập vào làm cho hư da mặt, thì qui vị hãy làm theo cách Trang diềm « Tho-Radia », nó sẽ làm cho gương mặt quý ngài nên xinh đẹp vì nó có thể trị đặng hết các bệnh ngoài da vậy.

Các món trang-phẩm sắc đẹp hiệu Tho-Radia, bảo chế theo khoa của Bác-sĩ A. Curie, như là c.ème (10 và 15 quan một hũ), phấn (12 quan rưỡi một hũ), xà-bông (3 quan một hũ), thấy đều có bán ở các tiệm thuốc tây. Đó là việc chắc chắn các hiệu-quả về vẻ đẹp của mấy món qui đó vậy.



# nhỉ đông

## IM LẶNG...

CHUYỆN NGẮN NHỈ-ĐÔNG của HOÀNG-MỘNG-XUÂN

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

— Hết gạo rồi, lã cta ?  
Anh hai Thinh gắt dần, nhìn mà lòng anh đã nát bấy. Anh lần lượt bồng con lên bưng, cái xun nóng nằng và au - yếm, nhưng có hàm vè đau đớn, hót thương...

Anh lặng thinh... vợ anh cũng yếm-lim, nằm trên giường tre, xây mặt vô vách. Nhớ tới cái ăn, ba đứa nhỏ buồn, bĩng chơi, ngồi ngó nhau, ôm bụng im lặng!

Cái im-lặng ghê-gớm!  
Anh Hai Thinh tưởng-tượng vợ con anh và anh, cả nhà đang phải con mà chết đói mang đi...

Im-lặng!  
Bỗng nghe tiếng người dưới bếp đi lên, và tiếng chén bát khua rang-răng.

Cái im-lặng giữ mọi người đã phải phá tan... Mấy con mắt đỏ đờn vào phía có tiếng động. A kia! Một rồi com sốt dẻo, với một đĩa mắm.

Com, com, bay! Thăng Ba reo hò, vui-vẻ.

Anh hai Thinh vẫn đứng nhìn, ngạc-nhiên.

Vừa thủng - thủng sắp mấy cái chén và so dũa, Thi vừa mời:

— Cha ăn com!

— Com đâu đó?

— Cha ăn rồi con nói cho nghe... ăn com, mẹ!

Mọi người ngồi lại ăn ngon lành. Cát tiếng ngọt-ngào, chị hai Thinh hỏi con:

— Gạo đâu đó, Thi? Nói mau cha nghe, con!

Trên miệng Thi, nở một nụ cười xinh-xắn, biểu hiệu của sự sung-sướng, bằng lòng:

— Thi con chỉ làm như con Liên, con ông Xã... ông Xã gì, hở mẹ?

— Ông Xã nào? Ai biết!

— Ông Xã trong truyện mà mẹ kể cho con nghe, kỳ tháng giêng ấy mà!

— Ai mà nhớ!

Nóng nảy, anh hai Thinh vồn-vả hỏi con:

— Sao? Đừng kể giông-dài nữa!

Thủng - thủng, Thi cất tiếng kể, vợ chồng anh Hai Thinh lắng tai nghe:

— « Con ưa nghe chuyện « đời xưa » lắm. Lối tháng giêng, con có này-ní mẹ kể chuyện nghe. Dùng vàng một úc, mẹ kể một chuyện, mà con vẫn nhớ mãi:

« Ông Xã... phải con nhớ « rồi! Ông Xã Năm » có đưa « con gái tên Liên, mới mười « bốn tuổi. Mỗi buổi sáng, Liên « hốt trộm của bà Xã Năm một

« năm gạo, bỏ trong một cái « bao.

« Được ba tháng. Trời bỗng « nắng hạn, rồi bão, lụt, mùa « màng mất hết, trong làng « chết đói hết nhiều. Một bữa « kia, nhà ông Xã hết gạo mà « cũng hết tiền, đang lo sợ, « con Liên khui cái bao của nó « ra, đủ nuôi cả nhà trong « chín, mười ngày, nhờ vậy « mà khỏi chết đói.

« Từ bữa ấy, con... »

— Con bắt chước con Liên?

— Dạ phải; con bỏ mỗi bữa mỗi năm gạo, trong một cái bao, thử nột năm được bao nhiêu, con đâu có dè ngày nay...

Chị Hai Thinh mỉm cười, nhìn chồng mà nói:

— Chuyện đó tôi bịa ra kể cho vui đó thôi. Ai ngờ mà nó nhớ dai và bắt chước giở như thế!

— Thì vậy! Con nít nhỏ bao giờ cũng có tánh hay tin, và ưa bắt chước. Chuyện mình kể không có nghĩa - lý gì mà nó cũng tin được! Ai đời con gái mà biết lo xa, biết có bão lụt, mà dè dánh gạo! Con Liên là thầy bói có tài, đó chắc!

Vợ chồng anh hai Thinh và Thi đồng cất tiếng cười vang. Chị Hai Thinh vui vẻ, nói cười không ngớt. Chị chỉ biết nhìn Thi mà mỉm cười; chị có ngờ đâu là mình đã dạy con một cách khôn khéo, dạy nó tánh cần kiệm và lo xa...

Bà đưa nhỏ, thấy cha mẹ và chị vui, chung cùng vui, nhảy lên, nhảy xuống, ăn ngon lành Bữa cơm ấy, có lẽ là bữa cơm ngon nhất trong đời vợ chồng anh Hai Thinh, Thi và ba đứa nhỏ. Bữa ấy, ai cũng thấy rằng đời mình đầy đủ, sung-sướng.

HOÀNG-MỘNG-XUÂN

# Kiểm Hiên

Vì sao có nước mà cá chết?  
Chúng ta phần nhiều tưởng lầm rằng loại cá sống là nhờ nước, sự thật là nhờ dưỡng khí (oxygène) ở trong nước. Nhưng cá ở dưới sông được dễ dàng là nhờ chúng nó có hai cái mang (branchies) trôi sanh có phép lấy dưỡng khí trong nước ra mà dùng. (Cò loài người hay loài vật vì không được như vậy mà nổi dưới nước phải chết.)

Vì vậy nên khi chúng ta bỏ con cá trong một chậu nước mà để quên ít lâu thì con cá phải chết. Vì sao? Vì sau khi thâu hết dưỡng khí trong chậu nước rồi, nó cũng như loài người, phải bị chết ngột.

Bởi thế nên nếu muốn rộng cá cho sống thời chúng ta phải nâng thay nước mới được. Phải đem nước có dưỡng khí (nước mới) mà thay vào nước đã hết dưỡng khí (nước cũ).

P.P

# Thảo toán đố

I. — Đáp bài cũ (số 17)

1. Thai — Năm năm, tháng, ngày ngày, Lân lân, lựa lựa, rày rày, mai mai: Xuất quả: xài (xoài) cà-lăm.

II. — Bài mới

1. Thai — Ngựa lòng đỏ lấy nước nhà. Người đầu chẳng biết, trời mà biết cho.

Xuất vật dụng.

2. Đồ Toán — Với 6 cây que các trò hãy sắp sao cho ra được 4 cái hình 3 góc (triangles équilatéraux), sắp cách nào tự ý miệng trả lời được theo câu hỏi thì thôi.

3. Đồ hình — Xin các trò em hãy coi chỗ trật trong ba cái hình này.

Trong số tới sẽ đăng phương-danh quý độc-giá đáp trúng các cuộc giải trí trúng số 15 và 16.

# DOCTEUR LÊ-VĂN-HUỆ

N° 138, Rue Lagrandière - Saigon  
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giảng nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ nữ và bệnh huê-liểu.

Giờ khám bệnh  
Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.  
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.  
Cấp bệnh rước giờ nào cũng được.

# MUỐN TIẾT - KIÊM

M.. tránh sự mất mỗ.  
U.. dùng món ăn thiệt ngon.  
O.. có cơm đem đến nhà.  
N.. ăn và ở tại chỗ (có lầu riêng)

# THÌ ĐẾN CAFÉ DES SPORTS

Số 6 Doudart de Lagrée, P. Penh  
Là nơi thanh-tĩnh, mát-mẻ, sạch-sẻ.

# «Adam Mode» CHÍTRƯỜNG

TAILLEUR 18 RUE PIQUET Phnôm-Penh  
Coupe impeccable — Travail soigné Prix modéré  
LÊ-VĂN-THAO Propriétaire

# 14 VÔ-ĐÌNH-DÂN

Danh tiếng  
ĐẠI DƯỢC PHÒNG  
323, rue des Marins - CHOLON  
PHÂN CUỘC: 118 Rue d'Espagne, Saigon  
(Đại-lý ở khắp nơi)

Đau nhức trong gân. Tật rung tay. Mất ngủ vì não động thần-kinh. Hay cảm-xúc phiền muộn. Làm việc nhiều, đau mỏi xát-thịt. Bệnh nhức đầu. Bệnh kinh. v. v...

# KIM-TINH-ĐƠN

KIM TINH ĐƠN là một thứ thuốc mới tìm ra, ở trong nước chưa có Dược-Phòng nào biết chế. Chuyên trị về các bệnh thuộc Thần-kinh, như là tay rung, trong lòng hồi hộp, hay sầu cảm, hay giận hờn, tánh tình quạu quọ không chừng đời. Ban đêm hay thao thức khó ngủ, hay đau nhức tay chân.

KIM TINH ĐƠN trị thiết hay những tật kinh của người lớn, trẻ con. Trị được những chứng mà người thường gọi là bệnh lạ như:  
1) Đang ngồi vụt xây xẩm, ngáp dài, bắt gục mặt xuống bàn.  
2) Đang đi hay bị máu xam, té xuống bất tỉnh.  
3) Ngủ hay nghiêng rãng, mơ lớn tiếng mà không chiêm-bao.  
4) Cười khóc quạu quọ với chuyện không đáng.

Còn những người tới ngày làm lưng mệt nhọc, hoặc làm việc bằng trí, đêm nằm xuống bãi oải, đau nhức tứ cho, khó ngủ, uống KIM-TINH-ĐƠN thì hết đau hết nhức, ngủ được ngon. Sáng dậy rong mình thơ thới khoẻ khoắn. Bệnh nhức đầu thường, uống 1 ve hết liền, nhức đầu đờn, uống hai ngày hết tuyệt.

Đàn bà có thai già ngày tháng hay nhức mỏi, uống KIM-TINH-ĐƠN thiết hay. Để rồi mấy ngày đầu mỗi mề rêm mình, uống 1 ve KIM-TINH-ĐƠN thấy khoẻ khoắn, ngủ ngon ăn được nhiều.

Thật là một thứ thuốc quý lạ như thế mà nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DÂN dám đem danh giá mười mấy năm của mình đảm bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve 0p.25 1 hộp 10 ve 2p.40

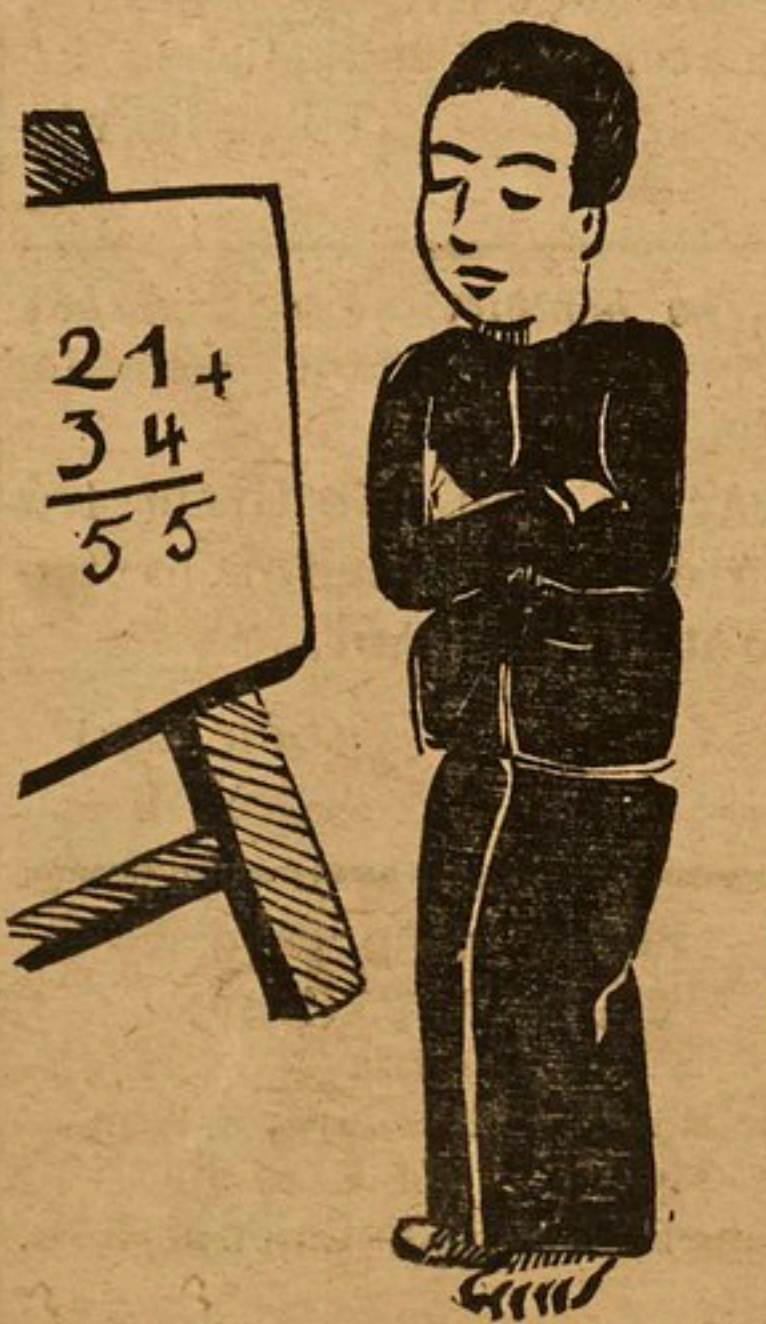
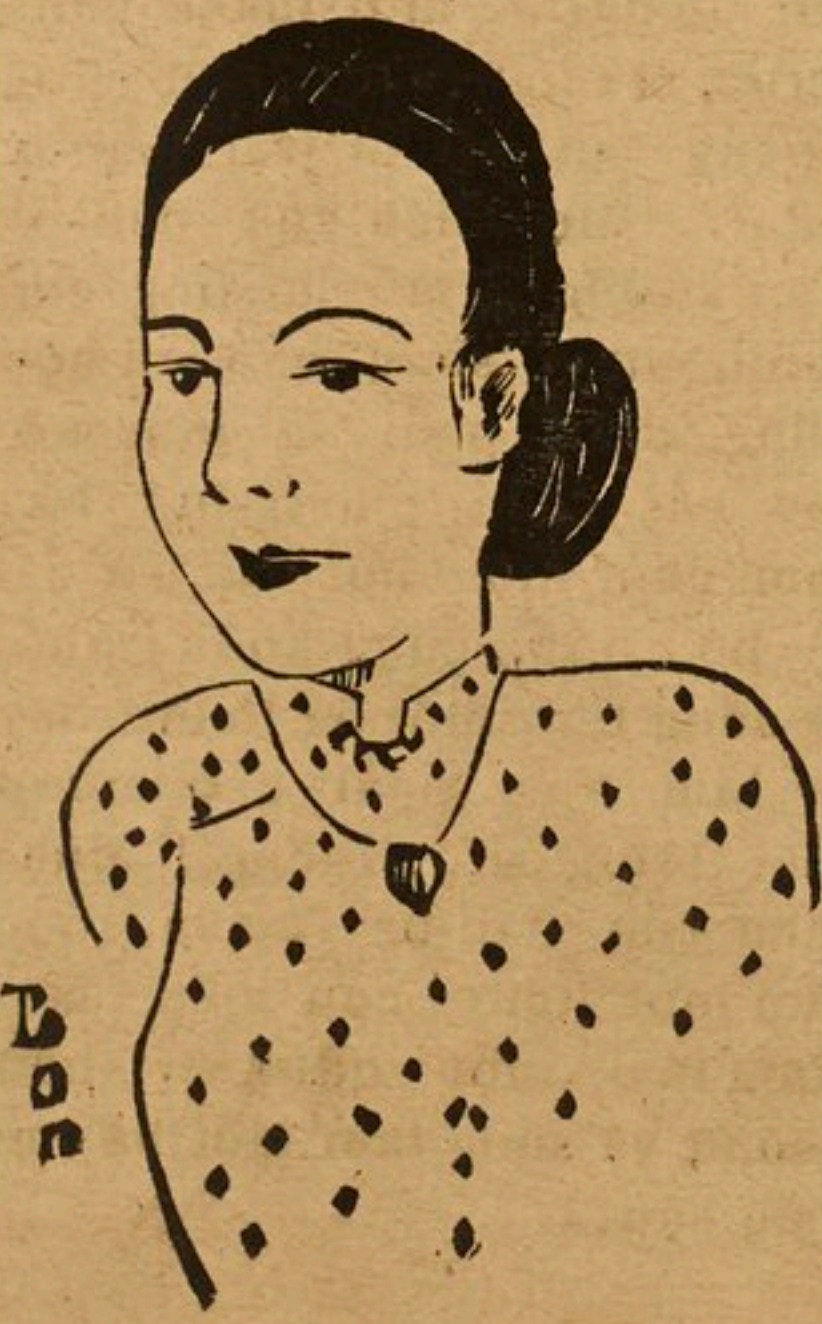
Thuốc đại bổ tinh khí, cường-khệ sức lực. Uống mau lên cân. Một uống tức thì khoẻ. Trị bệnh mất máu, huyết kém. Già cả hay mệt đau lưng, mất ăn ngủ. Thanh niên đa sắc dục hạt nhược. Thận hư óc lỏng. Tinh thần mờ mịt, lảng trí. Hồi hộp. Trị những chứng đàn bà hư huyết, ốm xanh con mắt có quầng đen, bạch đới, bạch đàm bởi có bệnh hậu, bởi đa sắc dục, bởi có bệnh ở tử-cung, hoặc bởi sanh đẻ nhiều lần mà con người phải hư hao.

Con nít chậm lớn bởi thiếu khí lực, học sanh quá lo lắng nên trí não thấy lộn xộn, thần kinh bị não động, đêm ngủ hay đau lưng đau ngực, khạc ra huyết.

# CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HÃY UỐNG CỬU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh như ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hương-cảng, Đài-loan, Tinh-châu, Xiêm-lay).  
Giá hộp 10 hoàn 5.p50 Hộp 4 hoàn 2p.20 bán lẻ 1 hoàn 0p.55

# Hình đồ về sai



# GÉNÉRAL HIỆU THANH THANH

38 Rue Pellerin et 118-120 Bd de la Somme — Saigon

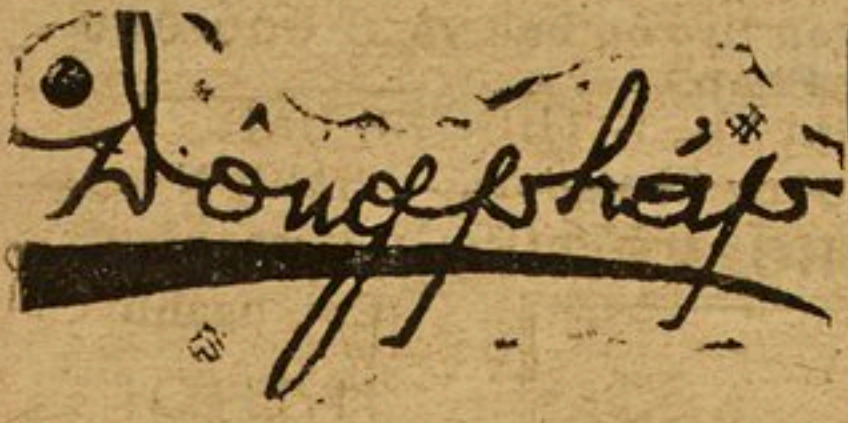
Bán đủ các thứ sách vở, báo chí Tây Nam và đồ dùng của học-sanh. Phần nhiều những sách quốc-văn rất có giá trị do các nhà in ở Trung Bắc ấn hành như Hán-Việt Từ-Điển của Đào-duy-Anh, Hán-Việt thành ngữ của Bửu Căn vân vân.

Bán đủ các món đồ hóa và công nghệ phẩm có danh tiếng trong nước như rượu dàu Quảng bình thơm ngon và bở chẳng thua gì rượu sâm banh của tây, thuốc lá Cẩm Lê thuốc Lào tỉnh Đông, và Rượu bông cá lóc mà sở phân chất nhà nước đã chứng nhận là một món đồ ăn rất ngon và bở.

Hiện đã làm đại-lý cho hết thầy mấy nhà thuốc có tên tuổi trong Nam ngoài Bắc như Vô-văn-Vân, Ông Tiên, Lợi sanh-Đường, Vũ-đình-Tân, Hải-ngọc-Đường và Nam-thiên-Đường Hà-nội là nhà thuốc chuyên dùng các vị thuốc Nam mà bào chế ra nhiều món Cao-Đơn, Hoàn-Tán rất thần hiệu.



TIN-TỨC



11 người bị tình nghi cộng sản bị bắt

Sáng thứ hai rồi sở Mật-thám Saigon có đến xét hai căn phố ở đường hẻm Gallieni và De La Somme bắt 11 người trong đó có hai người đàn bà.

Những người này bị tình nghi là cộng sản, nên sau khi bắt thì có bót đưa qua phòng Bồi-thâm,

Đại-hội-đồng đã nhóm

Ngày thứ ba 4 Decembre rồi đúng 10 giờ tại phòng Thương-mại, đại Hội-đồng đã nhóm phiên khai mạc.

Ông Malpuech đại biểu Lèo được cử làm chủ tọa. Phó chủ tọa thì về phần hai ông De Lachevretiere và Nguyễn-văn-Vinh.

Kỳ đại Hội-tổng này có vấn đề hạn chế thuốc Bắc là đáng để ý hơn hết.

Mỗi tháng dân Saigon-Cholon ăn bao nhiêu thịt?

Theo bản thống kê của thành-phố thì mỗi tháng dân Saigon-Cholon nuốt tới 1.190.000 ki-lô thịt. Tính ra thì giết chết hết:

- 18.140 con heo
- 1.055 con bò
- 455 con trâu
- 124 con bò con
- 166 con trư
- 213 con dê

Cộng chung lại 20.143 con thú!

Cứu giúp học-sanh và lao-động Đông-dương ở Pháp

Chiếc tàu Bernadin de Saiet Pierre vừa rời có chở nhiều đồ mỹ-thuật và sản-vật qua

Pháp. Đồ này để bán trong cuộc lễ từ thiện sắp tổ-chức ở Paris để lấy tiền giúp đỡ học-sanh và lao-động Đông-dương ngụ tại bên ấy.

Annam sẽ có hồ tắm

Phiên nhóm Hội-đồng thành phố vừa rồi, ông Hội-đồng Chiểu có bày tỏ nên làm một cái hồ tắm (piscine) cho người Annam ở đường Armand Rousseau, được anh em cùng việc tán thành.

Đám táng ông Lê-văn-Trung

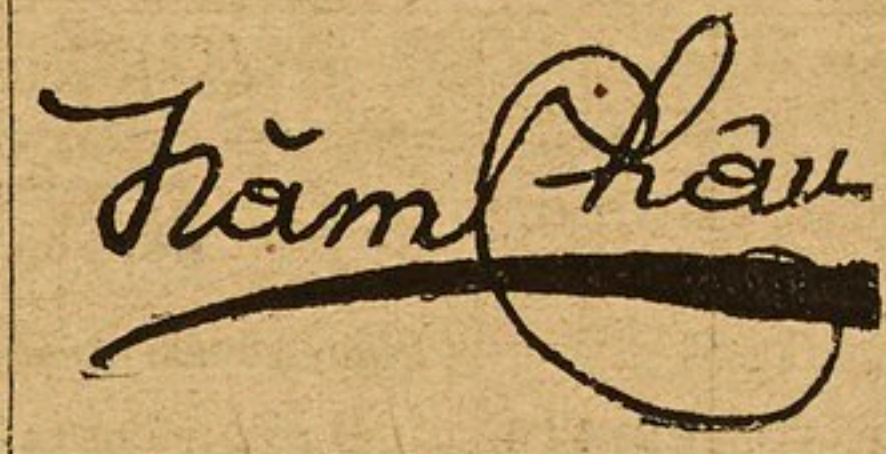
Ngày chúa nhật 2 Decembre rồi nhằm lễ an táng giáo tông tạo Cao-đài là ông Lê-văn-Trung. Hôm ấy có đến hơn 5 ngàn người đi đưa Quang-cảnh rất náo nhiệt, xưa nay chưa từng thấy trong xứ.

Điền-chủ Sóc-trăng yêu cầu

Chúng tôi có tiếp đặng tin của nhiều vị điền-chủ Sóc-trăng gửi lên than phiền vì lúc này nhằm mùa gặt hái mà lịch tháng xét giấy thuế thân, ghe xuồng rất gắt. Vì vậy mà người đi gặt không dám leo hành tới Sóc-trăng.

Lúa chín không người gặt, một sự nguy cho điền-chủ.

Chúng tôi xin nhả chuyên trách đề ý đến lời yêu cầu của các vị điền-chủ trên này.



Cây súng bắn không nghe tiếng

Tờ báo « Neues Wierer Tagblatt » ở Đức ra ngày 30 Octobre vừa rồi, có nói một vị quan võ hồi hưu ở Áo mới phát minh ra một cây súng bắn không nghe tiếng.

Chẳng như thế thôi, mà súng ấy bắn ra lại không có ánh sáng và có khói gì cả. Tiếng súng này rất nhỏ, chỉ bốp có một là phát đạn đi ra.

Súng này chỉ bắn xa chừng 200 thước. Ông quan võ này đang bày ra thứ súng liên thanh theo cách thức này.

Nga trả nợ bằng vàng cho Mỹ

Trong hai tháng nay Nga chở qua Mỹ số vàng để trả nợ cộng được 1 triệu 700 ngàn đồng đô-la.

Ý vẫn theo hiệp-ước Hoa-thạnh-Đôn

Ngày 4 Decembre chánh-phủ Ý có cho lãnh-sự họ ở Đông-kinh hay rằng Ý không thể nhận lời Nhật mà không theo hiệp-ước hải-quân Hoa-thạnh-Đôn.

Mariani bị đem ra tòa trừng-trị

Mariani là viên thanh-tra mật-thám vừa làm trộm-cướp (policier gangster) độ rày báo giới nói không ngọt đó, sẽ bị đem ra trước tòa án trừng-trị ở Lille phần xử tháng hai tới đây. Đó là về tội đồng-lỏa và oa-trữ con niêm nhà nước.

Chớ còn tội khác nữa thì chưa nói đến.

Ám sát nữa!

Thứ bảy rồi lãnh-tụ Nga Sô viết và tay mặt của Staline là Kiroff bị một người ám sát tại Leningrad.

Thủ phạm là Nikolayeff bị bắt khai rằng vì nguyên nhân chánh-trị mà giết Kiroff. Va tình ám-sát đã vài tuần trước.

Đám táng Kiroff rất long trọng.

Báo Gringoire được trắng án

Báo Gringoire bị viên thanh-tra Bony lôi ra tòa chúng tôi có thuật trong số báo trước. Phiên tòa xử ấy báo Gringoire được trả g án.

Một nhà viết báo «ám» cuốn sổ vàng

Vừa rồi một viên thanh-tra sở mật-thám quốc-gia có đến Saint-Paul de Vence đặng điều-tra về vụ Staviky vì lúc saoh tiền tên lương gặt này thường hay tới đó.

Viên thanh-tra này có đến một cái nhà hàng nợ để chụp hình một trang trong cuốn sổ vàng có chữ ký ên của Stavisky.

Trong lúc đang hỏi dò ông chủ nhà hàng ở nơi phòng kế bên thì có một người lạ mặt thừa dịp không có ai liền « thọ » cuốn sổ nhẩy póc lên xe hơi dồng mắt.

Hỏi ra thì bợm đó là một nhà viết báo muốn bót lấy cái tài liệu quý hóa ấy để đăng vào nhật-trình chơi. Liều thân với phận-sự!

LA PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn-hoài do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris  
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bồn-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bồn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bồn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bồn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bồn-hiệu.

Bồn-hiệu kính mời.

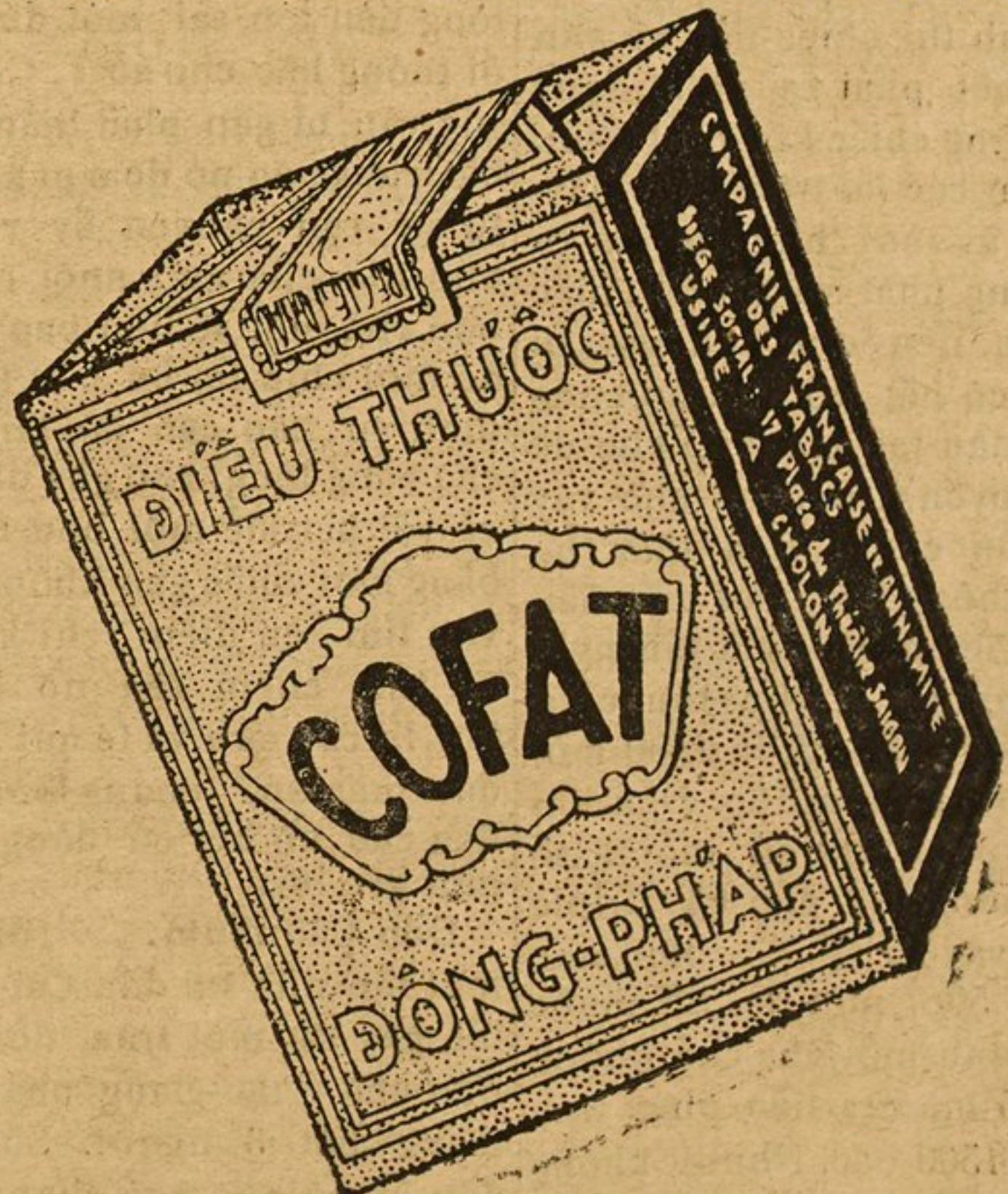
R. Bonniot

Nhứt hạng bảo-chế y-sanh

CIGARETTES "COFAT"

Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-ANDRY đời mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hạt thực điều « COFAT »

20 điều thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây:

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins  
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

**THUỐC LẬU NAM-HUNG**

**Lậu**  
Tiêm la  
Ghiên álphiện

LẬU mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, bức rức khó chịu, hoặc lậu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HUNG số 1, 2 và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bệnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG-ĐỘC là bệnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị nó sẽ sanh ra nhiều bệnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh, đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HUNG số 10 dầu nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không phải cử nước.

GHIÊN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HUNG số 14 dầu hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bệnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý phát hành của Bồn đường là Malson Đức-Thắng N. 148, 150 Bđ Albert 1er Dakao. Có gởi bán Saigon có Ng-thị-Kính và Bazar Vu-Lai N. 308 P. Blanchy Tânđinh.

Người ANNAM nên hút thuốc "TAM-KY"





CUỘC ĐIỀU TRA CỦA TÂN-VĂN CAO-MIÊN

# Nghề chạy thuốc rê của bọn chà Châu - giang

(Tiếp theo)

Trải qua nhiều cảnh khổ sở và khi ghe đầy thuốc rồi thì bọn chà nhỏ sào nhưng trước khi lui ghe hết thấy bọn bè đều tụ lại làm lễ lạy mặt trời. Khi khởi hành họ chèo tận lực bất kể ngày đêm và thay phiên nhau đặng tránh mấy nơi có lính T. C. đồn trú. Ròng rã 2 ngày mới khỏi địa phận Cao-miên, chừng ấy họ mới yên lòng. Số thương - chánh muốn bắt bọn buôn lậu này cũng không phải dễ, năm khi mười họa mới tóm được một lần; số dĩ chúng nó bị bắt là vì quá ý lại vào nghề chèo tốt chúng và kinh thường bọn lính Đoàn.

Từ khi viên chủ sự Thương-chánh là ông Sadou đổi lại Rach-cui (Prakko) cách Cacôn 3 km. là có công trận nhiều hơn hết. Mỗi mùa bắt đặng trên 30 ghe và thuốc bị tịch rất nhiều. Lấy số trung bình cứ mỗi ghe là 25 tạ và giá chiếc ghe không, bán ra rẻ lắm cũng được 40p. còn bè bạn ngồi tù hết ráo.

Mấy năm về trước bọn chà chuyên môn về nghề này chưa biết kết tinh đoàn thể là kiếm cách giúp đỡ nhau, nhưng từ khi thương vụ phải pháp luật thì họ mới giác ngộ. Lúc bấy giờ nếu một toán ghe rủi gặp lính thì chiếc nào số vận tải ít hết phải ra chịu đặng cho những chiếc kia vượt khỏi. Máy chủ các lái trốn khỏi này, chừng ấy mới hiệp lại mà ra tiền đặng phạt và chuộc chiếc ghe kia, nếu như chủ ghe bị bắt ấy có hết vốn thì họ cùng chung đặng lại mà giúp cho dễ làm chuyển khác. Bởi nhờ vậy nên dầu có bị tịch thâu họ cũng không khi nào biết nản lòng thối chí. Đợt: giả thử nghĩ bình thường 1 kilo thuốc số thương chánh tính là 0\$30 một tạ 60 kilos nhằm 18p. Đến khi bị bắt phạt, thì cứ mỗi tạ số tiền chống lên gấp ba (triple tax), vậy số T. C. đập nhẹ lắm là 50p. một tạ. Số thuốc trung bình mỗi ghe chở không dưới 25 tạ, vậy tiền phạt tính ra gần 1500 bạc. Nhưng không sao, nội trong hai chuyến khác họ sẽ kiếm lời lại bằng hai số tiền phạt đó nữa.

Lính Đoàn có bắt đặng họ là lúc ban ngày. Ở ban đêm đề gì mà thấy họ nổi, vì họ mặc toàn một sắc đen, ghe chèo buong mái êm ru, trong che không có một ngọn đèn và một đóm lửa thậm chí như thuốc hút họ cũng không dám ngậm. Rồi có gặp canốt đi tuần thì họ đều biết trước

vì tiếng máy nổ vang như pháo cũng như báo tin trước cho họ biết đặng tránh đường; bởi vậy cho nên họ thích đi ban đêm lắm. Nhiều khi phải băng ngang mấy cái đồn vô cùng nguy hiểm, nếu số đoan không khéo tính toán với bọn điếm chỉ (indicateur) thì không đề gì qua cho đặng mấy cái đồn này Chruichangvar Vinh-Lợ, Laghi Cai-nhum, Banam và Chaudoc. Chính nhờ bọn điếm coi này nên số đoan mới tóm được bọn kia, nên bọn buôn lậu cho đặng người điếm coi là lợi hại hơn lính nhiều.

Đoạn trước tôi chỉ hiển cho đọc giả những cách hành động, mưu chước và can đảm của bọn chạy thuốc lậu mà thôi, nay tôi xin kể ra những tấn kịch thường xảy ra giữa bọn chạy đồ lậu và lính Đoàn cũng giúp cho các ngài được biết đến cái tâm tánh của người Chàm vậy.

Trước kia tại Vung - Chàm, cách chừng 2 năm, có tên điếm chỉ người Cao miên bị bọn chà Chaugiang (có hơn 10 người) đón chém bầy miah hết trước một cái tiệm bán á-phiện. Sự tích như vậy: bọn chà vì biết anh ta điếm chỉ cho số Đoàn bèn vãi tiền ra mua lòng hân, nhưng hân chẳng bằng lòng nên lên sai một đứa em đi thông báo cho số T. C. Thời suy vận bị gặp phải thăng em bắt trung nên nó đem phân trần tự sự câu chuyện ấy và đưa bức thơ của anh nuôi ra, xin bọn chà một số tiền bao nhiêu đó mới chịu im ân bức thơ và đình vụ báo cáo đó lại. Bọn chà bằng lòng, cho ghe đi xong xả rồi bèn để một bọn trở lại bằng một chiếc ghe không tang vật, tìm tên điếm chỉ kia mà trả thù, chém tên nó không kịp la cầu cứu và té quì xuống đất mặc sức chúng bừa cho đến cạn nộ hết cử động được mới kéo lui.

Sở Thương-chánh ở đây sẽ tập một toán lính để chuyên về cách bắt bọn chạy đồ lậu mà thôi, hiện giờ mỗi tuần họ được lại sản tập hẳn một lần. Nếu có vậy thì nghề chạy thuốc và các hàng hóa lậu, mới có thể tuyệt được và chừng ấy chúng ta sẽ bớt mục kích mấy cái thãm trạng thường xảy ra các nơi. Vậy ước mong sao pháp luật bao giờ cũng nên trừng trị thẳng tay các bọn sát nhơn thù lợi này mới được.

## Nghề... Chạy

Nghề tiếng là mã tà in ở ở trước rạp hát cinéma central suốt cả nửa giờ mà không thấy đạn một anh biên lính nào cả, sao vậy? Thiếu lính chăng?

Thấy đánh đấm đánh cú với nhau rần rần rộ rộ ngỡ là có cuộc đấu đá lớn. Không đề đó là một trong muôn ngàn chuyện a dua, kẻ có tiền để vào coi hát cạp, tranh nhau a dua, tranh đến u đầu lên bót hôm đêm 27 Novembre vừa rồi.

Nghề ồn ào tiếng cãi nhau qua tại ở tiệm C.S. Chẳng ai đâu lạ chính câu chuyện buổi nhóm của đoàn xe đạp V.N.C. kéo dài ra. M. Đ mời M. T (Impartial) lại C.S. nói chuyện. T đến một mình đứng giờ. Dở chuyện cũ, khai chuyện cây ăn hành bài đình chánh M. Đ. coi bộ nổi nóng hăm với T sẽ lấy máu rửa hờn. T dường như ít nói và coi bộ cũng giận rưng. Phải quấy về ai đọc giả sẽ biết...

Thấy xe Autobus từ chợ lên cây số 6 chở lỗ quá mà lỗ như là trong chậu thành lại mở đèn rọi choá mắt người đi xe đạp hay đi bộ. Biên đầu, lính đầu? Máy chuyện này sao không mời chủ xe ấy về bót cho rồi.

THUẬN-PHONG

vì bọn chà kiện dân đồn Cái-nhum rằng lập tam đặng cướp giết của họ, song tan vật đồ lậu còn rành rành thế ấy mà kiện nổi gì?

Và một lần nữa, một toán lính không có ông chủ sự theo, thời may gặp ghe bọn chạy thuốc đang chèo, bọn lính triệt lại.

— Ghe bán gì? (một cậu lính bắc-ký hỏi)

— Dạ, ghe chúng tôi đi câu! Bên ghe thuốc trả lời vừa dứt thì hai ghe đã kề nhau. Anh lính hỏi hồi nãy, gọn gàn nhẩy qua xét ghe bọn chà, khi gần tới mũi có người phía trong chung ra và lẹ như chớp bừa trên đầu anh lính nọ một cái thật mạnh làm tên lính nhào tuốc xuống sông. Chừng ấy cả bọn họ chém và giết súng, bên phe lính cự không lại nẹp độn thũy mà trốn ráo, còn tên lính bị chém kia bề sọ và chết chìm.

Sở Thương-chánh ở đây sẽ tập một toán lính để chuyên về cách bắt bọn chạy đồ lậu mà thôi, hiện giờ mỗi tuần họ được lại sản tập hẳn một lần. Nếu có vậy thì nghề chạy thuốc và các hàng hóa lậu, mới có thể tuyệt được và chừng ấy chúng ta sẽ bớt mục kích mấy cái thãm trạng thường xảy ra các nơi. Vậy ước mong sao pháp luật bao giờ cũng nên trừng trị thẳng tay các bọn sát nhơn thù lợi này mới được.

NGÔN-TRUNG  
= HẾT =

Vì bài đến trễ nên trương Cao-Miên kỳ này ít, xin đọc giả lượng thứ.

# HỘI VAN QUỐC TIẾT KIÊM

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp  
Vốn của hội đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Avenue Edouard VII - t- THƯỢNG-HẢI  
Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, Đường Chaigneau - t- SAIGON

XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIÊM

Chi nhánh SAIGON NGÀY 28 Novembre 1934 Chi nhánh HANOI

26, Đường Chaigneau 53, Đại-lộ F. Garnier  
Chủ tọa: Ông Lưu-Canh, Hội-Trưởng phòng Thương-Mại Khách-trú Cholon  
Dự kiến: Ông Tsa-Tsang-Ye và Ông Vu-the-Thân có quan Thanh-Tra  
đương quyền kiểm-soát các hội-tư-bản Nam-kỳ và Kiểm-Biên chứng-kiến.

HẠNG BỘ	VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	Số tiền đã đóng góp	SỐ VỐN HUỖN LẠI
<b>CÁCH THỨC SỐ 2</b> <b>Hồi nguyên vốn</b>				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ				
690	3.894	Ông Nguyễn-van-Sang, 78 rue Char-ron, Hanoi	92\$00	500\$
690	5.613	Ông Lang-Hao, Commercant à Binh-Hoa, Longxuyen	120.00	500
690	9.680	Ông Tran-duc-Canh, rue Đông-Khanh, Hung-yen	34.00	250
690	2.935	Ông Ho-Mon, Marché de Văn-Hôi, Quinhon	30.00	250
Những vé số 215—12.277 không có đóng góp thường lệ nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				
<b>CÁCH THỨC SỐ 3</b> <b>Hồi nguyên vốn</b>				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ				
174	1.508	Ông Nguyễn-huu-Thoi, Giáo-học ở Cầu-Nhiêm, Cantho	88\$00	250
<b>Xổ số trả tiền lời cho vé cách thức số 3</b>				
Số tiền lời chia tháng này: 422\$75				
Vé trúng ra số 654 là về \$ 1.000				
654		Ông Lam Han, 9 rue Paul Blanchy, Saigon	—	422.75
<b>CÁCH THỨC SỐ 5</b> <b>CUỘC XỔ SỐ A</b> <b>Hồi vốn gấp bội</b>				
Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số				
Được trúng ra, nhưng chưa có người mua				
22.414				
<b>CUỘC XỔ SỐ B</b> <b>Hồi nguyên vốn</b>				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ				
136	3.045	Ông Vuong-huu-Ky, B. F. C. Hanoi	30\$00	1.000\$
136	14.889a	Bà Chung-thị-Diệp, ở làng My-lê, Cholon	5.00	500
Những vé số: 239a, — 11.723a không có góp đúng thường lệ nên không hưởng quyền lợi cuộc xổ số này.				
<b>CUỘC XỔ SỐ C</b> <b>Đặng miễn góp</b>				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ				
1.210	1.412a	Ông Tran-van-Thai, 99 rue Paul-Bert, Saigon	102\$00	200\$
1.210	6.799a	Ông Nguyễn-van-Hoi, 13 rue Couhet Sontay	102.40	200
1.210	7.995a	Ông Phu-hoàng-Tnhanh, c/o Nam-thanh à Duong-Dong, Phuquoc	102.40	200
1.210	16.911a	Ông Huynh-van-Nho, Garde Civile locale, Sadec	100.40	200
1.210	16.926a	Ông Phạm-duc-Tan, 2 rue Stras-bourg, Haiphong	100.40	200
1.210	16.879a	Ông Huynh-cong-Sai, Village de Hoa-Hiep, Giadinh	100.40	200
Những vé số 3.297a - 5.926 - 9.266a không có góp đúng thường lệ nên không hưởng quyền lợi cuộc xổ số này.				

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số trên đây thì đặng đổi ra một vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa. Lại có giá bán lại liền và đặng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số học định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về cách thức số 5. 1934 là 5.000\$  
Vé 1.000 \$ mà trúng thì đặng lãnh 5.000 \$  
Vé 500 \$ mà trúng thì đặng lãnh 2.500 \$  
Vé 200 \$ mà trúng thì đặng lãnh 1.000 \$

Phần xổ số cho tháng Dec. 1934 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000  
**CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIÊM KỲ TỚI NHĂM NGÀY THỨ SÁU**  
28 DECEMBRE 1934

Bốn giờ rưỡi chiều, tại hàng chánh của Bồn-Hội bên cõi Đông-Pháp  
đường Chaigneau, số 26 Saigon  
Xin lưu ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội  
Van-Quốc Tiết-Kiểm



# TRUNG KỲ

## Trong Viện Nhân - Dân Đại Biểu Trung - Kỳ

Năm 1926 tức là năm mới đổi tên phòng Tư-vấn Trung-kỳ làm nhân-dân Đại biểu viện, sau cuộc bầu cử, các ông dân biểu đã chia làm hai phái: phái nam và phái bắc. Phái nam quây-quần chung quanh ông Huỳnh - thúc-Kháng, phái bắc quây-quần chung quanh ông Nguyễn-Trác.

Ông Huỳnh - thúc - Kháng là người thế nào, quốc dân đã nhiều người biết. Còn ông Nguyễn-Trác thì lúc bấy giờ đương làm tri-huyện mà từ chức để ra ứng cử dân biểu, nên nhiều người cho là có nhiệt-tâm với dân với nước mà tán dương rầm lên.

Đến ngày hội tại Huế các ông dân biểu phía bắc mới được gặp ông Huỳnh - thúc-Kháng, các ông dân biểu phái nam mới được gặp ông Nguyễn-Trác, so sánh tài đức hai bên rồi bầu ông Huỳnh-thúc-Kháng làm nghị-trưởng.

Từ đó trong viện tuy không khỏi bầu lòng đố kỵ, song cái giới hạn đảng phái cũng không rành. Và mỗi kỳ nhóm hội, bất kỳ vấn đề gì cũng đem ra bàn riêng với nhau trước, rồi sau mới bàn lại trước mặt các quan đại diện Chính-phủ, nên ý-kiến có vẻ hiệp nhất.

Sang năm 1928, ông Huỳnh-thúc-Kháng biết rõ rằng mấy chữ « nhân-dân đại-biểu » chỉ để đánh lừa quốc-dân chứ thiệt ra không thể làm nên câu-kéo gì hết, nên đọc một bài diễn văn rồi từ chức nghị-trưởng luôn cả nghị-viện.

Ông Nguyễn-Trác, được bầu lên thế vào ghế Nghị-trưởng. Hồi ông Nguyễn, trong viện giới hạn đảng phái cũng có lẽ mờ, vì phái nam những tay ăn nói như ông Hoàng-đức-Trắc, Lương-quí-Dy đều từ chức theo ông Huỳnh-thúc - Kháng, còn ngài ra thì cá mè một lứa cả. Tội nghiệp là có ông nhe nói ông Nguyễn - Trác có thể lực đâu đâu mà sợ không khác gì tri-huyện tri-p.ũ sợ tuần vũ ông đốc vậy.

Bắt đầu từ năm ngoài, viện Dân biểu Trung-kỳ mới thiệt có đảng phái rõ ràng: đứng đầu phái nam là ông Hà-Đặng, đứng đầu phái bắc là ông Nguyễn-Trác. Hai ông ấy ra rành ghề nghị - trưởng với nhau.

Ông Nguyễn - Trác từ khi nhận đi dự Hội-đồng Thượng-thư với Thượng-tư Dân-biểu, bị mang tiếng này nọ mà ngôi sao của ông lại phai lợt thêm mấy phần nữa, nên ông phải « ăn trước », rồi từ chức nghị-viện. Các báo nói ông từ chức

nghị-viện để nhận chức Tham-tri bộ Giáo-dục. Mà trong lúc ấy, chính ông đi đâu cũng nói thế. Song không rõ vì sao nay ông vẫn còn nằm nhà mà ghế Tham-tri kia bỏ trống. Vì dư luận không hoan - nghinh chẵn?

Còn ông Hà-Đặng tuy vật được ông Nguyễn-Trác, nhưng ngôi sao của ông bị cái điềm « bách phân chi tam thập » năm 1925 mà không được sáng chói như ngôi sao ông Huỳnh-thúc-Kháng trước kia, nên hai ông Phạm-văn-Quảng và Trần-bá-Vinh (về phái Nguyễn-Trác trước, và cùng với ông này là ba ông chủ công-ty rượu Nam-đồng-ích) mới òi lên làm cho ông ngồi trên ghế nghị-trưởng mà tro g bụng hồi hộp không khác gì khách ngồi trong chiếc thuyền ngoài khơi giữa cơn sóng gió.

Cuộc tranh đấu giữa hai phái, trước kỳ bầu cử ban Thường-trực năm nay mới là kịch liệt. Ông Trần-bá-Vinh đăng trong báo « Sao-mai » một chuỗi bài công kích ông Hà-Đặng, và cho người đã danh cổ-động cho rượu Nam-đồng-ích mà đi nói xấu ông Hà-Đặng khắp các tỉnh. Ông Hà-Đặng cũng không thua chi, song cách cổ-động của ông ngày n ngày nên ít ai biết.

Cuộc tranh đấu này lại để thêm một phái thứ ba mà chúng tôi không biết gọi là phái gì cho đúng, xin gọi bướng là phái « ba - phải ». « Ba-phải » nghĩa là không có chủ trương gì hết, nói mặt cũng cho là phải, nói trái cũng cho là phải, mà nói nửa mặt trái cũng cho là phải được đi.

Về phái này mới biết rõ được có một mình ông Nguyễn-quốc-Túy. Vậy xin cho ông Túy làm lãnh tụ quách.

Ông Túy là chủ bút báo Đông-phương ở Hanoi trước kia, và có tiếng là hay phở « vì dân, vì nước ». Năm ngoài ông đi về phái ông Hà-Đặng, được cử làm nghị-viê thường-trực, lãnh phụ cấp mỗi tháng 120p00. Năm nay không rõ vì sao trước ngày bầu cử ban Thường-trực ông có thơ bèn với ông Quảng và nhân cổ-động giúp cho ông này vào ghế nghị - trưởng. Song đến ngày bầu cử thì ông lại bỏ phiếu cho ông Hà-Đặng. Ông viết phiếu sơ ý thế nào để cho ông Quảng thấy được, nên ông này tức mà ra tranh chùn thư ký với ông. Trước khi đăng tên ứng cử, ông Quảng chỉ vào mặt ông Túy mà nói : « Je te

### Đức Bảo Đại và quan Khâm sứ đi viếng các nơi bị lụt



Hôm 28 Novembre hồi 4 giờ sáng Đức Bảo-Đại cùng với quan Khâm-sứ và đoàn tùy tùng ngồi xe hơi đi viếng miềng bị rạn lụt đã phá tàn vừa rồi đó. Sau khi quan sát xong, nhà Vua có bỏ ra 2 ngàn đồng để cứu cấp người bị nạn.

tuerai » (Gao giết mày), làm cho ông Túy ta phải mặt đỏ xanh mặt.

Đến ngày bế-mạc hội đồng, ông Hà - Đặng thảo bài diễn văn trong đó đoạn công kích cuộc cải cách Nam-triều. Chính-phủ đòi bỏ đoạn ấy, mà ông và nhiều ông đại biểu khác nhất định không chịu. Ông Phạm-văn - Quảng, Trần-bá - Vinh và Lê - thanh - Cảnh (cũng làm việc cho rượu Nam-đồng-ích) quyết thừa nhíp lời thời ấy mà đưa ông Hà-Đặng ra ngoài nghị-trưởng. Ông Túy cũng đồng ý với mấy ông ấy.

Trong bữa tiệc của ban thường-trực đãi các phái viên báo giới tại hiệu Yen-Yen ngày 23 Octobre ông Vinh nhắc đi nhắc lại lời ông Hà-Đặng : « Nếu không được đọc, tôi sẽ từ chức cũng không biết chừng », cổ buộc cho ông này phải giữ lời ; lại lấy lá thăm của ông Túy làm lợi khí để cho đạt được mục đích ấy. Trong báo Sao-Mai nhớ như cũng có nói rõ thái độ ông Túy đối với ông Hà-Đặng nữa. Mà thì-chung không thấy ông Túy cãi chính ở đâu hết. Tây có câu : « Qui ne dit mot consent » (Không nói lại tức là bằng lòng).

Về khoản trước cuộc bầu cử ban Thường-trực, có người nói ông Túy thấy dư luận công kích cả ông Hà-Đặng (rút ruột dân) cả ông Phạm-văn-Quảng (thuốc dân), không đoàn được trong hai ông ấy chỉ có hai ông ra ứng cử nghị - trưởng ông nào sẽ được ngồi vào ghế nghị-trưởng, mà dựa theo, nên phải đi hàng hai như thế. Để cho giữ vững chùn trong ban thường-trực khỏi sa vào hầm thất-nghiệp. Còn về khoản bài diễn văn bế-mạc, thì vì ông Túy nghe ông Hà-Đặng tuyên bố mình bạch rằng không

được đọc thi từ chức, mà Chính-phủ thì nhất định không cho đọc, lại thêm ông Vinh cứ « thọc-lét » mãi, đoán thế nào rồi ông nghị-trưởng ta cũng sẽ vì danh dự mà từ chức thiệt, nên lo mà kiếm chỗ dựa trước. Về khoản bài diễn văn bế mạc đó, lại có người nói khác. Đây là ông Túy làm việc phận sự của ông đối với một nhà chính-trị Pháp mà các báo Tây thường gọi tên mỗi khi bàn về cuộc cải-cách Nam-triều.

### Trát sực về rượu lậu

Mới đây ở tỉnh Quảng - nam có trát nói về việc bắt rượu. « Khi trong tộc có người buôn rượu lậu thì tộc biểu lý trưởng và hương kiến phải bị liên can... »

Đều sực ai nghe cũng rung mình, vì :

1.) Người trong một tộc thường ở xa nhau, đi làm ăn xa làng cách xóm thì tộc biểu làm sao mà rõ dạng hành tung của họ ?

2.) Lý trưởng mắc lo việc quan và sưu thuế, còn thì giờ đâu mà lo việc ấy ?

3.) Hương kiến làm việc không lương, phải đi làm ăn nuôi vợ con, chẳng lẽ chịu đói đi tìm xét hằng năm, theo chùn từng người dân được.

### Tình trẻ con

Có nhiều bạn đọc gửi thơ hỏi xin trả lời chung rằng bài « Tình trẻ con » cũng như các tiểu-thuyết hay đoản thiên đăng trong báo này là một « chuyện đặt » không có chút chi thiết thực cả. Xin bạn đọc chờ nghi quấy tưởng lầm.

### BẢN QUANH

Có T.T. năm nay đã được..... 29 tuổi rồi mà vẫn còn đang phòng không chiếc bóng. Ở trong một làng gần kinh đô Huế, chủ một cái quán, cô ngày nào cũng vẫn áo quần tiêm tất, đánh phấn thoa son ngồi giữ hàng. Ngoài trông vào tưởng cô vui nhưng thiệt ra bao giờ trên mặt cũng thấy ẩn một vẻ buồn vô hạn. Cô thấy chị em bạn cô có chồng mà cô thì chưa có phải chán phải buồn chớ sao ; mà nào cô có phải xấu xí gì, cô đẹp kia mà.

Không phải cô kén chồng, đừng nói oan cô tội nghiệp, đã ba bốn nơi đi nói mà cô cũng không ưng vì... thưa các bạn, các người ấy không phải là ông Tham hay ông Thị, không có cái bài ngà lưng lưng trước ngực với lương tháng 8, 9 chục 100\$

— Úa, thì là kén chớ còn gì nữa. — Vậy là kén hà, tội nghiệp tôi cứ tưởng là vì cô ghét cái « chức học sanh » hay là anh thông, anh kỹ mà thương cái bài ngà, cái chức Tham, Thị.

Nghỉ lại từ ngày cái chớp dài được gửi mùi đầu thơm, làm quen với « răng lược » đến nay cũng đã 14, 15 năm trời, công tỏ điếm trong chừng ấy năm nay vẫn chưa thấy đem cho cô « một điếm sinh thú gì... » mà một ngày một lớn như cây đã già, mặt trời xế bóng, đầu cô muốn làm cho tươi đi nữa nhưng 29 cái xuân cũng là n cho co... có phần ử rử.

May thay, một hôm người làng đều bàn tán câu chuyện có T.T. sắp có ông Thị tòa Khâm sứ về đi nói. Ú, có thể chứ ! Thế nào cũng phải có chồng chứ, lấy ông Thị người ta sang chảnh đi đây ! Nhưng trước khi muốn cầu hôn, ông Thị xin mời ông thân cô lên xem nhà cửa : một cái nhà hai tầng và một cái ôtô. Có T.T. mừng.

Ông Thị cũng mừng mừng mình gặp được người có... có của, không hay, than ôi !... Ông dò ông biết có tiếng chớ không có miếng, ông mới giá roi quất ngựa...

Ông Thị dò, bên có T.T. cũng dò, than ôi ! Ông Thị có hơn 1 ngàn bạc nợ, nhà kia ôtô đều là của mượn để chưng bảnh. Có T.T. hú vía, ông Thị cũng hú vía...

Nay đi ngang cũng vẫn thấy cô T.T. ngồi trong hàng, cũng cứ thấy làm mặt tươi nhưng biết đâu ban đêm tỉnh đột ngón tay, còn mấy tháng đến tuổi « tam thập » cô cũng không khỏi nhớ nước mắt thắm mà than : « uổng công tô điếm mà hồng răng đen... »

Con dò sông Hương

### Trang Kỳ = Vạn Uyên

#### Chơi trăng sông Darang (Tuyhóa)

Tựa ngắm sông Đà dưới bóng trăng. Đêm thơ mát mẽ thú chi bằng ! Chân trời xa tít sương mờ phủ, Mặt nước sáng ngời sóng bạc nhàn. Thăm thẳm bèo làng cồn cát xám, Xa xa ngoài nội ánh mây vàng.

Thuyền ngư đứng đỉnh buồm chèo mái, Lòng-lộng nhịp cầu chạy quá giang

Lòng lộng nhịp cầu chạy quá giang. Quanh-co dòng nước rẽ hai đàng. Ngọn đèn lấp ló màn cây cỏ,

Trần gió lung-lay cụm xóm làng. Điều hát thôn Đà như hừng cảnh, Tiếng chuông chùa Nhạn tựa hồn than.

Trên bờ thơ thảo người du-khách. Tâm-sự riêng đem tỏ chị Hằng. Việt-Tùng





## Tranh vô địch banh tròn

9 Décembre

1ère Série

Tại sân Saigon Sport

15h.15 — Lucia với Paul Bert  
16h.30 — R.I.C. với Auto-Hall

Sân Renault

16h.30 — R.T.A. với Jean Comte

2e Série

Sân Renault

15h.15 — Lucia B với C. A. Cholon B

Sân Stella

16h.30 — S. Sport B với Stella B

Sân Etoile de Giadinh

16h.30 — Giadinh B với Dumont d'Urville

## Suối Sắt

### Đá banh

Những trận đá banh giữa chiến hạm tàu Cumberland với vai hội ở Saigon.

Ngày thứ bảy 1er Décembre. Cumberland huê với C. Sportif 2 à 2

Ngày chúa nhật 2 Décembre Cumberland thua Hội tuyển Annam 5 à 1

### Banh dài

Ngày thứ hai 3 Décembre. Cumberland ăn Cercle 18 à 14 points

Ngày thứ ba 4 Décembre. Cumberland huê với E. Giadinh 3 à 3

Ngày thứ năm 6 Décembre. Cumberland huê với 2 hội Victoria và Etoile du Sud nhập lại 1 à 1

### Ten-nít

Chúa-nhật 2 Décembre rồi tại sân Saigon Tennis-Club Giao đánh bại Chim trong ba ván 3-6, 6-3 và 6-4

### Xe máy

Theo hội E. Giadinh ra Bắc tổg cuộc xe đạp ở đây có chọn 5 người cỡi xe máy đi theo đề ra đua hai trận ở Hai-phong và Hanoi.

Năm người được lựa đi là : Xã, Lợi, Yến, Sâm và Nhi.

Ngoài ra còn nhiều người khác bỏ tiền túi đi theo như Lượm Vignier. Bầy cho Migol.

### « Bao gạo » đá banh.

Tháng rồi ở Thụy-sĩ có tổ chức một cuộc đấu banh nghe dễ tức cười. Hôm đó có hai đội banh dụng 1-bau cộng lại có hai tấn, nghĩa là 22 cầu tương trong trận này đều là người cân nặng từ 100 ki-lô trở lên.

Mình ở bên này không xem được trận đó, chờ ngời mà tưởng-tượng 22 cái « bao gạo » nút-ních chạy trên sân theo trái banh, chắc ai cũng phải cười thâm.

### Phòng trồng răng

LÂM QUANG-SĨ

Dentiste

34, Rue Bd. Bonnard, Saigon

gần rạp hát Casino

Sớm mời 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.



Hình trên : Dương-tú-Quyên thiếu nữ Tàu, người ta tặng ta « Mỹ - Nhon - Ngự » giựt giải quán quân lợi ở Vận-dộng-hội Manille.

Hình dưới : Người Nhật tên Shozo Makino đoạt giải vô địch hoàn cầu về nghề lợi 800 thước trong 10 phút 1 phần 2/10.

## Vật lộn

Strangler Lewis, vật lộn 5 ngàn keo đã sang Pháp

Lúc này bên Pháp có tranh nhiều trận vật lộn, như đó mà Strangler Lewis người nước Mỹ giữ chức vô-địch trong 15 năm đã sang Paris.

Strangler năm nay đã 40 tuổi, nhưng còn sức lực lắm ; và cân nặng 110 kilô và vòng cổ đo được 5 tấc. Có hai chục năm nay và chuyên nghề vật lộn cọng tất cả có hơn 5 ngàn keo rồi. Trong cái thời gian ấy và giữ vô-địch hoàn-cầu luôn mười lăm năm.

Năm 1931 và bị một người Pháp là Henri Deglane vật bại tại Montréal mà giựt chức nhưng Deglane lại bị Don George đoạt chức lại.

Strangler Lewis lâu nay nổi tiếng là nhờ có cái miếng choàn cổ của và rất lợi hại, vì đó mà người ta tặng và là « strangleur ». Người nào vật lộn với và mà bị cái miếng ấy thì chịu chớ không làm gì được.

Và vừa qua Pháp thì đã thắng Kwar ani người này đã thua Deglane lỏng trước. Đây rồi và sẽ gặp Deglane, ai thắng trận này sẽ gặp vô-địch Don George.

## Xe hơi

Anh Stuck đoạt 5 giải vô-địch hoàn cầu.

Người nước Đức tên Hans-Stuck thay mặt cho hãng AU-TO-Union bên Đức vừa rồi cầm lái xe hơi chạy trên sân Avus đoạt luôn 5 giải vô-địch hoàn cầu.

1. — Chạy một cây số trong 22 sao 30/100, tính ra mỗi giờ chạy gần 163 cây số ; trước (Vô-địch cũ là R. Mays chỉ chạy có 144 cây số 285 thước thời)

2. — Chạy một dặm (mille) trong 30 sao 84/100 tính ra mỗi giờ được 187 cây số 818 thước (trước kia John Cobb chạy : 164 cây số 954 thước)

3. — Chạy 50 cây số trong 12 phút 24 sao 60/100 ; tính ra mỗi giờ được 241 cây số 687 (trước kia Fred Frame chạy 219 cây số 680 thước)

4. — Chạy 50 dặm trong 19 phút 47 sao 80/100, tính ra mỗi giờ được 243 cây số 827 (trước kia Fred Frame chạy 224 cây số 680)

5. — Chạy 100 cây số trong 24 phút 29 sao 90/100 tính ra mỗi giờ 244 cây số 857 (trước kia G. Eyston chạy 216 cây số 680 thước)

## Ai chỉ dùm sẽ được thưởng 200\$

Xin xem hết bài này sẽ rõ

Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lèo. Tôi tưởng chắc rằng không có ai không công nhận thuốc xỏ hiệu Nhanh-Mai là thần dược. Thuốc có tài rửa ruột, quét sạch cả côn-trùng, lã kiem, dâm độc, ăn trong châu thân đều bị thuốc tổng lòi ra cả. Mỉn rõ lời nói của tôi là thành thật, lúc xỏ rần làm sao xem cho được phần, thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống cách một giờ ăn món chi cũngặng. Sự hay của thuốc nói không cùng. Dùng thuốc này trừ được các bệnh hậu ; mỗi tháng xỏ được một lần, thì tôi chắc không hề đau bậy, vì thuốc này trừ được các bệnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thũng lớn bụng, hôn và các bệnh hậu.

Thuốc này uống ít nó làm cơ mau tiêu, hóa vật-thực, mỗi ngày uống vài viên, thì thuốc làm cơ mau tiêu cơm, ăn uống biết ngon. Dùng thường như vậy, thì chắc không đau ốm chi cả, và có thể mập được. Hiện thuốc này có đem cầu trưng tại tòa Saigon. Vậy chừ tôn thấy ai làm giả mạo xin chỉ dùm, tôi sẽ đền ơn 200 \$. Do nơi Ng-v-Lượng, boîte postale N. 63 Saigon. Thuốc xỏ này có bán khắp cả Đông-Pháp, các ga xe điện, các nhà buôn có bán. Tiệm Nguyễn-thị-Kính có bán giá 0p.15.

### Bệnh ho... bệnh ho...

Ai có bệnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rần kiem mua cho được thuốc ho (Bác-Bũu) Hội Nhanh-Mai hay lắm, giá mỗi gói 0p.10, khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-văn-Lượng boîte postale N. 63 Saigon.

## Cô Hélène Boucher chết về nạn máy bay

Cô Hélène Boucher là một cô gái ước Pháp cầm lái máy bay có tiếng lâu nay, và đã đoạt được nhiều lần vô-địch, vừa mới chết về nạn máy bay tại sân B lancouri ở Versailles.

Cô được người ta tặng cho là: một người đàn-bà bay mau nhưt thế-giới. Sanh nghề từ nghiệp là vậy đó.

Những vị nào còn giữ số 1 Tân-Văn tuần báo mà không muốn để dành xin bán lại cho nhà báo, cũng mua giá 0p.10 hay đem lại đổi số mới cũng được.

## Đính chánh

Ông Hồ-văn-Thuận thay mặt cho bốn báo mà cổ động và đầu tiên miệt Hatien và Camau.



Chàng phải với sữa mẹ mà thôi Cũng cần phải thưởng cho chúng nó uống thuốc

THỐI - NHIỆT - ĐƠN

Để giải nhiệt, khử phong, huyết, hành khí Làm cho chúng nó chóng lớn và mạnh khỏe Hiệu nghiệm vô cùng nhưn phải nài cho đặng thuốc

THỐI - NHIỆT - ĐƠN

của nhà thuốc THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - Cholon Xin coi chừng kẻo làm phải thuốc giả mạo



# TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :— SAIGON

Đạy từ [Cours Supérieur đến lớp 4e Année

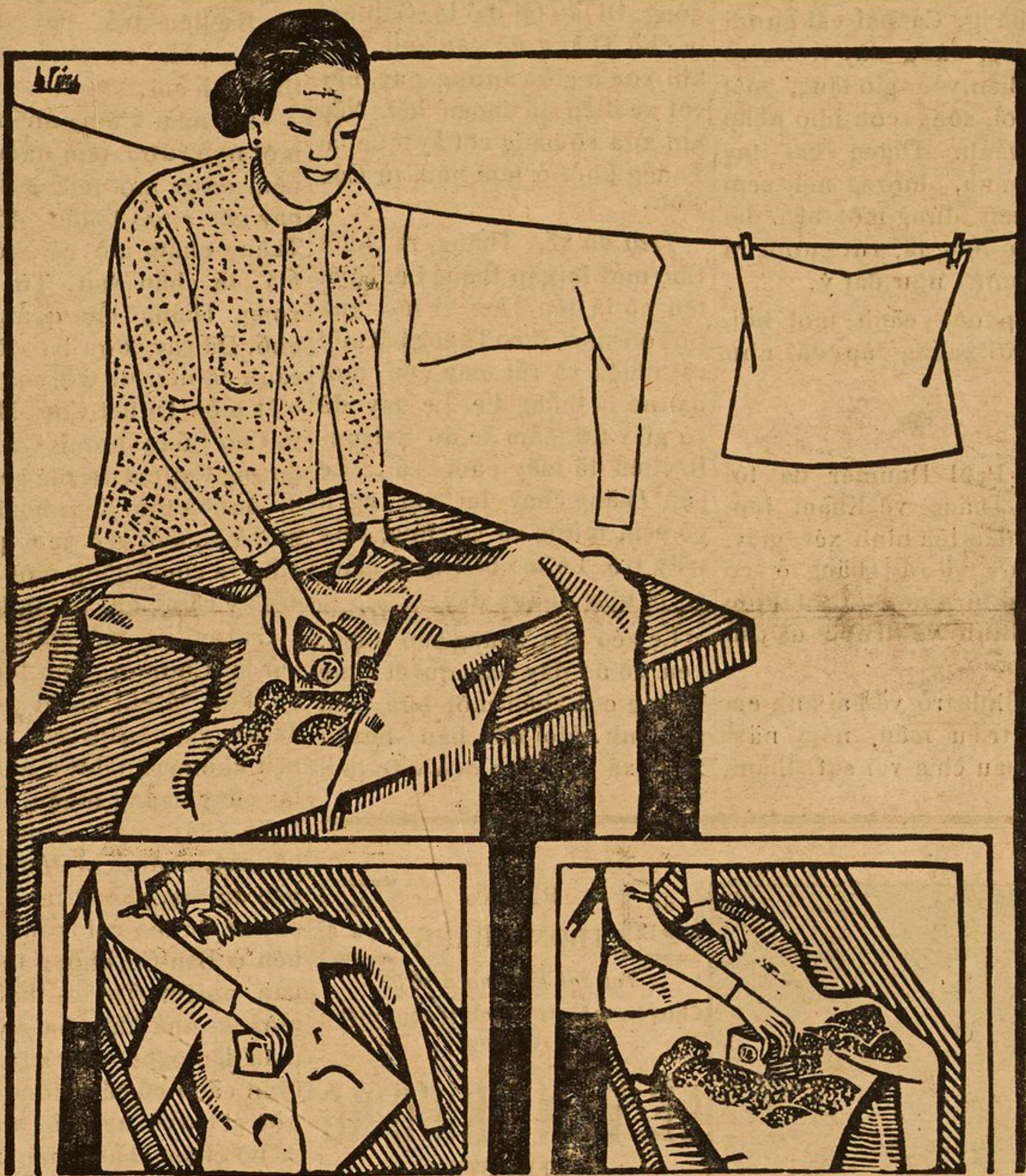
DIRECTEURS DES ETUDES

**M. Lê-Bá-Cang**

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanôï  
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon  
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Lettres)

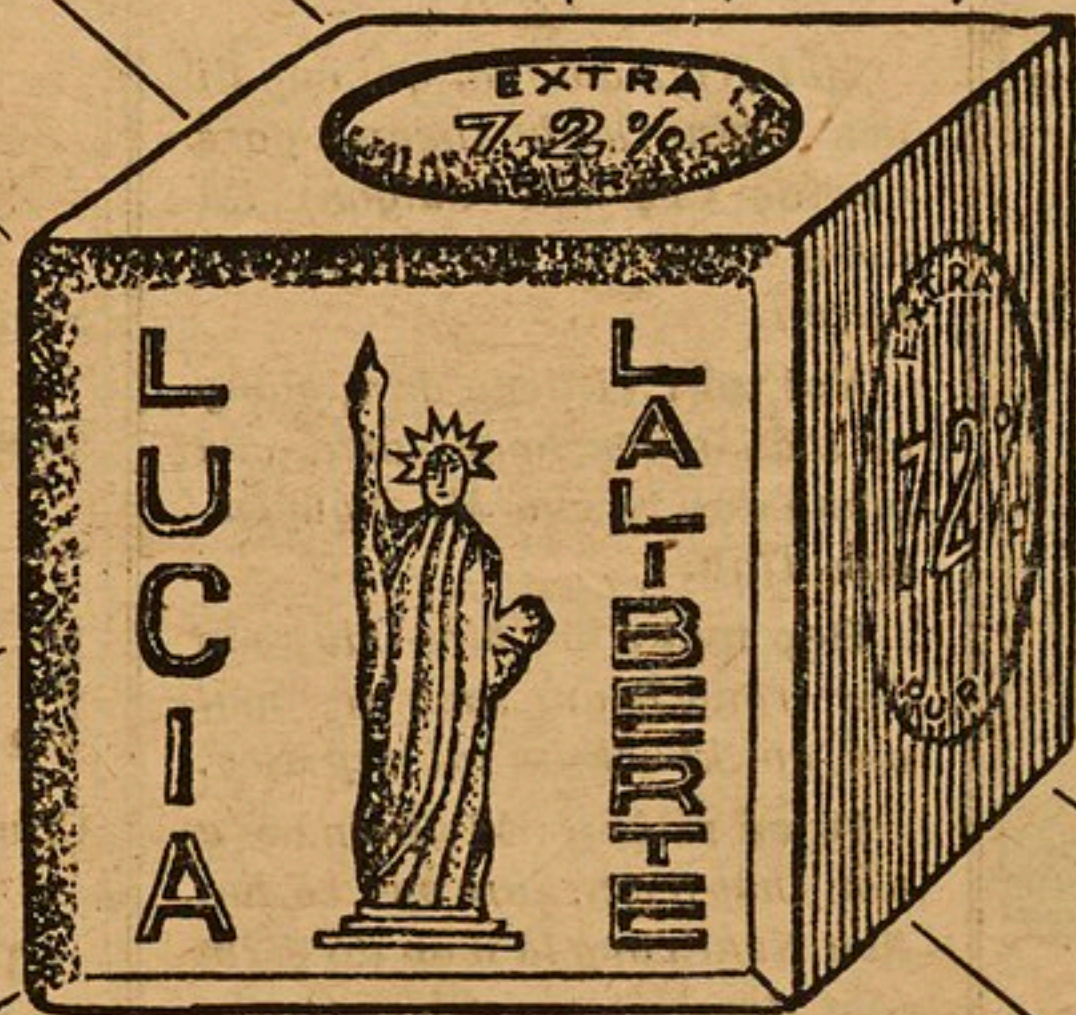
**M. Hồ-Văn-Ngà**

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)  
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Sciences)



VỚI  
**Savon « X »**  
quần áo tôi giặt không  
dạng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu  
**« La Liberté »**  
quần áo tôi giặt đã sạch lại  
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỮ BÁN KHẮP MỌI NƠI

## VIỆN ĐÔNG LẬP BỔN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS  
Hội nặc danh Lập-bổn Lang-sa vốn bốn triệu quan. Một phần tư đã  
đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bért số 32  
Giấy thép nói số 892 R. C. Hanôï 419  
Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 63  
Giấy thép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười sáu 29 Nov. 1934

Xổ 9 giờ sớm mai tại Phòng Quản-lý Saigon, 68 đường Charner.  
Do Ông G. ROBERT chủ-tọa, có Ông DOR THONG-VANN và Ông  
NGUYỄN-ĐỒ thị chứng, ba Ông này đều có mua phiếu của hội, và  
có mặt quan Thành-tra của Chánh-phủ Toàn-Quyền.

Số tiền hồi vốn trong ( Bạc mặt: \$ 65.800 ) **90.100\$**  
16 kỳ xổ số đầu : ( Phiếu: \$ 24.300 )

SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh	
07.528	Xổ số thứ nhất: bội phần Ông NGUYEN-VÂN-QUI Saigon (Vé 500\$) hồi năm lần số là.....	2.500 \$	
8.255	Xổ số thứ nhì: Hồi nguyên vốn Ông PHUNG-DAC, Rachgia.....	200 \$	
17.150	Ông H. SAINTE-COLOMBE, Haiduong	1000	
18.448	Bà LE-THI-QUI-NHON Tourane.....	200	
21.528	Ông DANG-VAN-HOANH An-nhon-xã	500	
25.945	Ông HO-PHUC-PHO, Vinh.....	200	
8.834	Ông ĐO-NGOC-LAM Haiduong.....	258\$00	500\$
11.817	Ông LE-VAN-TON Hanôï.....	102.80	200
14.810	Ông TÁT-MIENG Saigon.....	256	500
17.936	Ông VU-HIEU Gialam.....	101.60	200
19.648	Bà NGUYEN-THI-MIEU Haiphong.....	101.20	200
23.797	Ông TRAC-NGOC-CAN Phanthiet.....	504	1000
25.991	Ông VU-VAN-TRAM Hanôï.....	100.40	200

Những số 1.826—5.959—10.490—12.627—3.395—2.545 không có  
đồng tiền hàng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Trong kỳ xổ số thứ 15 trước, có biên lộn số phiếu Tiết-Kiểm  
8538 không đồng đủ tiền tháng. Thiệt ra thì phiếu ấy đã đăng dự xổ  
số và đã đặt đổi lấy một cái phiếu miêng góp vốn định là 200\$, có  
giả bán lại 101\$60.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày 29 Décembre, 9 giờ  
trời ban mai, tại Hội-quán Hanôï, 32 đường Paul Bert.  
Số tiền hồi vốn bội phần nhất định trong tháng Décembre là :  
5.000 \$ về phiếu 1.000 \$  
2.500 « » 500 »  
1.000 « » 200 »

\* XIN LƯU Ý: Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

### TIN VĂN TẮT Con nít đau

Con nít đau BAN và NÓNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các tiệm, các nhà buôn Sài-gòn nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới giá 0\$12.

### Annam thẳng Sơn đông

Thuốc dán hiệu CON-RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bộ. Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lăm. Trị ghê rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sài cang, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các tiệm buôn có bán. Saigon trữ bán rất nhiều, nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0\$12. Hộp lớn 0\$20.

### Ghê ngứa.... Ghê ngứa

Ghê ngứa là bệnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghê ngứa hiệu (Nhánh mai) hay lăm. Ghê nhiều thế nào, thoa thuốc này vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc này, thì chỗ đó ghê không còn mọc được, giá mỗi gói 0\$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xổ Nhánh-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-vân-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-vân-Phổ boîte postale N° 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-ĐA là dầu thiết, hay lăm, khắp nơi có bán giá 0\$10



ĐOÀN - THIÊN...

## THƯ' HÙNG KIỂM

...CỦA TÂN-VĂN

--- VINH-AN viết ---

Lần với tiếng búa đập vào đá nghe bộp, bộp, thỉnh thoảng có tiếng ngâm thơ :

Bốn phía ồn ào cơn sóng gió  
Một mình chất chứa tội sóng non.

Rồi ư, ư một hồi, kể ngâm tiếp :

Đập đá vá giới chỉ có nai  
Một tay đánh võ mấy muôn hòn.

Thăng vừa đập đá, vừa ngâm thơ, mà ngâm lại nhái theo giọng người Bắc. Không chút gì nhái trụng, nhưng nghe, cũng có hơi Bắc Kỳ, như : ồn ào, chất chứa, sóng non, và giới, danh võ, muôn hòn.

Bình đang kia nghe ngâm ngửa miệng, bỗng búa xuống nhái lại rằng : Chà, cụ Phan tây Hồ đã tái sanh đấy ! Và nói tiếp : Một anh sếp phở quen, giận chủ linh ý quyen hiếp đập mình, để hạ mình xuống dặng ve vãng vợ mình, tức trí cán người ta gãy hai chơn, bị 10 năm tù mà trong ý tưởng mình là bực chi-sĩ.

Nói xong cười đùa.

— Bình ơi, giọng nói của mày nghe « ủa gan » quá. Hèn chi ở trong làng, mắng bắt chước gương Học-Lạc, lang xóm họ ghét, mới phao cộng-sân, phải năm năm tù mà cũng chưa biết thân, cung còn trờng cái giọng « dám hung ».

Thăng trả lời rồi cười, không về gì giận dỗi cả. Thăng ở Côn-nôn đã trót năm rồi, Bình mới ra sau. Đồng khi tương câu, Thăng Bình kết bạn. Cả hai đều vì tâm lòng khí khái mà bị chữ rết rằn, nào phải đâu như buồn ngàn kẻ khác, vì mỗi tiểu thù, vì lòng tham nhưng mà phải đến đây.

Thăng nói tiếp : Chú mày ý có học đến năm thứ ba trường sư-phạm, cái thói gõ đầu trẻ chưa gì đã in sâu vào óc, coi ai ai cũng như thăng học trò. Chú mày tưởng một thăng sếp-phơ không thể tưởng thức nỗi thơ văn của nhà chí sĩ chút nào hết sao ?

Lúc còn ở Saigon tao thấy báo Đông-Pháp có đăng bài thơ ấy, hồi đó thuộc hết, bây giờ quên đức khúc, còn nhớ

### Chiêu diên Đường BA-NGÔI-SAO



Từn trải hơn năm chục năm trong nghề thuốc. Nay mở ra gúp ích đồng bào trong phần nhỏ nhen, theo làn sóng kinh-tế khùng-hoảng.

Được tiếng ngợi khen trong 31 thứ thuốc của nhà thuốc Ba-ngôi-sao do nơi thầy Lâm-văn-Khuê chế tạo, ở tại Cầu-ông-lãnh 123.124 Quai Belgique Saigon.

có bốn câu, xúc cảnh sanh tiuh, ngâm chơi giải buồn, cái gì chú mày lại cảm tao. Biết rằng tao mà đối với cụ Phan thiết là một trời một vực, nhưng địa vị khác mà trường hợp giống nhau. Côn nôn cụ đã ở, nay mình ở Côn nôn ; cụ đập đá đã từng, nay mình từng đập đá. Cũng là bạn hữu mà.

Nói rồi cười xòa. Thăng đứng dậy, vung vai, thổi tay mặt nghe một cái rất, tay trái một cái rất, rồi đi lại gốc cây, chỗ hai người để áo.

Thò tay vào kệ đá, Thăng rút ra hai vật, chỉ như hai cây thập tự giá, ngoài có cái vỏ bằng da.

Bình ơi ! Bình !

Bình chạy lại, Thăng đưa hai vật ấy ra trước mặt Bình mà rằng : Chú mày cái tao, tao nói cái kệ đá này tuy kín đáo mà hơi âm, chú mày không chịu nghe. Đây nè, thấy chưa, thư hùng kiếm mới mài xong thì đã sét hết. Lỗi của chú mày, chú mày phải ra công mài lại.

Thư hùng kiếm !!! Cha ! cái tên nó lỗi làm sao ! Mới nghe qua bắt nhớ gương nghĩa hiệp cùng truyện tích có tinh thần thượng võ hay chí khí anh hùng.

Tiền-thâu của chúng nó đối với cái tên qui hóa kia thì thiệt khác xa Chỉ là một miếng niềng thùng hai anh chàng kia đã lượm được tháng trước

trong nhà đèn Côn nôn. Thăng là sếp-phơ đã quen cầm búa mới mài giữa thế nào thành ra hai cây gươm vẫn bằng nhau. Bình lượm đâu được một cái da thỏ ở nhà ông đốc-tơ, cắt ra may thành hai cái vỏ.

Miếng niềng thùng đầu dày, đầu mỏng, hai cây gươm tuy bằng nhau nhưng nặng nhẹ một chín một mười, vì vậy nên Bình đặt tên là thư hùng kiếm. Thăng hình vóc mạnh bạo lấy cây nặng, Bình cây nhẹ.

Bình mài xong đưa gươm cho Thăng. Cả hai cái gươm vào lưng, đứng dậy trông ra biển. Biển yên gió lặng, mặt trời chói, sóng con nhỏ nhấp dưới gành. Thăng hai tay chống nạnh, chường mắt xem trời. Bình đứng một bên, đặt tay qua hông tả, rút gươm ra dòm, dường như đất ý.

Xem phong cảnh một hồi, hai người xuống đập đá như cũ.



Tàu Paul Doumer đã tới Saigon, Thăng về Khám lớn, mai lại đến tòa hình xét giấy, một được thả ra Thăng ở có tám năm tù, nhờ tánh tốt được ân xá, Bình về trước đã gần hai năm.

Lúc Bình trở về hai anh em tỏ tình triêu mến, năm năm cùng nhau chia vui sót thăm.

làm sao không buồn lúc phân ly. Thăng ân cần dặn em, về có rãnh thì đến xóm Bàn-Cờ hồ thăm vợ mình coi còn hay mất, rồi viết thư cho Thăng rõ. Đã hai năm mà thư từ chỉ chẳng có, Thăng cũng không buồn mà cũng chẳng phiền Bình vì Thăng dư biết rằng thư từ gửi ra Côn-nôn ít khi được lắm.

Buổi chiều ở khám vừa ra, đi đến chợ mới, cha chả là nao nhiệt. Xe lửa khi xua gỗ bon bon nơi ga Gò Vấp, nay đổi làm xe điện, bên xe hơi ở chợ mới, ngày nay đông thiết là đông. Đi lần lại đại lộ Gallieni là chỗ Thăng đã cán anh lính khi xưa ở giữa đường, nay thấy két xe điện đã choán hết. Nếu khi xưa có hàng cột ấy thì chắc Thăng khỏi ở tám năm tù Côn Nôn.

Trời đã xế, Thăng ra khỏi Chợ mới lại gặp thăng Lê. Thiệt tên nó là tên Tâm vì lúc xưa nó còn nhỏ, theo Thăng bắt mới rất nhiều và rất mau nên mới đặt nó là thăng Lê. Lê nay đã có giấy thi, cầm xe đồ Saigon-Bacliéu đã mấy năm rồi. Lê gặp Thăng chạy lại ôm ngan eo éch, mừng rỡ vô cùng, tình tuây trợ, Lê mà biết cầm bánh xe là nhờ Thăng dạy.

Lê kéo xển Thăng vào tiệm, kêu đồ ăn dầy bàn, quyết cùng Thăng chè chén một bữa cho phí tình. Mọi nỗi hàn huyên xong xã mới bàn đến việc làm

ăn. Lê nhiều lần khuyên Thăng, như muốn đi làm thì Lê sẵn lòng đem về Bacliéu giới thiệu Thăng với chủ mình thế nào cũng đi đường Saigon Bacliéu với Lê chớ ở Saigon lúc này, e khó kiếm chỗ làm.

Thăng không ngờ Lê từ tế cùng mình như thế, lấy làm cảm cảm lằm lằm. Nghĩ lại ở đời, tuy giai cấp trên mình lằm khi ngược đãi làm cho nhiều lúc mình phần chí làm liều, chớ xét lại thế gian cũng còn lằm người lòng dạ còn tốt. Kia như gương Bình ở với mình ở Côn-nôn, nay coi cách Lê đối đãi với mình cũng đủ hiểu.

Lê muốn rữ Thăng ở lại chợ bởi một đêm, nhưng Thăng quyết về thăm nhà. Lê không dám cưỡng, hẹn nhau chiều mốt, xe Bacliéu trở lên Saigon, Thăng phải ra chơi cho phí tình anh em.

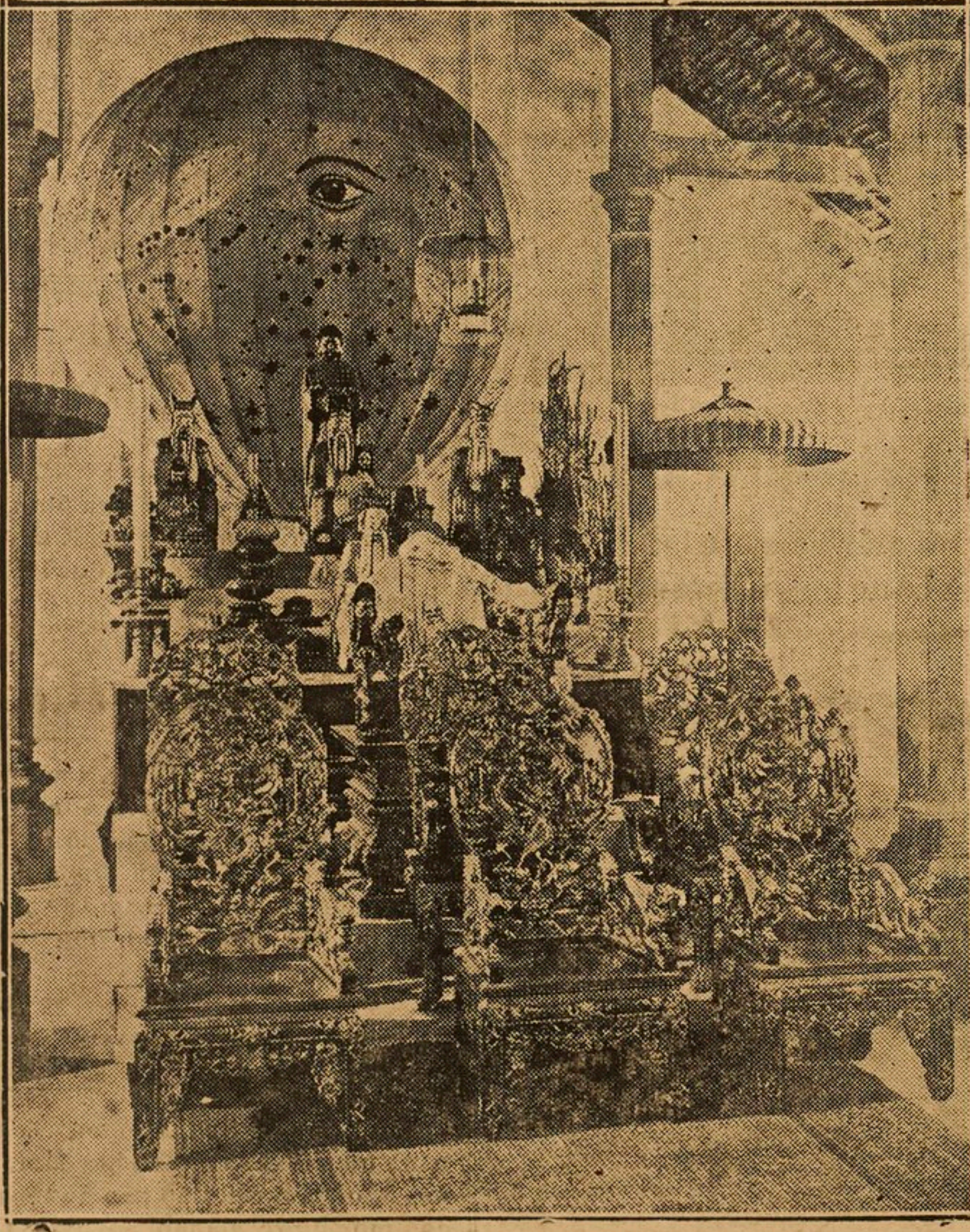
Tám năm không nhắp được một nhỏ rượu, tám năm không nếm được một miếng đồ ngon nay gặp rượu thuốc đồ xào. Thăng nhắm một cái một chút mà đã chán ván. Từ già Lê xong, Thăng lần quần ngoài phố. Đã say rượu lại còn say cảnh cả nên đi mãi mà không biết mỏi. Đi hết Chợ Mới rồi ra Chợ Cũ ra đường Catiat, hết đường Catinat ra mé sông, rồi đi lên nhà thờ. Xem hoài không mỏi mắt, mỗi chỗ xem qua đều diễn ra cho Thăng một khoảng đời kỷ vãng, khi buồn, khi vui.

Chữag hay mỗi chơn thì đã tởr lại Chợ mới. dòm lên đồng hồ, kim đã chỉ mười hai giờ đã khuya, nhưng có xe kéo, nếu không gặp được ai thì trở lại cũng chẳng muộn.

Xe chạy mát mình, Thăng hết say, chắm chỉ dòm hai hai bên đường, phong cảnh tại chợ đổi nhiều mà cái cảnh nghèo hèn ở Bàn-Cờ không thấy đổi bao nhiêu; Thính-thoảng có một cái nhà khá khá, kỳ dư cả thâu đều nghèo như xưa. Thăng nhìn cảnh cũ cảm động vô hồi ước gì trời sáng nhảy xuống xe đi bộ chậm chậm mà xem từ nhà mới vừa lòng.

Đe đến ngã tư ngừng lại, Thăng xuống xe đứng dòm chung quanh một hồi rồi đi thẳng vào một cái nhà nhỏ nhỏ.

(Số sau tiếp theo và hết)



Ông quyền Giáo-Tông đạo Cao-Đại Lê-văn-Trung đã từ trần, hiện nay ông Phạm-công-Tác thay tạm chức ấy Hình trên đây là bàn thờ Đức Cao-Đại tại Thánh-Thất Tâyninh

de 8 à 12 de 2 à 6

PHÒNG TRỒNG RĂNG

Tại đại lộ Bonard số 52

Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

**LÊ VĂN TRU'ÔNG**  
DENTISTE

de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.  
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

**Chim-Oanh**

Mỗi đêm, qui bò, qui ông đi đến Chim-Oanh (ngang gare Cuniac Chợ-mới Saigon) thì dặng : vui tai, đẹp mắt, ngon miệng.

Vui tai : Vì tiếng đồn, giọng ca thắm-trầm huyền-diệu của giọng đồn ca của M. Nguyễn-văn-Tinh.

Đẹp mắt : Vì Chim-Oanh sắp đặc trang-hoàn, sạch sẽ, mát mẽ, qui khách lui tới đập diều.

Ngon miệng : Vì đồ ăn uống làm thật ngon. Sớm mai có hủ-tiêu Nam-vang là món đồ điếm tâm đặc-biệt của Chim Oanh.

CHIM-OANH kính mời

Phòng trồng răng

**LÂM-QUANG-SĨ**  
Dentiste

34, Rue Bd. Bonnard, Saigon gần rạp hát Casino

Sớm mai 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.

---

DOCTEUR

**F. NG-V-NGUYỄN**

Cựu sanh viên dưỡng-dòng, PARIS

Chuyên trị các bệnh :  
Trái-tim, bao-tử và gan

Phòng khám bệnh :  
81, đường Mac-Mahon - SAIGON